

NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG

SỨ MỆNH

Đức Di Lạc

TOM II

Thiên Địa Nhân Hợp Nhất

NHẤT NGUYÊN TÔN TẠI ÂM DƯƠNG &
CÁC NHẤT NGUYÊN DI LẠC



TẬP V

CÁC CON ĐƯỜNG ĐI VỀ CỦA
THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN

SINH & TỬ

NHẤT NGUYÊN TIẾN HÓA

Hà Nội , 2000 - 2001

511

Lưu ký Ông

Hoàn EM

nhf

Thái Âm và Thái Dương chuyển hoá lẫn nhau. Đó là hình thái biến hoá giữa Tam Thổ Thượng lý tưởng và Tam Thế Hạ lý tưởng (qua HQuang Tuyền), đó là phương hướng đạt "chi tiêu" để tiến hoá :

Tăng cái Tình hoa : $k \otimes I \Rightarrow I \otimes I$, $k \otimes k \Rightarrow I \otimes k$ (Thái Âm k biến thành Thái Dương I). Và giảm cái it Tình hoa : $I \otimes e \Rightarrow k \otimes e$, $I \otimes ke \Rightarrow k \otimes ke$ (ngược lại).

$$k \otimes ke = \text{Nguyên Tử Hồng Trần}$$

Tử Tương $k \Rightarrow$ Hai Bát Quái đồng sinh :

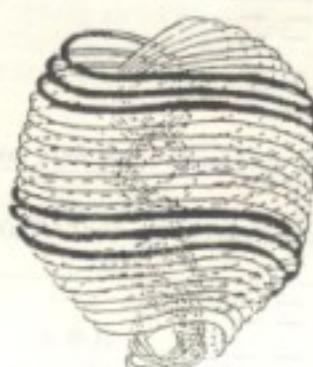
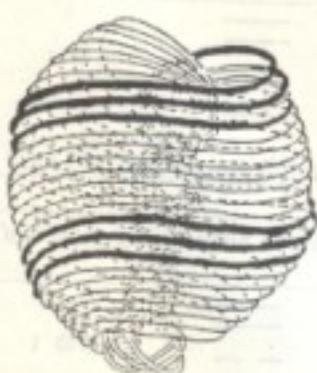
Bát Quái Khám Thủy $k \&$

Bát Quái Khôn vi Địa ke

$\boxed{\begin{array}{c} \boxed{k \otimes k} \\ \text{Tử Tương } k \\ \Rightarrow k \text{ Khám Thủy} \end{array}}$	$\boxed{\begin{array}{c} \boxed{k \otimes k} \\ \text{Tử Tương } k \\ \Rightarrow ke \text{ Địa Khôn} \end{array}}$
$\boxed{k \diamond ke}$ Nguyên tử Dương	$\boxed{ke \diamond ke}$ Nguyên tử Âm

Về mặt logic, mọi Nguyên Tử Trường Tồn khác cũng phải có hai trạng thái Âm và Dương, do các Tử Tương sinh ra theo tinh đồng căn, tương tự như với Nguyên Tử Hồng Trần.

CÁC CON SỐ 3 VÀ 7 TRONG CẤU TRÚC CƠ BẢN NGUYÊN TỬ HỒNG TRẦN



Hạt Nguyên Tử Hồng Trần Dương, rút Thần lực từ cõi Trung giới rồi xạ xuống cõi Trần

Hạt Nguyên Tử Hồng Trần Âm, rút Thần lực từ cõi Trần rồi xạ vào cõi Trung giới

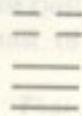
TÚ TƯỢNG DẪN ĐẾN SỐ 3 LÀ CẤP TAM TÀI
BÁT QUÁI DẪN ĐẾN SỐ 7 LÀ CẤP THÁT TINH

Tam Tài và Thất Tinh thuộc Tuyến 7 đều có mặt trong NTHT

**Chân Thần
Tam Thể Thượng**

Ng Tử Trường Tồn Thượng Trí

$k \otimes I$



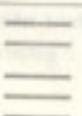
$k \& I$

Tinh Hoa ở trạng thái suy hùy

**Dương Hara
Tam Thể Hạ**

Ng Tử Trường Tồn Hạ Trí

$I \otimes I$



Tinh Hoa ở trạng thái thịnh

Ng Tử Trường Tồn Thượng Vía 1

$k \otimes k$

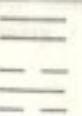


$k \& I$

Tinh Hoa ở trạng thái suy hùy

Ng Tử Trường Tồn Hạ Vía 1

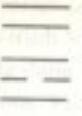
$I \otimes k$



Tinh Hoa ở trạng thái thịnh

Ng Tử Trường Tồn Thượng Vía 2

$I \otimes e$

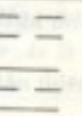


$I \& k$

Kém Tinh Hoa ở trạng thái thịnh

Ng Tử Trường Tồn Hạ Vía 2

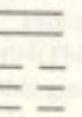
$k \otimes e$



Kém Tinh Hoa ở trạng thái suy

Ng Tử Trường Tồn Thượng Phách

$I \otimes ke$

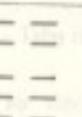


$I \& k$

Kém Tinh Hoa ở trạng thái thịnh

Ng Tử Trường Tồn Hạ Phách

$k \otimes ke$



Kém Tinh Hoa ở trạng thái suy

KINH CƠNG THIẾU :
Chân Thần "Di Yếu" "Vé Mạnh"

And

KẾT HỢP 3 - ĐA DẠNG HOÁ VỚI 7 - ĐA DẠNG HOÁ. BẢN CHẤT TRIẾT HỌC CỦA KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN

Thông thường người ta gọi cấu trúc ba hào là quái, cấu trúc 6 hào là quẻ, nhưng chúng tôi gọi chung cấu trúc nhiều hào là quẻ nhiều hào.

Do cấu trúc Kinh Dịch là Octonion, nên chúng ta đưa ra thuật ngữ quẻ - vectơ , giả vectơ i, j, k, ie, je, ke , và quẻ - vô hướng I, e .

Như chúng ta biết, 8 quẻ của Bát Quái chia thành 4 cặp đồng sinh (hay đồng căn) với nhau, hai quẻ đồng sinh với nhau là xuất xứ từ một quẻ hai hào như nhau thuộc Tứ Tượng :

Thái Dương \Rightarrow Ly - Kiến, Thái Âm \Rightarrow Khôn - Khảm,
Thiếu Âm \Rightarrow Cân - Tốn, Thiếu Dương \Rightarrow Chấn - Đoài.

CẤU TRÚC KHÔNG GIAN THỜI GIAN TRONG VẬT LÝ HỌC TỪ CẤU TRÚC TỨ TƯỢNG

Thông thường, các quẻ - vectơ i, j, k của Tứ Tượng tạo nên không gian vectơ 3 chiều Vật lý chiều cao, chiều ngang, chiều dọc, tại không gian đó diễn ra các sự việc, hiện tượng, quá trình vật lý. Thời gian đóng vai một vô hướng vật lý được tạo ra bởi quẻ - vô hướng I của Tứ Tượng.

CẤU TRÚC KHÔNG GIAN THỜI GIAN TỪ CẤU TRÚC OCTONION.

Nhưng bây giờ chúng ta chuyển từ cấu trúc Tứ Tượng sang cấu trúc Octonion với một số thay đổi như sau :

mô tả

1. Chúng ta giả thiết hệ quẻ - vectơ ie, je, ke, e mô tả Không gian Vật lý - Hậu thiên của các sự việc, các hiện tượng, quá trình Vật lý ở bình diện Vật lý, trong đó ie, je, ke là tương ứng với sự Tam phân hay 3 - Đa dạng hóa "ba chiều Không gian" Vật lý - Hậu thiên. Còn quẻ - vô hướng e mô tả Thời gian Vật lý - Hậu thiên .

2. Nhưng còn các thành phần vectơ khác của Octonion?

Để trả lời, chúng ta cũng giả thiết :

Hệ quẻ - vectơ I, i, j, k mô tả Thời gian Không gian Phi Vật lý - Tiên thiên , hay thường gọi là Thời gian Không gian Tâm linh của các sự việc, các hiện tượng, quá trình Phi Vật lý ở bình diện Phi Vật lý hay bình diện Tâm linh , trong đó

- Các quẻ - vectơ i, j và k mô tả "không gian ba chiều" Tâm linh Phi Vật lý - Tiên thiên" các sự việc, các hiện tượng quá trình Phi Vật lý,

- Còn quẻ - vô hướng I mô tả "thời gian Tâm linh Phi Vật lý - Tiên thiên" các sự việc, các hiện tượng, các quá trình Phi Vật lý.

Như thế, từ bình diện Vật lý Hậu thiên chuyển sang bình diện Phi Vật lý Tiên thiên , về mặt toán học - theo giả thiết - cần "bỏ" nhân tử e trong cấu trúc Octonion 8 chiều.

Nhưng theo góc độ Dịch thì điều lý thú nhất là ở đây có sự chuyển từ hào thứ hai Âm sang hào thứ hai Dương giữa những quẻ đồng sinh (hay đồng căn) với nhau .

OCTONION VÀ 3 - ĐA DẠNG HOÁ TRONG HỆ TỬ TƯỢNG

Cấu trúc 3 - đa dạng hoá quan hệ với cấu trúc Tử Tượng như thế nào?

Có tồn tại một quan hệ như thế giữa 3 - Đa dạng hoá và cấu trúc Quaternion- Tử Tượng cũng như cấu trúc Quaternion - Bát Quái.

Quả vậy, nếu sử dụng phép nhân \diamond ta sẽ được:

$$ie \diamond je \diamond ke = e \text{ và } 1i \diamond 1j \diamond 1k = 1I, (1 = \sqrt{-1}),$$

tức là các quẻ - vô hướng e và I ($1I$) là những tổng hợp của ba phần tử kia.

Điều này cho phép lập ra các bảng cấu trúc đơn giản sau:

	HẬU THIỀN				TIỀN THIỀN			
	3 - ĐA DẠNG HOÁ		TỔNG HỢP		3 - ĐA DẠNG HOÁ		TỔNG HỢP	
OCTONION	je	ke	ie	e	1j	1k	1i	1I
KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN	Chiếu "Không gian"	Chiếu "Không gian"	Chiếu "Hậu thiên"	"Thời gian"	Chiếu "Không gian"	Chiếu "Không gian"	Chiếu "Tiên thiên"	"Thời gian"
BA NGÔI	Ngôi 1 cảm ứng	Ngôi 2 cảm ứng	Ngôi 3 cảm ứng	Đơn Nhất	Ngôi 1 Chân Thần	Ngôi 2 Chân Thần	Ngôi 3 Chân Thần	Đơn Nhất
CHÍNH VÀ TÀ	Tham	Sân	Sí	Tà	Bí	Trí	Dũng	Chinh
ĐAO KHÔNG	Tòng Phu	Tòng Phu	Tòng Tử	Tam Cương	...			

Cần chú ý rằng cấu trúc toán học của các Nguyên Tử Trường Tồn di theo một con đường khác, phức tạp hơn (giống như cấu trúc Luân Xa)

	$I \otimes I$	$I \otimes k$ $k \otimes e$	$k \otimes ke$	$I \otimes I$ $Âm$	$I \otimes ke$	$k \otimes k$ $I \otimes e$	$k \otimes I$	$I \otimes I$ $Đường$
TAM THẾ HẠ & THƯỢNG	NTTT	NTTT	NTTT	Tam Thé	NTTT	NTTT	NTTT	Tam Thé
	Hạ	Hạ	Hạ	Thé	Thượng	Thượng	Thượng	Thé
	Phách	Via	Trí	Hạ	Phách	Via	Trí	Thượng

Theo sự trình bày trên thì có thể kết luận như sau

Kết luận

VỀ TÍNH BA CHIỀU CỦA KHÔNG GIAN

Về sau...
Tính 3 Chiều của không gian chính là cấu trúc chung

3 - Đa dạng hóa của Triết học

VỀ BẢN CHẤT CỦA THỜI GIAN

Tuổi đời này đó là tuổigì?

Thời gian là sự **Tổng hợp** Ba chiều của Không gian !

Trong tác phẩm *Giáo Lý Huyền bí* H. Blavatski đã nói với một quan điểm gần gũi như trên:

"Thời gian là không tồn tại".

VỀ CÁI SỐNG VÀ CÁI CHẾT

I. Cấu trúc cao sâu nhất của sự sống là Chân Thần (hay Chân Nhân).

Chân Thần Tiên Thiênsinh ra Đường Hara Hậu Thiêns, được biểu diễn trên Hình Vuông Mặt Trời. Chân Nhân và Đường Hara lại được phân hoá thành ba cấu tạo toán học, hay được 3 - Đa dạng hóa gọi là các Tam Thể Thượng hay Nguyên Tử Trường Tồn Thượng và Tam Thể Hạ hay Nguyên Tử Trường Tồn Hạ.

Ta là ai ?

Ta là Chân Nhân, hạ giới xuống thành Hara,

Sinh ra các Tam Thể Nguyên tử Trường Tồn

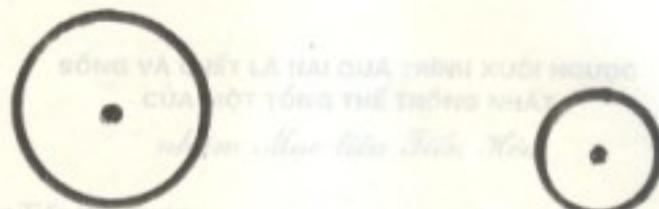
Thượng : $I \otimes ke$, $(k \otimes k)$, $(I \otimes e)$, $(k \otimes I)$ &

Hạ : $(I \otimes I)$, $(I \otimes k)$, $(k \otimes e)$, $(k \otimes ke)$.

II. Chân Thần : cái lõi của cái sống - xuất phát từ Bản thể của Trời. Chân Thần là Tiểu Vũ trụ, đồng nhất với Cội Nguồn Trời theo Nguyên Lý Toàn Đô, tức là từ Trời xuống

Ta từ đâu đến ?

Ta từ Trời Cội Nguồn xuống



Tiền sau đường Tiên Hồi

Vũ trụ

Chân Nhán

III. *Cái Sóng* là hiện tượng giáng các Nguyên Tử Trường Tồn từ Trời xuống cõi Trần, để được tiến hoá, hướng cái Xấu thịnh I thành suy k, và hướng cái Tốt suy k thành thịnh I.

Ta đến đây để làm gì ?

Ta đến nơi này để Tiến hoá :

Ta đến đây để đưa các phần Tinh hoa ở Thái Âm suy hỷ k
hướng về với Thái Dương thịnh I.

Ta đến đây đưa các phần kém Tinh hoa ở Thái Dương thịnh I
hướng về với Thái Âm suy hỷ k.

Đó là con đường đi của Lão Tử, con đường ký gửi của cha ông.

VI. *Cái Chết* là hiện tượng thăng các Nguyên Tử Trường Tồn từ cõi Trần lên lại Cõi Nguồn Mật Trời. Đó là con đường về của Lão Tử, con đường hồi quy của cha ông

Ta sẽ trở về đâu ?

Ta sẽ trở về và tái sinh nhiều lần tại Trời Cội Nguồn của ta
với Chân Thần ta : *Đi Yếu - Về Mạnh*,
Cho đến khi mọi cấu trúc Tam Thể Thương Hợp
được hoàn chỉnh như lý tưởng.

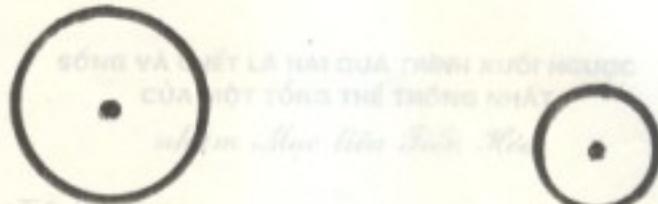
*
**

Cuối cùng Tam Thể Hợp và Tam Thể Thương sẽ theo

Các trục Thiên và Địa mà Quy Thiên, trở lại với Thái Cực (I ⊕ I).

Đó chính là Con Đường Trở Về Bản Thể của Thương Đế.





Hai con đường Tinh hoa xuống

Đều là hai hướng cát kỵ, không có hướng trung

Vũ trụ

Chân Nhân

III. *Cái Sóng* là hiện tượng giáng các Nguyên Tử Trường Tồn từ Trời xuống cõi Trần, để được tiến hoá, hướng cái Xấu thịnh 1 thành suy k, và hướng cái Tốt suy k thành thịnh 1.

Ta đến đây để làm gì ?

Ta đến nơi này để Tiến hoá :

Ta đến đây để đưa các phần Tinh hoa ở Thái Âm suy hỷ k
hướng về với Thái Dương thịnh 1.

Ta đến đây đưa các phần kém Tinh hoa ở Thái Dương thịnh 1
hướng về với Thái Âm suy hỷ k.

Đó là con đường đi của Lão Tử, con đường ký gửi của cha ông.

VI. *Cái Chết* là hiện tượng thăng các Nguyên Tử Trường Tồn từ cõi Trần lên lại Cội Nguồn Mặt Trời. Đó là con đường về của Lão Tử, con đường hồi quy của cha ông.

Ta sẽ trở về đâu ?

Ta sẽ trở về và tái sinh nhiều lần tại Trời Cội Nguồn của ta
với Chân Thần ta : Di Yếu - Vé Mạnh ,
Cho đến khi mọi cấu trúc Tam Thể Thương Hợp
được hoàn chỉnh như lý tưởng.

*
**

Cuối cùng Tam Thể Hợp và Tam Thể Thương sẽ theo

Các trục Thiên và Địa mà Quy Thiên, trở lại với Thái Cực (1 ⊕ 1).

Đó chính là Con Đường Trở Về Bản Thể của Thương Đế.



Như thế

SỐNG VÀ CHẾT LÀ HAI QUÁ TRÌNH XUỐI NGƯỢC
CỦA MỘT TỔNG THỂ THỐNG NHẤT
nham .Mục tiêu Tiến Khoa

Trên con đường Tiến Hoá chung

- * Người sống thấy cái chết là bình thường.
- * Người chết cần thấy đau đớn để hoàn thiện thành

Tinh thương (love) nằm ở các cơ thể vô hình 2, 4, 6 là động lực chung của tổng thể trên (xem lại các chương XXXII và XXXIII).

Xem các phụ lục sau để rõ hơn một số chi tiết bài toán Thông tin

CHƯƠNG XXXVI

**SINH - KÝ & TỬ - QUY
TRÊN CÁC HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI & SAO THỦY**

Ý NGHĨA TỔNG KẾT CỦA CHƯƠNG

Để có thể mô tả quan điểm Sinh - Ký Tứ - Quy của cha ông trên các Hình Vuông Mặt Trời, và Sao Thủy, chúng ta hãy trở lại cấu tạo Hình Vuông Mặt Trời, Sao Thủy, bối cảnh Lục Khích, Ngũ Du, các Chu trình (các quẻ cùng chu trình đều được đánh dấu như nhau với các dấu Δ , \star , \heartsuit , \clubsuit , \spadesuit v.v...) ở chương XV trang 227, bảng Góc trang 208 và Hộ Hồn Thiên v.v...

Chương này vì thế hiện ra như một sự *tổng kết* nào đó của những gì chúng ta đã hiểu biết qua nhiều chương trước; nhưng theo phương pháp độc đáo dựa vào Hình Vuông Mặt Trời, kết hợp với Hình Vuông Sao Thủy.

Phương pháp luận Hình Vuông Mặt Trời dựa chủ yếu vào sự tưởng minh của Nguyên tắc Ngoại Đóng sinh, hay Nội Đóng sinh tách biệt nhau, để sản ra các loại quẻ 5 hào, dạng tích Trực tiếp Tứ Tượng \otimes Bát Quái hay Bát Quái \otimes Tứ Tượng. Dạng này có ưu việt là bắt được câu nối với Duy Lý Tây phương trong Vật lý các Hạt Cơ bản(16 mezzons và 20 baryons) và trong Mật Mã Di truyền với các con số $64/2 = 32$ và 36 .
Còn Hình Vuông Sao Thủy thì ẩn tàng chứa cả hai Nguyên tắc Nội (theo cột) Ngoại (theo hàng) Đóng sinh tạo nên nguyên lý Hà Đỗ, nhưng lại kém hiệu lực trong việc hợp nhất Đông Tây so với Hình Vuông Mặt Trời.

II. LẠI NÓI VỀ HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI THEO NGUYỄN TẮC NGOẠI ĐÓNG SINH

Bây giờ ta hãy nhắc lại cấu tạo của Hình vuông Sao Thủy và Hình Vuông Mặt Trời một cách cụ thể hơn trước.

CẤU TẠO HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI

		DOÀI		KIỀN		TỐN			
		01 k ⊗ I	32 J ⊗ I	34 I ⊗ I	03 * k ⊗ I Chân Nhân	35 I ⊗ j	06 I ⊗ J	TAM TIÊU CAN	
BÃI TRƯỜNG	II	30 I ⊗ I	08 I ⊗ I	27 * I ⊗ I Hara	28 J ⊗ J	11 J ⊗ J	07 k ⊗ J		
	LY	20 J ⊗ e	24 * I ⊗ e Chân Nhân	15 I THÁI ĐƯỜNG	16 j THIỀU ÂM	13 J ⊗ k	23 * I ⊗ k Hara	nếu TRƯỜNG	
TÂM BÀO	II	19 * k ⊗ e Hara	17 I ⊗ e	21 I THIỀU ĐƯỜNG	22 k THÁI ÂM	18 * k ⊗ k Chân Nhân	14 I ⊗ k	KHẨM	
	BÃM	10 I ⊗ ie	26 I ⊗ ie	12 I ⊗ ke	09 * k ⊗ ke Hara	29 k ⊗ je	25 I ⊗ je	BÃNG QUANG	
TINH	III	31 J ⊗ ie	04 k ⊗ ie	02 * I ⊗ ke Chân Nhân	33 J ⊗ ke	05 J ⊗ je	36 I ⊗ je	PHẾ	
		CHÂN		KHÔN		CĂN			

BẮC CHÒM SAO BẮC ĐẦU

CẤU TẠO HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI

- * Các chữ số từ 1 đến 36 là các Mã số của Hình Vuông Mặt Trời.
- * Trung Cung với các Mã số 15, 16, 21, 22 là Tứ Tượng I, J, k, l.
- * Từ Trung Cung, các ô khác của Hình Vuông Mặt Trời đều chứa các quẻ 5 hào, là dạng tích trực tiếp quẻ 2 hào với quẻ 3 hào.
- * Vòng trong bao Trung Cung có các Tứ Tượng sau :
- Các Mã số 24, 08, 27 có Tứ Tượng I,
- Các Mã số 28, 11, 13 có Tứ Tượng J,
- Các Mã số 18, 29, 09 có Tứ Tượng k,
- Các Mã số 12, 26, 17 có Tứ Tượng l.
- Tại Trung Cung thì Hệ Tứ Tượng [I, J, k, l] di thuận chiều như chiều kim đồng hồ.
- Tại các vòng ngoài thì Hệ Tứ Tượng [I, J, k, l] di ngược chiều kim đồng hồ.
- * Các Bát Quái được sắp xếp như trong Bát Quái Tiên Thiên của Sao Thổ :
- Các Mã số 34, 03, 27, 28 có Bát Quái I (Kiền), Các Mã số 20, 24, 19, 17 có Bát Quái e (Ly),
- Các Mã số 01, 32, 30, 08 có Bát Quái i (Doài), Các Mã số 10, 26, 31, 04 có Bát Quái ie (Chấn)

NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG

SỨ MỆNH

Đức Di Lạc

PHANH II

TOM II

Thiên Địa Nhân Hợp Nhất

NHẤT NGUYÊN TỒN TẠI ÂM DƯƠNG &
CÁC NHẤT NGUYÊN DI LẠC



TẬP V

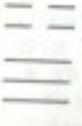
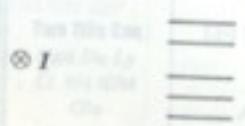
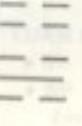
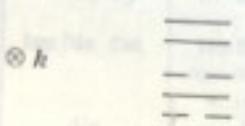
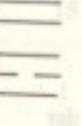
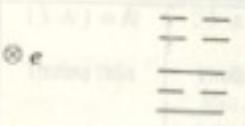
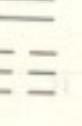
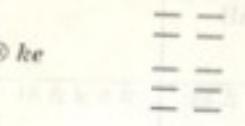
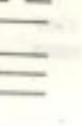
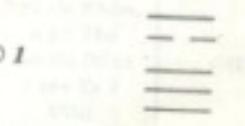
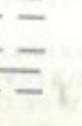
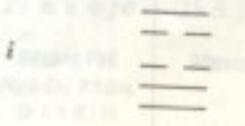
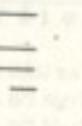
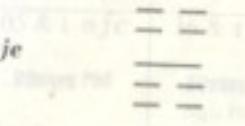
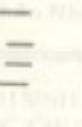
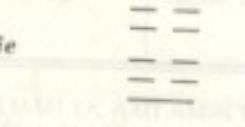
CÁC CON ĐƯỜNG ĐI VỀ CỦA
THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN

SINH & TỬ

NHẤT NGUYÊN TIẾN HÓA

Hà Nội , 2000 - 2001

VÀI VÍ DỤ VỀ QUÉT HÀO: **Tích Trục tiếp trên Hình Vuông Mặt Trời**

$k \otimes I$		$I \otimes k$	
$k \otimes k$		$I \otimes k$	
$I \otimes e$		$k \otimes e$	
$I \otimes ke$		$k \otimes ke$	
$i \otimes I$		$j \otimes I$	
$j \otimes k$		$j \otimes i$	
$I \otimes j$		$k \otimes je$	
$i \otimes ie$		$k \otimes ie$	

Và sau đây là nội dung Chu trình Sinh học của Hình Vuông Mặt Trời (chương XV)

01 & k ⊕ i	32 & j ⊕ i	34 & i ⊕ I	03 & k ⊕ I	35 & i ⊕ j	06 & i ⊕ j
Đại Trường Tý Ngũ Du Khâm • 1/2 THI LLeu	Đại Trường Tý Met LLeu	LUÂN XA 6 • 7/6 M/K • 3/6 K/M Tyr 9/9 Aspn	LUÂN XA 5 ▲ 2/6 Ng/Ng • 1/6 Ng/Ng Thr	Tam Tiêu Cán Ngũ Du Ly □ 9/4 K/M Glu	Tam Tiêu Cán Asp
30 & i ⊕ I	08 & i ⊕ I	27 & i ⊕ I	28 & j ⊕ I	11 & j ⊕ j	07 & k ⊕ j
Đại Trường Tý Ser	Đại Trường Tý Ngũ Du Ly ○ 9/7 H/T Arg	LUÂN XA 7 ▲ 6/6 Thổ • 9/6 Thổ Lys Hara	LUÂN XA 4 ▼ 8/6 H/T □ 4/6 T/H Thr	Tam Tiêu Cán Ada	Tam Tiêu Cán Ngũ Du Khâm • 1/4 M/K Ada
20 & j ⊕ e	24 & i ⊕ e	15	16	13 & j ⊕ k	23 & i ⊕ k
Vị Tâm Bảo Pro	Vị Tâm Bảo Ngũ Du Ly ▲ 9/9 Thổ Tao Hô Đô và Luân Xa 6 Gluu Chân Nhẫn	1 THỦ DƯƠNG	j THỦ ÂM	Thường Thận Vol	Thường Thận Ngũ Du Ly ▲ 9/1 Ng/Ng Gly Hara
19 & k ⊕ e	17 & i ⊕ e	21	22	18 & k ⊕ k	14 & i ⊕ k
Vị Tâm Bảo Ngũ Du Khâm ▲ 1/9 Ng/Ng PPro Hara	Vị Tâm Bảo His	i THỦ DƯƠNG	k THỦ ÂM	Thường Thận Ngũ Du Khâm ▲ 1/1 Thổ Tao Hô Đô và Luân Xa 4 VVal Chân Nhẫn	Thường Thận Gly
10 & i ⊕ ie	26 & i ⊕ ie	12 & i ⊕ ke	09 & k ⊕ ke	29 & k ⊕ je	25 & j ⊕ je
Bồm Tâm Ngũ Du Ly • 9/3 T/H Arg	Bồm Tâm Arg	LUÂN XA 2 ▼ 7/2 K/M, □ 3/2 M/K Cys	LUÂN XA 1 ▲ 2/2 Thổ • 1/2 Thổ Phe Hara	BQuang Phé Ngũ Du Khâm ○ 1/8 K/M Ser	BQuang Phé Ser
31 & j ⊕ ie	04 & k ⊕ ie	02 & i ⊕ ke	33 & j ⊕ ke	05 & i ⊕ je	36 & i ⊕ je
Bồm Tâm Leu	Bồm Tâm Ngũ Du Khâm □ 1/3 H/T LLeu	LUÂN XA 3 ▲ 6/2 Ng/Ng • 9/2 Ng/Ng Try Stag Chân Nhẫn	LUÂN XA 4 ○ 8/2 T/H • 4/2 H/T Tyr 1/1 Leu	BQuang Phé Tyr	BQuang Phé Ngũ Du Ly ▼ 9/8 M/K Amber, Ochre

BẢNG CHU TRÌNH SINH HỌC HUYẾT NGŨ DU, LUÂN XA, AXIT AMIN TRÊN
HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI CÁC CHU TRÌNH KHẮC NHAU ĐỀU ĐỐI XUNG QUÁ TÂM

01 & k ⊕ i	32 & j ⊕ i	34 & i ⊕ I	03 & k ⊕ I	35 & i ⊕ j	06 & i ⊕ j
Đại Trường Tý Ngũ Du Khâm • 1/7 T/H LLeu	Đại Trường Tý Met LLeu	LUÂN XA 6 • 7/6 M/K • 3/6 K/M Tyr 9/9 Aspa	LUÂN XA 5 • 2/6 Ng/Ng • 1/6 Ng/Ng Thr	Tam Tiêu Can Ngũ Du Ly □ 9/4 K/M Glu	Tam Tiêu Can Asp
30 & i ⊕ I	08 & i ⊕ I	27 & i ⊕ I	28 & j ⊕ I	11 & j ⊕ j	07 & k ⊕ j
Đại Trường Tý Ser	Đại Trường Tý Ngũ Du Ly • 9/7 H/T Arg	LUÂN XA 7 • 6/6 Thủ • 9/6 Thủ Lys Hara	LUÂN XA 4 • 6/6 Thủ □ 4/6 T/H Thr	Tam Tiêu Can Ngũ Du Ly Ala	Tam Tiêu Can Ngũ Du Khâm • 1/4 M/K Ala
20 & j ⊕ e	24 & i ⊕ e	15	16	13 & j ⊕ k	23 & i ⊕ k
Vị Tâm Bảo Pro	Vị Tâm Bảo Ngũ Du Ly • 9/9 Thủ Tạo Hà Đô và Luân Xa 6 Gluu Chân Nhân	1 THÁI DƯƠNG	j THIẾU ÂM	Thường Thận Val	Thường Thận Ngũ Du Ly • 9/1 Ng/Ng GGly Hara
19 & k ⊕ e	17 & i ⊕ e	21	22	18 & k ⊕ k	14 & i ⊕ k
Vị Tâm Bảo Ngũ Du Khâm • 1/9 Ng/Ng PPro Hara	Vị Tâm Bảo His	i THIẾU DƯƠNG	k THÁI ÂM	Thường Thận Ngũ Du Khâm, • 1/1 Thủ Tạo Hà Đô và Luân Xa 4 VVal Chân Nhân	Thường Thận Gly
10 & i ⊕ ie	26 & i ⊕ ie	12 & i ⊕ ke	09 & k ⊕ ke	29 & k ⊕ je	25 & i ⊕ je
Bòm Tâm Ngũ Du Ly • 9/3 T/H Arg	Bòm Tâm Arg	LUÂN XA 2 • 7/2 K/M, □ 3/2 M/K Cys	LUÂN XA 1 • 2/2 Thủ • 1/2 Thủ Phe Hara	BQuang Phé Ngũ Du Khâm • 1/8 K/M Ser	BQuang Phé Ser
31 & j ⊕ ie	04 & k ⊕ ie	02 & i ⊕ ke	33 & j ⊕ ke	05 & i ⊕ je	36 & i ⊕ je
Bòm Tâm Leu	Bòm Tâm Ngũ Du Khâm □ 1/3 H/T LLeu	LUÂN XA 3 • 6/2 Ng/Ng • 9/2 Ng/Ng Try Stag Chân Nhân	LUÂN XA 4 • 8/2 T/H • 4/2 H/T Tyr 1/1 Leu	BQuang Phé Tyr	BQuang Phé Ngũ Du Ly • 9/8 M/K Amber: Ochre

BẢNG CHU TRÌNH SINH HỌC HUYỆT NGŨ DU, LUÂN XA, AXIT AMIN TRÊN
HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI: CÁC CHU TRÌNH KHÁC NHAU ĐỀU ĐỔI XUNG QUÁ TÂM

I & k ⊕ I Đại Trùng Tỷ Lạc Khích 2/7 H/T Leu	32 & j ⊕ I Đại Trùng Tỷ Ngũ Đu Tín Cẩn ⊕ 4/7 M/K Met Leu	34 & i ⊕ I LUÂN XA 6 Asp	03 & k ⊕ I LUÂN XA 5 Thr	35 & I ⊕ J Tam Tiêu Can Lạc Khích ⊕ 6/4 M/K Glu	06 & i ⊕ j Tam Tiêu Can Ngũ Đu Đoài Chấn ⊕ 3/4 H/T 26/4 T/H Asp
30 & i ⊕ I Đại Trùng Tỷ Ngũ Đu Đoài Chấn ⊕ 7/7 Thủ ⊗ 3/7 Ng/Ng Ser	08 & I ⊕ I Đại Trùng Tỷ Lạc Khích, ⊕ 6/7 T/H Arg	27 & I ⊕ I LUÂN XA 7 Lys Hara	28 & j ⊕ I LUÂN XA 4 Thr	11 & j ⊕ J Tam Tiêu Can Ngũ Đu Tín Cẩn ⊕ 4/4 Thủ ⊗ 8/4 Ng/Ng Ala	07 & k ⊕ J Tam Tiêu Can Lạc Khích ⊕ 2/4 K/M Ala
20 & j ⊕ e Vị Tâm Bảo Ngũ Đu Tín Cẩn ⊕ 4/9 H/T 8/9 T/H Pro	24 & I ⊕ e Vị Tâm Bảo Lạc Khích, ▼ 6/9 Ng/Ng Glu	15 I THỦY DƯƠNG	16 j THỦY ÂM	13 & j ⊕ k Thường Thận Ngũ Đu Tín Cẩn ⊕ 8/1 H/T ⊕ 4/1 T/H Val	23 & I ⊕ k Thường Thận Lạc Khích, ▼ 6/1 Ng/Ng Gly Hara
19 & k ⊕ e Vị Tâm Bảo Lạc Khích, ⊕ 2/9 Thủ PPro Hara	17 & i ⊕ e Vị Tâm Bảo Ngũ Đu Đoài Chấn ⊕ 7/9 K/M ⊕ 3/9 M/K His	21 i THỦY DƯƠNG	22 k THỦY ÂM	18 & k ⊕ k Thường Thận Lạc Khích, ▼ 2/1 Ng/Ng Val	14 & i ⊕ k Thường Thận Ngũ Đu Đoài Chấn ⊕ 3/1 M/K 7/1 K/M Gly
10 & 1 ⊕ ie Đàm Tâm Lạc Khích, 4/6/3 H/T Arg	26 & i ⊕ ie Đàm Tâm Ngũ Đu Đoài Chấn ⊕ 3/3 Ng/Ng ⊕ 7/3 Thủ Arg	12 & i ⊕ ke LUÂN XA 2 7/2 3/2 K/M, M/K Cys	09 & k ⊕ ke LUÂN XA 1 1/2 2/2 Thủ Thủ Phe Hara	29 & k ⊕ je BQuang Phé Lạc Khích, ⊕ 2/8 M/K Ser	25 & j ⊕ je BQuang Phé Ngũ Đu Tín Cẩn ⊕ 8/8 Thủ ⊗ 4/8 Ng/Ng Ser
31 & j ⊕ ie Đàm Tâm Ngũ Đu Tín Cẩn ⊕ 4/3 K/M, ⊗ 8/3 M/K Leu	04 & k ⊕ ie Đàm Tâm Lạc Khích, ⊕ 2/3 T/H Leu	02 & i ⊕ ke LUÂN XA 3 Try Sông Chân Nhẫn	33 & j ⊕ ke LUÂN XA 4 Leu	05 & i ⊕ je BQuang Phé Ngũ Đu Đoài Chấn ⊕ 7/8 H/T ⊗ 3/8 T/H Tyr	36 & I ⊕ je BQuang Phé Lạc Khích, 6/8 K/M Amber. Ochre

BẢNG CHU TRÌNH SINH HỌC HUYỆT NGŨ ĐU LẠC KHỊCH, AXIT AMIN TRÊN
HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI. CÁC CHU TRÌNH KHẮC NHAU ĐỀU ĐỘI XUNG QUÁ TÂM

01 & k ⊕ i Đại Trưởng Tý	32 & j ⊕ i Đại Trưởng Tý	34 & i ⊕ I LUÂN XA 6	03 & k ⊕ I LUÂN XA 5	35 & I ⊕ j Tam Tiêu Can	06 & i ⊕ j Tam Tiêu Can
Khám 3 Khám 2 2/7 1/7 H/T H/T LLeu	Cán 7 Cán 4 4/7 9/7 M/K K/M Met LLeu	Khám 5 Khám 6 8/6, 7/6 K/M, M/K Aspn	Khám 7 Khám 4 1/6 2/6 Ng/Ng Ng/Ng Thr	Kiên 2 Lý 3 6/4 9/4 M/K K/M Glu	Chân 7 Chân 4 7/4 3/4 H/T H/T Asp
30 & i ⊕ I Đại Trưởng Tý	08 & I ⊕ I Đại Trưởng Tý	27 & I ⊕ I LUÂN XA 7	28 & j ⊕ I LUÂN XA 4	11 & j ⊕ j Tam Tiêu Can	07 & k ⊕ j Tam Tiêu Can
Đoái 1 Đoái 8 3/7 3/7 Thổ Ng/Ng Ser	Cán 6 Cán 5 6/7 9/7 T/H H/T Arg	Kiên 1 Kiên 8 6/6 9/6 Thổ Thổ Igs Hara	Tiền 2 Cán 3 4/6 8/6 T/H H/T Thr	Tiền 1 Tiền 8 4/4 8/4 Thổ Ng/Ng Ala	Chân 5 Chân 6 2/4 1/4 K/M M/K Ala
20 & j ⊕ e Vị Tâm Bảo	24 & I ⊕ e Vị Tâm Bảo	15	16	13 & j ⊕ k Trường Thận	23 & I ⊕ k Trường Thận
Tiền 3 Cán 2 4/9 8/9 H/T T/H Pro	Lý 8 Lý 1 6/9 9/9 Ng/Ng Thổ Glu	1 THẤU DƯƠNG	j TIÊU ÂM	Lý 6 Lý 5 4/1 8/1 T/H H/T Val	Lý 7 Lý 4 6/1 9/1 Ng/Ng Thổ Gly Hara
19 & k ⊕ e Vị Tâm Bảo	19 & I ⊕ e Vị Tâm Bảo	21	22	18 & j ⊕ k Trường Thận	14 & i ⊕ k Trường Thận
Khám 7 Khám 4 3/9 1/9 Thổ Ng/Ng PPro Hara	Khám 5 Khám 6 7/9 3/9 K/M M/K His	1 THIẾU DƯƠNG	j THẤU ÂM	Khám 8 Khám 1 2/1 1/1 Ng/Ng Thổ VVal	Đoái 2 Chân 3 7/1 3/1 M/K K/M Gly
10 & I ⊕ ie Đêm Tâm	26 & i ⊕ ie Đêm Tâm	12 & i ⊕ ke LUÂN XA 2	09 & k ⊕ ke LUÂN XA 1	29 & k ⊕ je BQuang Phé	25 & j ⊕ je BQuang Phé
Tiền 5 Tiền 6 9/3 9/3 H/T T/H Arg	Chân 8 Chân 1 7/3 3/3 Ng/Ng Thổ Arg	Đoái 3 Chân 2 7/2 3/2 K/M M/K Cys	Khám 8 Khám 1 1/2 2/2 Thổ Thổ Phe Hara	Đoái 6 Đoái 5 2/8 1/8 M/K K/M Ser	Cán 8 Cán 1 4/8 9/8 Ng/Ng Thổ Ser
31 & j ⊕ ie Đêm Tâm	04 & k ⊕ ie Đêm Tâm	02 & I ⊕ ke LUÂN XA 3	33 & j ⊕ ke LUÂN XA 4	05 & i ⊕ je BQuang Phé	36 & I ⊕ je BQuang Phé
Tiền 4 Tiền 7 4/3 8/3 K/M M/K Leu	Khám 2 Khám 3 2/3 1/3 T/H H/T LLeu	Kiên 4 Kiên 7 6/2 9/2 N/ Ng N/ Ng Try Stag Chân Nhân	Kiên 5 Kiên 6 4/2 8/2 H/T T/H Leu	Đoái 4 Đoái 7 7/8 3/8 H/T T/H Tyr	Kiên 3 Lý 2 6/8 9/8 K/M M/K Amber. Ochre

BẢNG SINH HỌC HUYỆT NGỦ DÙ, LẠC KHÍCH, LUÂN XA,
AXIT AMIN THEO HỆ HỒN THIÊN TRÊN HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI

14. HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI VÀ SAU - XY & TỬ - QUÝ PHẨM

	THIỀN 6	TRẠCH 7	HÓA 8	LỐI 3	PHONG 4	THỦY 1	SƠN 9	ĐỊA 2
	Luân Xa ↓	DT. Tý L.Khich	Vị.TBào L.Khich	Bùm.Tâm L.Khich	TT. Can L.Khich	TTg.Thận L.Khich	BQg. Phè L.Khich	Luân Xa ↓
THIỀN 8	01 KIẾN 1 Thổ LYS - 7	10 → 44 CĂN 6 Thủy/Hỏa ARG	13 LY 8 Thổ GLUN	25 TỐN 5 Hỏa/Thủy ARG	44 → 09 KIẾN 2 Mộc/Kim GLU	06 LY 7 Ng/Ng GGLY	33 KIẾN 3 Kim/Mộc OCHRE	12 KIẾN 4 Ng/Ng STOP-3
TRẠCH 7	Luân Xa ↓	DT.Tý Ngô Du	Vị.TBào Ngô Du	Bùm.Tâm Ngô Du	TT. Can Ngô Du	TTg.Thận Ngô Du	BQg. Phè Ngô Du	Luân Xa ↓
HÓA 8	43 → 10 KHÔN 6 Mộc/Kim ASPN - 6	58 DOÀI 1 Thổ SER	49 KHẨM 5 Kim/Mộc HIS	17 CHẨN 8 Ng/Ng ARG	28 CHẨN 7 Thủy/Hỏa ASP	47 DOÀI 2 Mộc/Kim GLY	31 DOÀI 4 Hỏa/Thủy TYR	45 → 46 DOÀI 3 Kim/Mộc CYS-2
LỐI 3	14 KIẾN 8 Thổ LYS - 7	38 CĂN 5 Hỏa/Thủy ARG	30 LY 1 Thổ GLUN	21 TỐN 6 Thủy/Hỏa ARG	50 LY 3 Kim/Mộc GLU	64 LY 4 Ng/Ng GGLY	56 LY 2 Mộc/Kim AMBER	35 KIẾN 7 Ng/Ng TRYP-3
PHONG 4	38 KHÔN 5 Kim/Mộc ASPN - 6	54 DOÀI 8 Ng/Ng SER	55 KHẨM 6 Mộc/Kim HIS	51 CHẨN 1 Thổ ARG	32 CHẨN 4 Hỏa/Thủy ASP	40 CHẨN 3 Kim/Mộc GLY	62 → 27 DOÀI 7 Thủy/Hỏa TYR	16 CHẨN 2 Mộc/Kim CYS-2
THỦY 1	09 → 43 TỐN 2 Thủy/Hỏa THR-4	61 CĂN 7 Mộc/Kim LLEU	37 TỐN 3 Hỏa/Thủy PRO	42 TỐN 4 Kim/Mộc LEU	57 TỐN 1 Thổ ALA	59 LY 6 Thủy/Hỏa VAL	53 CĂN 8 Ng/Ng SER	20 KIẾN 5 Hỏa/Thủy LEU-4
SƠN 9	05 KHÔN 7 Ng/Ng THR-5	60 KHẨM 2 Thủy/Hỏa LLU	63 KHẨM 4 Ng/Ng PPRO	63 KHẨM 3 Hỏa/Thủy LLIEU	63 CHẨN 6 Mộc/Kim ALA	29 KHẨM 1 Thổ VVAL	39 DOÀI 5 Kim/Mộc SER	08 KHÔN 8 Thổ PHE-1
ĐỊA 2	26 → 18 CĂN 3 Hỏa/Thủy THR-4	41 CĂN 4 Kim/Mộc MET	22 CĂN 2 Thủy/Hỏa PRO	27 → 62 TỐN 7 Mộc/Kim LEU	18 → 26 TỐN 8 Ng/Ng ALA	04 LY 5 Hỏa/Thủy VAL	52 CĂN 1 Thổ SER	23 KIẾN 6 Thủy/Hỏa LEU-4
	Luân Xa ↓	DT Tý L.Khich	Vị TBào L.Khich	Bùm Tâm L.Khich	TT Can L.Khich	TTg Thận L.Khich	BQg Phè L.Khich	Luân Xa ↓
ĐỊA 2	11 KHÔN 4 Ng/Ng THR-5	19 KHÔN 3 Hỏa/Thủy LLEU	36 KHẨM 7 Ng/Ng PPRO	24 KHÔN 2 Thủy/Hỏa LLIEU	46 → 45 CHẨN 5 Kim/Mộc ALA	07 KHẨM 8 Thổ VVAL	15 DOÀI 6 Mộc/Kim SER	02 KHÔN 1 Thổ PHE-1

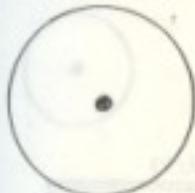
(từ XIV - 3). BẢNG SINH HỌC THÁI ÂM III. TRÊN HÌNH VUÔNG SAO THỦY

GIỚI THIỆU VÀ TẠO HÌNH HỆ THỐNG SINH HỌC

III. HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI VÀ SINH - KÝ & TỬ - QUY PHẦN GỐC

Chân Thần hay Chân Nhân & Tam Thể Thượng : Gõe gác con Người

THÁI CỰC \Rightarrow



CHÂN THẦN (NHÂN)

Như Ngôi Một \Rightarrow



CHÂN THẦN (NHÂN) TÁCH

THÀNH LUÔNG NGHĨ

2/6 và 6/2 như Ngôi Hai

\rightarrow kéo theo 1/1 và 9/9

tạo thành Tam Thể Thượng

2/6 - (1/1 & 9/9) - 6/2

DOÀI

KIỀN

TỐN

01 $k \otimes i$	32 $j \otimes i$	34 $i \otimes j$	03 * $k \otimes I$ Chân Nhân 2/6	35 $i \otimes j$	06 $i \otimes j$
30 $i \otimes j$	$i \otimes i$	27 * $i \otimes I$	28 $j \otimes I$	11 $j \otimes j$	07 $k \otimes j$
20 $j \otimes e$	24 * $i \otimes e$ Chân Nhân 9/9	15 i THÁI DƯƠNG	16 j THIẾU ÂM	13 $j \otimes k$	23 * $i \otimes k$
19 * $k \otimes e$	17 $i \otimes e$	21 i THIẾU DƯƠNG	22 k THÁI ÂM	18 * $k \otimes k$ Chân Nhân 1/1	14 $i \otimes k$
10 $i \otimes ie$	26 $i \otimes ie$	12 $i \otimes ke$	09 * $k \otimes ke$	29 $k \otimes ie$	25 $i \otimes ie$
31 $j \otimes ie$	04 $k \otimes ie$	02 * $i \otimes ke$ Chân Nhân 6/2	33 $j \otimes ke$	05 $j \otimes ie$	36 $i \otimes ie$

CHẨN

KHÔN

CĂN

CHÂN THẦN VÀ TAM THỂ THƯỢNG TRÊN HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI
CHÒM SAO BẮC ĐẦU

CHÂN THẦN VÀ TAM THỂ THƯỢNG TRÊN HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI

Dương Hara & Tam Thé Hạ : Chân Thần Tam Thé Thượng Nhập Thé

THÁI CỰC ⇒
CHÂN THẦN (NHÂN)
Như Ngôi Một ⇒



CHÂN THẦN (NHÂN) TÁCH
THÀNH LƯỞNG NGHỊ
2/6 và 6/2
Như Ngôi Hai
⇒ kéo theo 1/1 và 9/9
tạo thành Tam Thé Thượng
2/6 - (1/1 & 9/9) - 6/2

CHÂN THẦN CẨM ỦNG
THÀNH DƯƠNG HARA &
Tam Thé Thượng qua cảm
ứng tạo ra Tam Thé Hạ
2/6 - (1/1 & 9/9) - 6/2 =
6/6 - (9/1 & 1/9) - 2/2

DÀI		KIỀN		TỐN	
01 k ⊗ I	32 J ⊗ I	34 I ⊗ I	03 * k ⊗ I Chân Nhân 2/6	35 I ⊗ j	06 I ⊗ J
30 I ⊗ I	I ⊗ I	27 * I ⊗ I Hara 6/6	28 J ⊗ I	11 J ⊗ J	07 k ⊗ J
20 J ⊗ e	24 * I ⊗ e Chân Nhân 9/9	15 I THÁI DƯƠNG	16 J THIẾU ÂM	13 J ⊗ k	23 * I ⊗ k Hara 9/1
19 * k ⊗ e Hara 1/9	17 I ⊗ e	21 I THIẾU DƯƠNG	22 k THÁI ÂM	18 * k ⊗ k Chân Nhân 1/1	14 I ⊗ k
10 I ⊗ ie	26 I ⊗ ie	12 I ⊗ ke	09 * k ⊗ ke Hara 2/2	29 k ⊗ ie	25 I ⊗ ie
31 J ⊗ ie	04 k ⊗ ie	02 * I ⊗ ke Chân Nhân 6/2	33 J ⊗ ke	05 J ⊗ ie	36 I ⊗ ie
CHÂN		KHÔN		CẨN	
BẮC CHÒM SAO BẮC ĐẦU					

CHÂN THẦN VÀ TAM THÉ THƯỢNG, DƯƠNG HARA VÀ TAM THÉ HẠ

Chân Thần là Nền và Nguồn

Tinh mục đích tạo Sư Tiên hoà của các Hệ Tam Thể Thượng và Hạ
 (nhắc lại)

**Chân Thần
Tam Thể Thượng**

Ng Tử Trường Tồn Thượng Trí

QUY, PHẦN NGON
 $k \otimes I$,
 1

Tinh Hoa ở trạng thái suy hụt

**Dương Hara
Tam Thể Hạ**

Ng Tử Trường Tồn Hạ Trí

1
 $I \otimes I$

Tinh Hoa ở trạng thái thịnh

Ng Tử Trường Tồn Thượng Via 1

$k \otimes k$,
 1

Tinh Hoa ở trạng thái suy hụt

Ng Tử Trường Tồn Hạ Via 1

1
 $I \otimes k$

Tinh Hoa ở trạng thái thịnh

Ng Tử Trường Tồn Thượng Via 2

1
 $I \otimes e$

Kém Tinh Hoa ở trạng thái thịnh

Ng Tử Trường Tồn Hạ Via 2

$k \otimes e$,
 1

Kém Tinh Hoa ở trạng thái suy

Ng Tử Trường Tồn Thượng Phách

1
 $I \otimes ke$

Kém Tinh Hoa ở trạng thái thịnh

Ng Tử Trường Tồn Hạ Phách

$k \otimes ke$,
 1

Kém Tinh Hoa ở trạng thái suy

CHÂN THẦN - TAM THỂ THƯỢNG & DƯƠNG HARA - TAM THỂ HẠ
 LÀ CÁC CẤU TRÚC LÝ TƯỞNG GỐC GÁC CỦA NHÂN THỂ
 ĐỒNG THỜI LÀ KHUÔN MẪU CỦA SỰ TIỀN HOÀ

Chân Thần dì Yếu về Mạnh

Đối chiếu bảng XLII - 6 với bảng XLII - 2 hay bảng XLII - 3, ta thấy rằng

- * Sự xuất hiện của Chân Thần kéo theo sự xuất hiện của các Luân Xa Lưới 5 và 3.
 - * Sự xuất hiện của Đường Hara kéo theo sự xuất hiện của các Luân Xa Lưới 7 và 1.
- Các Luân Xa Lưới này được tạo ra trước các Luân Xa Khi 6, 4, 2 là vì :
các Luân Xa này - cùng với Chân Thần và Đường Hara - là *sườn cột của nhân thể*.
Và đó là vị trí bản thể của Hình Vuông Mặt Trời trong phạm trù Sinh-Ký & Tử - Quy.

IV. HÌNH VUÔNG SAO THỦY , VỊ TRÍ CỦA HÀ ĐỒ VÀ SINH - KÝ & TỬ QUY, PHẦN NGỌN

Dến đây, để tiếp tục tìm hiểu con đường Sinh-Ký & Tử Quy, chúng ta phải dựa thêm vào một bảng khác của Sao Thủy là bảng XLII - 5 (từ bảng XIV - 3, trang 211) mà chúng tôi đã ghi lại ở đây cho độc giả dễ theo dõi. Trước hết ta hãy lưu ý đến các ô *Thổ* 9/9 và 1/1 sau, nằm trên trực Thiên Kiến (đường chéo thứ nhất). Còn có hai ô *Thổ* khác là các ô 7/7 và ô 8/8, cũng nằm trên trực Thiên. Đó chính là các cấu trúc Hà Đồ .

Theo Nguyên tắc Đóng sinh Nội Ngoại với Ly 9 - Khâm 1, thì ta thu được hai ô *Nguyên / Nguyên* 1/9 và 9/1 nằm trên trực Địa.

DOÀI 1 7/7 Thổ	LY 1 9/9 Thổ	LY 4 9/1 Ng/Ng	KHẨM 4 9/1 Ng/Ng	KHẨM 1 1/1 Thổ	CĂN 1 8/8 Thổ

CHƯƠNG XXV

SINH TỬ QUÝ
OC TONION VỚI 327 - ĐA DÂNG HÓA
25 - 38

PHẦN XIII

Tổng chương này, chúng tôi sẽ nói:

Để luận học kinh từ Quán Sứ và Kinh Cửu Nhị, trong bài Đầu, và có kí quan trọng, về câu tiếp
Thang Khoa học, trong Nhân thể Công, do công bà học và Võ học, Thủ Khoa Huân và Hồ Chí
Minh, luận học kinh những điều rắc rối, mà Phan Huy Ích, Nguyễn Văn Huy, Nguyễn Văn Tú, Dương Tú Trung, và
Bùi Văn Cát, đều có thể với những khía cạnh riêng, như là Khoa học, hoặc các bài kinh đã được

Tử Mão

Tử Tuất

Tử Dần

Tử Sửu và Mùi

SINH TỬ

và hiệu quả chung Ký túc Tương Khoa học, xem Phiếu Lý Khoa.

THỜI GIAN XÃM

Ngày bay: 18/11/2016 10:10

Tên giáo

Cố Đức Giác, Đức Chánh Cha, Đức Chánh Con, Đức Thành Thủ

Phó giáo: Đức A Di, Đề (Anandha), Đề Quán Thế Âm (Anantashiva), Đề Quán Thủ
(Manjushri).

Lão Giáo: Thủ Cực, Lưỡng Nghi, Tứ Tưởng

Cụ thể hơn ta có các cấu trúc sau :

	6/7 CĂN 6 Thủy/HỎA	
7/6 KHỎN 6 Mộc / Kim	7/7 DOÀI 1 Thổ	7/9 KHẨM 5 Kim / Mộc
	9/7 CĂN 5 HỎA / Thủy	

Nhận xét

- * Theo chiều dọc thì Nội Quái 7 không thay đổi, còn với Ngoại Quái thì có sự Đa dạng hoá theo nguyên tắc Ngoại Đồng sinh : Thiên & Hỏa - 6 & 9 đồng sinh từ Thái Dương 1.
- * Theo chiều ngang thì Ngoại Quái 7 không thay đổi, còn Nội Quái thì có sự Đa dạng hoá theo nguyên tắc Nội Đồng sinh : Thiên & HỎA - 6 & 9 đồng sinh từ Thái Dương 1.
- * HÀ ĐỒ này tham gia sự vào sự xuất hiện *Luân Xa Lưới Tiên Thiên 7* với *Nội Quái Kiến 6*, *Luân Xa Lưới Hậu Thiên 3* với *Nội Quái Khôn 2*, và các huyệt Lạc Khích và Ngũ Du của các đường Kinh Đại Trường - Tý với Nội Quái 7.

	7/9 KHẨM 5 Kim / Mộc	
9/7 CĂN 5 HỎA / Thủy	9/9 LY 1 Thổ	9/3 TỐN 6 Thủy / HỎA
	3/9 KHẨM 6 Mộc / Kim	

Nhận xét

- * Theo chiều dọc thì Nội Quái 9 không thay đổi và xuất hiện sự Đa dạng hoá Ngoại theo nguyên tắc Đồng sinh Ngoại : Trạch & Lôi - 7 & 3 đồng sinh từ Thiếu Dương 1.
- * Theo chiều ngang thì Nội Quái 9 không thay đổi và xuất hiện sự Đa dạng hoá Nội theo nguyên tắc Đồng sinh Nội : Trạch & Lôi - 7 & 3 đồng sinh từ Thiếu Dương 1.
- * Mặt khác, sự Ngoại Đồng sinh 6/9 của Trung Cung 9/9 tạo nên được cấu trúc Huyệt Lạc Khích của đường Kinh Vị - Tâm Bảo.

	4/1 LY 6 Thủy / Hỏa	
1/4 CHẨN 6 Mộc / Kim	1/1 KHẨM 1 Thổ	1/8 DOÀI 5 Kim / Mộc
	8/1 LY 5 Hỏa / Thủy	

VAI TRÒ CỦA CÁC CƠ THỂ TRONG VĂN ĐỀ

Nhận xét

* Theo chiêu dọc thì Nội Quái 1 không thay đổi và xuất hiện sự Đa dạng hoả Ngoại Đóng sinh : Phong & Sơn - 4 & 8 đóng sinh từ Thiếu Âm j.

Xuất hiện các Luân Xa Khí 4T và 4D.

* Theo chiêu ngang thì Nội Quái 1 không thay đổi và xuất hiện sự Đa dạng hoả Ngoại Đóng sinh : Phong & Sơn - 4 & 8 đóng sinh từ Thiếu Âm j.

Xuất hiện các đường Kinh Tam Tiêu Can với Nội Quái 4 và Bàng Quang Phế với Nội Quái 8.

* Một khác, sự Ngoại Đóng sinh 2/1 của Trung Cung 1/1 tạo nên được cấu trúc Huyệt Lạc Khích của các đường Kinh Tiểu Trường Thận.

	1/8 DOÀI 5 Kim / Mộc	
8/1 LY 5 HỎA / THỦY	8/8 CẨM 1 Thổ	8/2 KIẾN 6 Thủy / Hỏa
	2/8 DOÀI 6 Mộc / Kim	

Nhận xét

* Theo chiêu dọc thì Nội Quái 8 không thay đổi , còn với Ngoại Quái thì có sự Đa dạng hoả Ngoại Đóng sinh : Thủỷ & Địa 1 & 2 Đóng sinh từ Thái Âm k.

* Theo chiêu ngang thì Ngoại Quái 8 không thay đổi, còn với Nội Quái thì có sự Đa dạng hoả Nội Đóng sinh ; Thủỷ & Địa 1 & 2 Đóng sinh từ Thái Âm k.

* Hà Đỗ này tham gia vào sự xuất hiện Luân Xa Lưới Hậu Thiên I với Nội Quái 2, và các huyệt Lạc Khích và Ngũ Du của các đường Kinh Bàng Quang Phế với Nội Quái 8.

CHÂN THẦN

CHƯƠNG XXXVII

**VAI TRÒ CỦA CÁC CHU TRÌNH TRONG VĂN ĐỀ
SINH - KÝ & TỬ - QUY**

Hình Vuông Mặt Trời Ngoại Đồng sinh và Nội Đồng sinh

Cần lưu ý rằng Hình Vuông Mặt Trời ở bảng XLII - 1 là thuộc Ngoại Đồng sinh. Hình Vuông Mặt Trời Nội Đồng sinh thu được từ Hình Vuông Ngoại Đồng sinh bằng cách hoán vị các nhân tử Tứ Tượng và Bát Quái trong tích trực tiếp với nhau.

Chẳng hạn ta có ví dụ sau

Ngoại Đồng sinh ở của Đoài 7	
$k \otimes I$	$J \otimes I$
1/7 2/7	4/7 8/7

Bát Quái \otimes Tứ Tượng	
$I \otimes k$	$I \otimes J$
7/1 7/2	7/4 7/8

Nội Đồng sinh ở của Đoài 7	
$I \otimes I$	$I \otimes I$
7/7 7/3	7/6 7/9

Tứ Tượng \otimes Bát Quái

Bát Quái \otimes Tứ Tượng

VÍ DỤ VỀ NGOẠI ĐỒNG SINH VÀ NỘI ĐỒNG SINH

Trong Lý thuyết Nhóm kinh điển thì thứ tự hai nhân tử trong tích trực tiếp là không quan trọng. Nhưng ở đây vấn đề có khác !

Ta gấp Nội Đồng sinh trong Hình Vuông Mặt Trời ở Ký Nguyên Dương Minh chẳng hạn.

Vai trò của các Chu trình các Quẻ trong văn đề Sinh Tử

Trên đây ta chủ yếu nói đến cơ chế Nội. Ngoại Đồng sinh khi lập luận về cơ chế Sinh - Ký & Tử - Quy.

Nay ta hãy thử để cập đến cơ chế Sinh Tử qua cấu trúc Chu trình với các bảng XLII - 3 và XLII - 4. Liệu cơ chế Chu trình này, hay cơ chế Chu trình này trong sự kết hợp với các Nguyên tắc Đồng sinh có mang được những lý thuyết quan trọng nào trong văn đề Sinh Tử ? Muốn có một phương hướng giải quyết bài toán đặt ra, ta hãy lấy một vài ví dụ cụ thể như sau. (dấu *trò huyệt Lạc Khích, dấu **trò tính Thổ hay tính Nguyên/Nguyên các huyệt).

CHÂN THẦN KẾT HỢP NGOẠI ĐỒNG SINH VỚI CÁC CHU TRÌNH CÓ LIÊN QUAN

CHÂN THẦN			
6/2 Luân Xa 3 Ü A3	1/1 TTrg Thân Ü B1	9/9 Vị Tâm Bảo Ü B1	2/6 Luân Xa 5 Ü A3
9/2 ** 1/2 ** 1/6 ** 9/6 ** Luân Xa 7, 3, 1, 5	2/1* 2/9* 6/9* 6/1* Vị Tâm Bảo TTrg Thân	6/9* 6/1* 2/1* 2/9* Vị Tâm Bảo TTrg Thân	1/6 ** 9/6 ** 9/2 ** 1/2 ** Luân Xa 7, 3, 1, 5

CHÂN THẦN KẾT HỢP NỘI ĐỒNG SINH VỚI CÁC CHU TRÌNH CÓ LIÊN QUAN

CHÂN THẦN			
6/2 Luân Xa 3 Ü B1	1/1 TTrg Thân Ü A3	9/9 Vị Tâm Bảo Ü A3	2/6 Luân Xa 5 Ü B1
6/1* 2/1* 2/9* 6/9* Vị Tâm Bảo TTrg Thân	1/2 ** 1/6 ** 9/6 ** 9/2 ** Luân Xa 7, 5, 3, 1	9/6 ** 9/2 ** 1/2 ** 1/6 ** Luân Xa 7, 5, 3, 1	2/9* 6/9* 6/1* 2/1* Vị Tâm Bảo TTrg Thân

HARA KẾT HỢP NGOẠI ĐỒNG SINH VỚI CÁC CHU TRÌNH CÓ LIÊN QUAN

HARA				
6/6 Luân Xa 7 Ü A3	1/9 Vị Tâm Bảo Ü B1	9/1 TTrg Thân Ü B1	2/2 Luân Xa 1 Ü A3	
9/6 ** 9/2 ** 1/2 ** 1/6 ** Luân Xa 7, 3, 1, 5	2/9* 6/9* 6/1* 2/1* Vị Tâm Bảo TTrg Thân	6/1* 2/1* 2/9* 6/9* Vị Tâm Bảo TTrg Thân	1/2 ** 9/6 ** 9/2 ** 9/2 ** Luân Xa 7, 3, 1, 5	

HARA KẾT HỢP NỘI ĐỒNG SINH VỚI CÁC CHU TRÌNH CÓ LIÊN QUAN

HARA

6/6 Luân Xa 7 Vị Tâm Bảo TTrg Thân	1/9 Vị Tâm Bảo Vị A3	9/1 TTrg Thân Vị A3	2/2 Luân Xa 1 Vị A2
6/9* 6/1* 2/1* 2/9* Vị Tâm Bảo TTrg Thân	1/6 ** 9/6 ** 9/2 ** 1/2 ** Luân Xa 7, 3, 1, 5	9/2 ** 1/2 ** 1/6 ** 9/6 ** Luân Xa 7, 3, 1, 5	2/1* 2/9* 6/9* 6/1* Vị Tâm Bảo TTrg Thân

CHU TRÌNH B1, NGOẠI ĐỒNG SINH

6/9 Vị Tâm Bảo Vị A1	6/1 TTrg Thân Vị A2	2/1 TTrg Thân Vị A1	2/9 Vị Tâm Bảo Vị A2
9/9 ** 6/2 ** 1/1 ** 2/6 ** Luân Xa 5, 3 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thân **	9/1 ** 2/2 ** 1/9 ** 6/6 ** Luân Xa 7, 1 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thân **	1/1 ** 2/6 ** 9/9 ** 6/2 ** Luân Xa 5, 3 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thân **	1/9 ** 6/6 ** 9/1 ** 2/2 ** Luân Xa 7, 1 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thân **

CHU TRÌNH B1, NỘI ĐỒNG SINH

6/9 Vị Tâm Bảo Vị A2	6/1 TTrg Thân Vị A1	2/1 TTrg Thân Vị A2	2/9 Vị Tâm Bảo Vị A1
6/6 ** 9/1 ** 2/2 ** 1/9 ** Luân Xa 7, 1 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thân **	6/2 ** 1/1 ** 2/6 ** 9/9 ** Luân Xa 5, 3 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thân **	2/2 ** 1/9 ** 6/6 ** 9/1 ** Luân Xa 7, 1 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thân **	2/6 ** 9/9 ** 6/2 ** 1/1 ** Luân Xa 5, 3 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thân **

CHU TRÌNH B2, NGOẠI ĐỒNG SINH

CÔNG THÀNH B2, NGOẠI DUNG SINH			
6/7 ĐTrường Ty *	8/1 TTrường Thân	2/8 B Quang Phé *	7/9 Vị Tâm Bảo
Ü A5	Ü B3	Ü A5	Ü B3
9/7	4/1	1/8	3/9
8/2	2/4*	7/6	6/3*
1/8	3/9	9/7	4/1
7/6	6/3*	8/2	2/4*
Luân Xa 6	TTiêu Can *	Luân Xa 6	TTiêu Can *
Luân Xa 4	Dâm Tâm *	Luân Xa 4	Dâm Tâm *
ĐTrường Ty	Vị Tâm Bảo	ĐTrường Ty	Vị Tâm Bảo
B Quang Phé	TTrường Thân	B Quang Phé	TTrường Thân

CHU TRÌNH B2, NỘI ĐÓNG SINH

CHƯƠNG TRÌNH B2, NỘI DUNG SINH			
6/7 ĐTrưởng Tỷ ↔ B3	8/1 TTrưởng Thân ↔ A5	2/8 B Quang Phé ↔ B3	7/9 Vị Tâm Bảo ↔ A5
6/3*	8/2	2/4*	7/6
4/1	1/8	3/9	9/7
2/4*	7/6	6/3*	8/2
3/9	9/7	4/1	1/8
TTiêu Can *	Luân Xa 6	TTiêu Can *	Luân Xa 6
Dâm Tầm *	Luân Xa 4	Dâm Tầm *	Luân Xa 4
Vị Tâm Bảo	ĐTrưởng Tỷ	Vị Tâm Bảo	ĐTrưởng Tỷ
TTrưởng Thân	B Quang Phé	TTrưởng Thân	B Quang Phé

CHU TRÌNH C1, NGOẠI ĐÓNG SINH

4/3 Đêm Tăm Ù C4	4/4 TTiêu Can Ù C3	3/4 TTiểu Can Ù C4	3/3 Đêm Tăm Ù C3
8/3 Xu	8/4	7/4	7/3
4/8	3/8	3/7	4/7
7/4 Quý	7/3	8/3	8/4
3/7	4/7	4/8	3/8
TTiều Can	TTiểu Can**	TTiểu Can	TTiều Can**
Đêm Tăm	Đêm Tăm **	Đêm Tăm	Đêm Tăm **
BTrường Tý **	DTrường Tý	DTrường Tý **	DTrường Tý
BQuang Phé **	BQuang Phé	BQuang Phé **	BQuang Phé

CHU TRÌNH C1, NỘI ĐỒNG SINH

4/3 Đêm Tâm Ü C3	4/4 TTiêu Can Ü C4	3/4 TTiêu Can Ü C3	3/3 Đêm Tâm Ü C4
4/7	4/8	3/8	3/7
8/4	7/4	7/3	8/3
3/8	3/7	4/7	4/8
7/3	8/3	8/4	7/4
TTiêu Can **	TTiêu Can	TTiêu Can **	TTiêu Can
Đêm Tâm **	Đêm Tâm	Đêm Tâm **	Đêm Tâm
Đại Trường Tý BQuang Phé	Đại Trg Tý ** BQuang Phé **	Đại Trường Tý BQuang Phé	Đại Trg Tý ** BQuang Phé **

Nói chung, ta có bảng sau (ở hàng Ü A3, B1 chẳng hạn thì phần tử thứ nhất A3 trả Ngoại Đồng sinh, còn phần tử thứ hai B1 trả Nội Đồng sinh, còn ở hàng Ü A1, B2 chẳng hạn thì A1 (B2) trả Ngoại (Nội) Đồng sinh v.v..

CÁC CHU TRÌNH LOẠI A

A1 Luân Xa 5,3 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thận ** Ü A3, B1 Luân Xa 1,3,5,7 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thận **	A2 Luân Xa 7,1 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thận ** Ü A3, B1 Luân Xa 1,3,5,7 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thận **	A3 Luân Xa 1, 3, 5, 7 Ü A1, A2 Luân Xa 1,3,5,7 Vị Tâm Bảo ** TTrg Thận **	A4 Luân Xa 2,4 Đại Trường Tý BQuang Phé Ü A1, A2 Luân Xa 2, 4 TTrg Can Đêm Tâm Đại Trg Tý * BQuang Phé * Vị Tâm Bảo TTrg Thận Ü A6, B2 Luân Xa 6, 4 TTiêu Can Đêm Tâm Đại Trg Tý * BQuang Phé * Vị Tâm Bảo TTrg Thận
Ü A5, B3 Luân Xa 6, 4 TTiêu Can Đêm Tâm Đại Trg Tý * BQuang Phé * Vị Tâm Bảo TTrg Thận	Ü A7, B4 Luân Xa 2, 4 Đại Trường Tý BQuang Phé TTrg Thận Vị Tâm Bảo TTiêu Can * Đêm Tâm *	Ü A4, B4 Luân Xa 2, 4 Đại Trường Tý BQuang Phé Vị Tâm Bảo TTrg Thận TTiêu Can * Đêm Tâm *	Ü A7, B5 Luân Xa 2, 4 TTiêu Can Đêm Tâm Đại Trg Tý * BQuang Phé * TTrg Thận Vị Tâm Bảo

CÁC QUAN HỆ NGOẠI NỘI ĐỒNG SINH SINH HỌC CỦA CÁC CHU TRÌNH LOẠI A VỚI CÁC CHU TRÌNH SINH HỌC GỒM LUÂN XA, HUYỆT LAC KHÍCH, NGŨ DU

Bảng trên đây có mục đích tìm hiểu xem các quan hệ trên liệu có quan hệ gì với quá trình Sinh & Tử

Các chu trình A1, A2, A3 có tác động tạo gốc gần nhau:

* Chân Thần, Hara * Các Luân Xa lưỡi,

* Các Kinh Tâm Bảo Vị, Tiểu Trường Thận với huyệt Lạc Khích và Ngũ Du

Các chu trình A4, A5, A6, A7 có các tác động "bình thường" sau :

* Các Luân Xa khí * Các đường Kinh khác nhau với huyệt Lạc Khích và Ngũ Du.

* Với hệ chu trình này thì *không có cơ chế tạo Luân Xa khí* từ Chân Thần, Hara và Luân Xa lưỡi, các Luân Xa khí này chỉ có thể tạo ra từ cơ chế Hà Đô với các Nguyên tắc Nội Ngoại Đồng sinh ở trên dưới, phải trái của cung Thổ của Hà Đô .

CÁC CHU TRÌNH LOẠI B

B1 Vị Tâm Bảo * TT्रg Thận *	B2 Đại Trường Tỵ * BQuang PhẾ * TT्रường Thận Vị Tâm Bảo	B3 TT्रường Thận Vị Tâm Bảo TTieu Can * Đồm Tâm *
Ü A6, B2	Ü A5, B3	Ü A4, B4
Luân Xa 6, 4	Luân Xa 6, 4	Luân Xa 2, 4
TTieu Can	Đại Trường Tỵ	Đại Trường Tỵ
Đồm Tâm	BQuang PhẾ	BQuang PhẾ
Đại Trường Tỵ BQuang PhẾ Vị Tâm Bảo TT्रường Thận	TT्रường Thận Vị Tâm Bảo TTieu Can * Đồm Tâm *	Vị Tâm Bảo TT्रường Thận TTieu Can * Đồm Tâm *

B4 TT्रường Thận Vị Tâm Bảo TTieu Can * Đồm Tâm *	B5 Đại Trg Tỵ * Bäng Quang PhẾ * TT्रường Thận Vị Tâm Bảo
Ü A6, B2	Ü A4, B4
Luân Xa 6, 4 TTieu Can Đồm Tâm Đại Trg Tỵ * BQuang PhẾ * Vị Tâm Bảo TT्रường Thận	Luân Xa 2, 4 Đại Trường Tỵ BQuang PhẾ Vị Tâm Bảo TT्रường Thận TTieu Can * Đồm Tâm *

CÁC QUAN HỆ NGOẠI NỘI ĐỒNG SINH SINH HỌC CỦA CÁC CHU TRÌNH LOẠI B VỚI CÁC CHU TRÌNH SINH HỌC GỒM LUÂN XA, HUYỆT LẠC KHÍCH, NGŨ DU

Bảng này có mục đích tìm hiểu xem các quan hệ trên liệu có quan hệ gì với quá trình Sinh -Ký Tử- Quy.

Các chu trình loại B cũng không liên quan đến các phần tử gốc là Chân Thần, Hara, các Luân Xa luối. Các chu trình này chỉ liên quan đến

* Các Luân Xa khí,

* Các đường Kinh khác nhau với các huyệt Lạc Khích, Ngũ Du.

CÁC CHU TRÌNH LOẠI C

C1 TTiêu Can ** Đêm Tâm **	C2 BQuang Phé ** Đại Trg Tý **	C3 TTiêu Can ** Đêm Tâm ** BQuang Phé Đại Trường Tý	C4 TTiêu Can Đêm Tâm BQuang Phé ** Đại Trg Tý **
Ü C3, C4	Ü C4, C3	Ü C2, C1	Ü C1, C2
TTiêu Can ** Đêm Tâm ** BQuang Phé Đại Trường Tý	TTiêu Can ** Đêm Tâm ** BQuang Phé Đại Trường Tý	TTiêu Can ** Đêm Tâm ** BQuang Phé ** Đại Trg Tý **	TTiêu Can ** Đêm Tâm ** BQuang Phé ** Đại Trg Tý **

CÁC QUAN HỆ NGOẠI NỘI ĐỒNG SINH SINH HỌC CỦA CÁC CHU TRÌNH LOẠI C VỚI CÁC CHU TRÌNH SINH HỌC CHỈ GỒM CÁC HUYỆT NGŨ DU

Bảng này có mục đích tìm hiểu xem các quan hệ trên liệu có quan hệ gì với quá trình Sinh & Tử

Các chu trình loại C chỉ quanh quẩn xung quanh các Huyệt Ngũ Du

KẾT LUẬN

XUẤT XỨ CỦA CHÂN THẦN, ĐƯỜNG HARA, CÁC LUÂN XA LUỐI

Các chu trình Sinh học của Hình Vuông Mặt Trời với các Nguyên tắc Nội Ngoại Đồng sinh có khả năng đóng góp vào việc tạo ra các nhân tử gốc sau

* Nhân tử gốc như Chân Thần, Hara,

* Các Luân Xa luối.

XUẤT XỨ CỦA CÁC LUÂN XA KHÍ

Các Luân Xa khí này chỉ được tạo ra bằng con đường duy nhất là con đường Hà Đô của Hình Vuông Sao Thủy.

XUẤT XỨ CỦA CÁC ĐƯỜNG KINH

Các chu trình Sinh học với các Nguyên tắc Nội Ngoại Đồng sinh có khả năng đóng góp vào việc tạo ra các đường Kinh khác nhau với các huyệt Lạc Khích, Ngũ Du.

Như thế nếu so sánh các nhân tử gốc như Chân Thần, Hara, các Luân Xa luối với Xương- cung và các Luân Xa khí với thịt - mềm thì ta có thể nói rằng

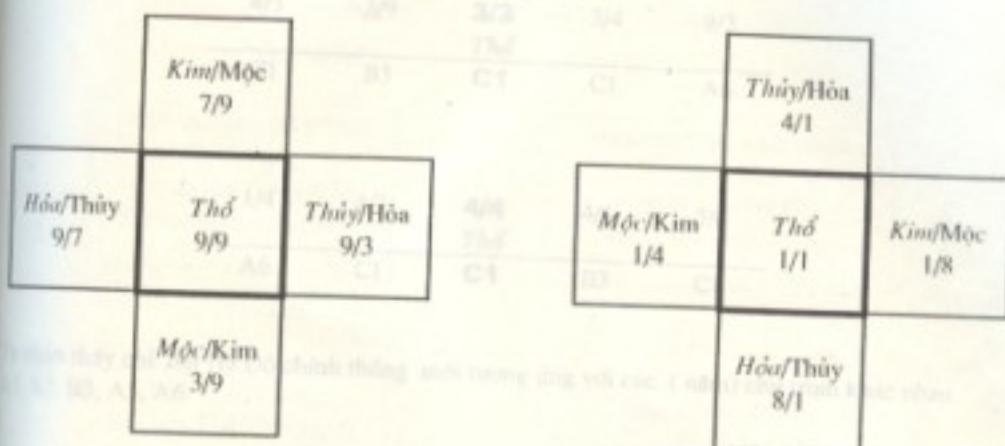
* Hình Vuông Mặt Trời thuộc Tiên Thiên tạo ra sườn - nền cứng bên trong của nhân thể,

* Hình Vuông Sao Thủy thuộc Hậu Thiên tạo ra võ - mềm bên ngoài của nhân thể.

CHÚ Ý

Về sự biểu hiện cấu trúc của mình, Hà Đô có những nét khác nhau trong Hình Vuông Sao Thủy và trong Hình Vuông Mặt Trời.

I. Trong Hình Vuông Sao Thủy thì **Hà Đô** được biểu hiện rõ ràng nhất với Thổ ở Trung Cung và xung quanh là Mộc, Hoả, Kim, Thủy. Chẳng hạn ta có



HÀ ĐÔ TRÊN HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI

II. Còn trên Hình Vuông Mặt Trời thì Hà Đô chính thống liên quan đến hai chu trình sau

7/9	9/3	9/9 Tho'	9/7	3/9
B2	A6	A1	A5	B3

4/1	1/8	1/1 Tho'	1/4	8/1
B3	A5	A1	A6	B2

Với các "Trung Cung" Thổ trên trực Thiên (đường chéo thứ nhất của Hình Vuông Sao Thủy), ta có

9/7	7/6	7/7 Tho'	7/9	6/7
B2	A5	C2	B2	B2

Đại Lãnh thổ Quốc - Batumi, Vịnh biển Black

Thành phố Aburamangu, Aichi, Nhật Bản

Thị trấn Ai Cập - Oros, Ica, Peru

Nhà Thiền học Đức Phật Huyền Trúc và Huyền Tông - Đức Sơn Đường Lô Giang

CHƯƠNG XXXV

Đại khát nồng, Nhân cách

Yêu chí - Quyền lực - Đầu tư - Mô hình truy cập - Tính toán - Tính toán

Thực thi - Đầu tư - Mô hình Đầu tư - Yêu cầu - Đầu tư - Hoạt động - Kỹ thuật kinh doanh

Thứ nhất: Tính chất của quái linh của "Nguyên tử" - gọi là Forma

Thứ hai: Tính chất của quái linh của "Nguyên tử"

Thứ ba: Tính chất của quái linh của "Nguyên tử"

Thứ tư: Tính chất của quái linh của "Nguyên tử"

SINH KÝ & TỬ QUY

OC TONION VỚI 3 & 7 - ĐA DẠNG HOÁ

Đại khát nồng, Nhân cách

Trong chương này, chúng tôi nói về

- Sự toán học hoá từ Quaternion và Octonion trong hai lĩnh vực cực kỳ quan trọng về cấu trúc trong Khoa học , trong Nhân thể cũng như trong Xã hội và Vũ trụ : Đó là các Hệ 3 và Hệ 7.
- Sự toán học hoá những đối tượng - mà Thông Thiên học gọi là Nguyên Tử Trường Tồn - đã tạo nên cái lõi của cơ chế cái sống và cái chết, cũng như linh hồn của bốn câu hỏi đã ám ảnh Nhân loại từ Thiên thu :

Ta là ai
Ta từ đâu đến
Ta đến đây để làm gì
Ta sẽ trở về đâu ?

(tư liệu nói chung lấy từ Thông thiên học, xem Phụ Lục).

HỆ BA (TAM TÀI)

Ba Ngôi hay Tam Tài có thể là :

1. Tôn giáo

1. Cơ Đốc Giáo : Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con , Đức Thánh Thần
2. Phật giáo : Đức A Di Đà (Amitabha) , Đức Quan Thế Âm (Avalokitesvara), Đức Đại Thế Chí (Manjushri).
3. Lão Giáo : Thái Cực, Lưỡng Nghi, Tứ Tượng.

<i>Tóm lại</i>	2/8	8/1	8/8 <i>Thổ</i>	8/2	1/8
	B2	B2	C2	A5	A5
	4/3	3/9	3/3 <i>Thổ</i>	3/4	9/3
	C1	B3	C1	C1	A6
<i>Niệm Vô Tỷ Nghiêm Trí</i>			<i>Niệm Vô Tỷ Nghiêm Trí</i>		
Quá 9/3			Quá 9/3		
vết lợt chia 4/3	1/4	4/3	4/4	4/1	3/4
Chiến Nhâm	Thổ			Hà Đô	
	A6	C1	C1	B3	C1

Ta nhận thấy chỉ hai Hà Đô chính thống mới tương ứng với các (năm) chu trình khác nhau A1, B2, B3, A5, A6.

Thứ nhất: Thủ Thượng Hỷ

nhà cai chủ Lộn hỷ
đi từ số ngũ lỗ

Tứ Thượng sô

Đanh Thành Thay Hỷ

Lộn Xa hỷ

Cát chủ trung hỷ
nói Lộn Xa hỷ

Lộn Xa hỷ

Không có cát chủ nô tống
nói là Lộn Xa hỷ

Cát đường Kinh

Thứ hai: Thủ Thượng Hỷ,

nói Tứ Thượng Hỷ
nhưng không rõ là

Thứ ba: Thủ Kinh

Tứ Thượng sô

Đanh Thành Thay Hỷ

Lộn Xa hỷ

nhưng không rõ là Lộn Xa hỷ
nói là Lộn Xa hỷ

Lộn Xa hỷ

có cát chủ nô tống sau m. được
số Lộn Xa hỷ qua Hà Đô

Cát đường Kinh

Tóm lại

PHỤ LỤC I

Sinh - Ký & Tử - Quy

|||

|||

HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI

Quẻ 5 hào

với Cơ chế Đồng Sinh
Thiên - Sườn cứng trong

HÌNH VUÔNG SAO THỦY

Quẻ 6 hào

với Cơ chế Hà Đô
Địa - Võ mềm ngoài

Chân Thần, Hara,
các Tam Thể Thượng Hợp
và cơ chế Tiến hóa
do sự có mặt của
Tử Tương với
Thành Thịnh Suy Hủy

Luân Xa lưỡi :
Các chu trình tạo ra
các Luân Xa lưỡi

Luân Xa khí :
không có cơ chế rõ ràng
tạo ra các Luân Xa khí

Các đường Kinh

Chân Thần, Hara,
các Tam Thể Thượng Hợp
nhưng không có cơ chế
Tiến hóa do không có
Tử Tương với
Thành Thịnh Suy Hủy

Luân Xa lưỡi :
không có cơ chế tương minh
tạo ra các Luân Xa lưỡi

Luân Xa khí :
có cơ chế rõ ràng tạo ra được
các Luân Xa khí qua Hà Đô

Các đường Kinh

PHỤ LỤC I

SINH KÝ & TỬ QUY VỚI THÔNG THIÊN HỌC

H. Blavatski với tác phẩm *Giáo lý Huyền bí (Doctrines secrètes)*, [37]
 Nguyễn Văn Huấn - Nguyễn Thị Hai với tác phẩm *Vũ trụ và con người* [39]
 Annie Besant, *Tiến hoá của sự Sống và Hình thái* [43]

VỀ KOILON

Trong tác phẩm *Vũ trụ và con Người*, trang 24 - 25 (trích nguyên văn) có đoạn :

"Tiếng Pháp gọi chất Tiên Thiên khí là Koilon có nghĩa là trống ruột, do chữ Hy Lạp Koilos mà ra. Mắt phàm không bao giờ thấy dạng chất Koilon, mà chỉ thấy một khoảng trống không. Nhưng thật ra chất Koilon rất *dày đặc* (chữ xiên, NHP) mà ta không thể nào tưởng tượng. Khi để vào biển cương Vũ trụ của Ngài một số Koilon, Đức Thái Dương Thượng Đế mới đem luồng năng lực thứ nhất của Ngài mà lay chuyển chất khí với một tốc lực vô cùng mãnh liệt, biến chất Tiên Thiên khí (Koilos) thành hàng hà sa số những chấn sáng gọi là những bọt Tiên Thiên khí (bulles de Koilon). Mỗi bọt là một lỗ *trống không* (chữ xiên, NHP), nhưng thật ra nó là một Trung tâm mãnh lực của Đức Thượng Đế. Chúng nó là những hột nguyên tử căn bản huyền không (atome ultime cosmique). Nó là nền tảng của Vũ trụ. Toàn thể Thái Dương Hệ đều làm bằng chất ấy. Nó là chất khí cõi huyền không thấp hơn hết".

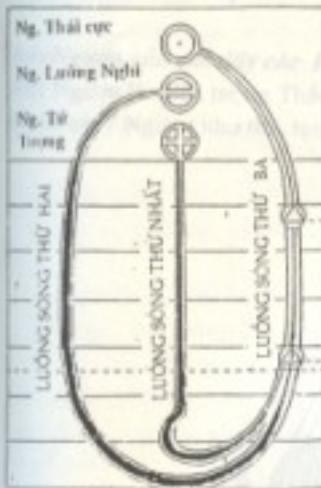
BA LUỒNG SÓNG SINH HOẠT TỪ THƯỢNG ĐẾ, CHÂN NHÂN, DƯỜNG HARA

1. Luồng sóng sinh hoạt thứ nhất phát ra từ Ngôi thiê ba Từ Tượng tạo ra Chân Nhân Sinh sống (Monade de Vie) từ đó tạo nên các "Nguyên tử".

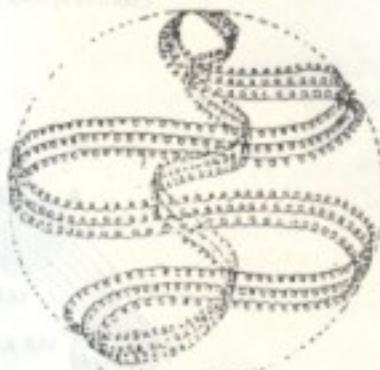
Tinh hoa 1 ॐ	Loài Người ॐ Hội hồn,
Tinh hoa 2 ॐ	Loài Động vật ॐ này là tên năm Linh vật
Tinh hoa 3 ॐ	Loài Thảo mộc ॐ

⇒ Loài Kim thạch ⇒
Phản BẢN hoàn Nguyên

nhà khai sinh và hình ảnh Dương Thanh Khi khai từ A và C, và khai sinh và hình ảnh Thanh Khi từ B và F.
Nhà khai sinh bao gồm: Hỏng khí (Hồng Trì) Võ ty (C Quả Đầu) và Lò (Lò).



Phản Bản Hoàn Nguyên



BA LUÔNG SÓNG SINH HOẠT

HUỲNH QUANG TUYỀN

- Luồng sóng sinh hoạt thứ hai phát ra từ Ngôi Luồng Nghi tạo ra Chơn Thần Sắc Tường (Monade de Forme) từ đó tạo ra các hình hài (cấu trúc) từ các " Nguyên tử ", tạo ra ba loài Tinh hoa (Élémentals) I, II, III với đặc tính là giao động. Cuối cùng luồng này nhập vào loài cao hơn các Tinh hoa là loài Kim thạch , luồng ở lại đó một thời gian khá lâu, sau đó lại lòn trở lên (hiện tượng này gọi là Phản Bản Hoàn Nguyên) tạo nên Luồng Hóa hựu..
- Luồng sóng sinh hoạt thứ ba phát ra từ Ngôi Thái Cực và chỉ dù sức xuống tối cõi Bô Đề (đó nó rất tinh tế), ở đó nó gấp hai luồng thứ nhất và thứ hai. Lúc này nó tạo nên Linh hồn và cái gọi là Chân Nhân (Corps Causal , để cho Linh hồn trú ngụ) cho những sinh vật đã tiến hoá như con người chẳng hạn.

HỆ BÀY

Đây là một khái niệm của Ayurveda và thuộc vào chủng phái thứ nhì của Luồng sống.

Đây là một khái niệm của Ayurveda, Loại sinh học là Loài Linh trưởng, là phân bổ cho Linh hồn.

Đây là một khái niệm của Ayurveda, Khi chung khái niệm là khai sinh và khai sinh.

Bảy loại Khi Vũ trụ

Bảy Loài Khi Vũ trụ là: Khi Vũ, Khi Thiên, Khi Địa, Khi Núi, Khi Suối, Khi Núi Khắc,

Bảy Cung là: Bát Nhã, Tứ Nhã, Tứ Nhã, Tứ Nhã, Tứ Nhã, Tứ Nhã, Tứ Nhã.

Dãy, Bám, Ngumm, Dời là: Dãy Sỏi Khoa, Dãy Sỏi Khoa, Dãy Sỏi Khoa, Dãy Sỏi Khoa.

Bảy Bản của cái Hè gọi là: Dãy, như Dãy Địa Cầu ;

Đây là bảy hành tinh hay báu gồm có:

- Hai Hành tinh vô hình bằng Thượng Thanh khí thấp là A và G,
- Hai Hành tinh cũng vô hình bằng Thanh khí là B và F,
- Ba Hành tinh hữu hình bằng khí Hồng Trần Vật lý là C (Sao Hỏa), D (Quả Đất) và E (Sao Thủy)

Bảy Nguồn của các dây các Hành tinh, như dây Quả Đất :

Mỗi Nguồn là hiện tượng Thần lực Vũ trụ di qua 7 Bầu từ A đến G,
Có tất cả 7 Nguồn như thế, tạo thành một cái gọi là Đời (Période).

Hai Hành tinh vô hình bằng Thượng Thanh khí thấp là A và G, mìn Vũ trụ của nó là Thành tinh
Chỗ trống là không trống, không có vật chất, là mìn Hết Lỗi Xã hội Hệ 7 x 7 Cân chung

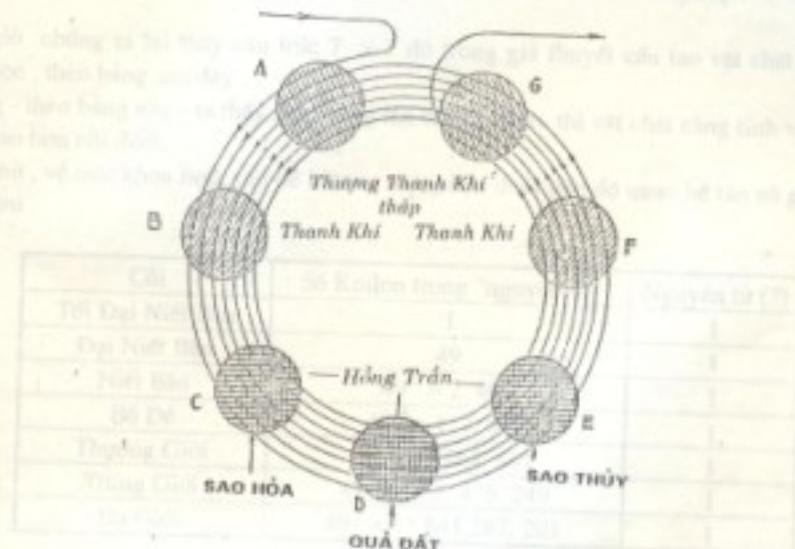
Bảy giò chủng ta bei thay sau nhau, là bảy giò Phuynh sinh tạo vua chúa của Trung
Thiên học, theo luồng này ta thấy là mìn Vũ trụ của nó là mìn Hết Lỗi Xã hội Hệ 7 x 7 Cân chung

Kết quả - theo luồng này ta thấy là mìn Vũ trụ của nó là mìn Hết Lỗi Xã hội Hệ 7 x 7 Cân chung

mìn số cao hơn rất nhiều, là mìn Hết Lỗi Xã hội Hệ 7 x 7 Cân chung

Thành tinh, về sau sẽ làm ra mìn Vũ trụ của nó là mìn Hết Lỗi Xã hội Hệ 7 x 7 Cân chung

nhưng không rõ là mìn Vũ trụ của nó là mìn Hết Lỗi Xã hội Hệ 7 x 7 Cân chung



Bảy Nguồn Của Dây Quả Đất

Mỗi Nguồn là tương ứng với một Loài với tổng số 7 Loài. Mỗi Loài có 7 Cân chung , như đã
biết.

Hiện nay ta thuộc Loài thứ 5 Aryenne và thuộc Cân chung phụ thứ năm của Loài Aryenne.
Loài thứ tư là Loài Atlante , Loài thứ ba là Loài Lémurienne... Sứ chuyền từ Loài ,Cân
chung này sang Loài , Cân chung khác luôn đi kèm với Thiên tai...(như Hồng Thủy, Động Đất
...).

Khi quá trình một Đời đã kết thúc , thì Thần lực Vũ trụ chuyển sang một dây Hành tinh khác,
trong trường hợp đang xét cụ thể đó là một dây gọi là dây Mộc tinh.

Trước dây Quả Đất xuất hiện là dây Sao Kim , trong đó có Mặt Trăng tham gia .

Khi Đời của dây Sao Kim kết thúc thì Mặt Trăng đã hết huy hoàng , trở thành "diêu tàn " và
biến thành Vệ tinh của Quả Đất.

Sau này, khi Dời dãy Quả Đất kết thúc, thì Quả Đất sẽ biến thành Vệ tinh của một Hành tinh của Dãy Mộc tinh ...

Bảy Dây trong Nguyên tử Hồng Trần

Cần xác định tính chất, chức năng của hai loại dây trong Nguyên tử Hồng Trần :

- Ba dây lớn có quan hệ với ba Ngôi,
- Bảy dây nhỏ có quan hệ với Thanh khí, Âm thanh, ánh sáng ...

CẤU TRÚC 7×7 NGỌN LỬA CỦA MÃU

Một biểu hiện khác của $7 -$ Đa dạng hoà là cái gọi là Cấu trúc 7×7 Ngọn lửa của Mẫu.

- Chúng ta thấy điều này trong các cấu trúc 7×7 của Hệ Luân Xa hay Hệ 7×7 Cân chúng phụ.

- Bây giờ chúng ta lại thấy cấu trúc 7×7 đó trong giả thuyết cấu tạo vật chất của Thông Thiên học, theo bảng sau đây.

Rõ ràng - theo bảng này - ta thấy rằng càng lên cao cõi cao hơn thì vật chất càng tinh vi, do đó có tần số cao hơn cõi dưới.

Thành thử, về mặt khoa học, vẫn để hiện ra *một phần* dưới góc độ quan hệ tần số giữa các cõi khác nhau.

Cõi	Số Koilon trong "nguyên tử"	Nguyên tử (?)
Tối Đại Niết Bàn	1	1
Đại Niết Bàn	49	1
Niết Bàn	$49^2 = 2.401$	1
Bồ Đề	$49^3 = 117.649$	1
Thượng Giới	$49^4 = 5.764.801$	1
Trung Giới	$49^5 = 282.475.249$	1
Hạ Giới	$49^6 = 13.841.287.201$	1

Cần lưu ý rằng trong bảng trên thì tính đồng đặc của vật chất giảm dần từ cõi Tối Đại Niết Bàn đến cõi Vật lý, và sự cố này phản chác là có liên quan đến nhiều vấn đề thuộc Du hành Vũ trụ :

- Tán - Tu,
- Chuyển động trong "chiều thứ tư của Không gian" ...

Những vấn đề này chúng tôi sẽ tìm cách bàn đến trong phần sau, dù ít, dù nhiều...

VỀ CHÂN NHÂN (CHÂN THẦN) VÀ CÁC CẤU TRÚC DẪN XUẤT

Chân Thần (Chân Nhân) (Nomade)

cõi

- Chân Thần là Diêm Linh Quang của Thượng Đế, là hiện thân của Thượng Đế tại các cõi thấp (a),

- Chân Thần sinh ở cõi Tối Đại Niết Bàn Adi (cõi 7) bởi Ngôi thứ nhất và trú tại cõi Đại Niết Bàn Anoupadaka (cõi 6) (a).

- * Theo Kinh Quang Tuyền của Nguyên tử Trưởng tồn nói là quả tinh di vẫn cái này
- TÊN GỌI
- Jivâtma (a),
 - Nguyên tử Trưởng tồn của nó là tên của những năm trong vũ trụ.
 - Purusha (Kinh Samkya),
 - Védânta (Kinh Vệ Đà),
 - Tâm Phật (Phật Giáo),
 - Ngutron Thần, Chân Như, Tam Giác Nguyên thủy, là ba Nguyên tử Trưởng tồn mới rồi lần đầu
 - Chân Nhân

CẤU TRÚC

Theo Kinh Quang Tuyền cũng ba Nguyên tử Trưởng tồn di vào khu khát giữa xương Chân Thần có 3 trạng thái là (a) (b) (c) mà bay ra khỏi xác. Điều này là tối cao

- Ý chí- Quyền lực,
- Bác ái - Minh Triết,
- Thông tuệ- Hoạt động.

CHÂN THẦN VÀ CUNG

Chân Thần có 1 trong 7 tính của 7 Cung, nhưng nó vẫn mang cả bảy tính, 1 tính trội và 6 tính yếu hơn (a) (Tính Toàn đố ,NHP).

HOẠT ĐỘNG

- Theo Kinh Conrinthieu thì Chân Thần phải đi sâu vào các cõi thấp, để làm chủ Vật chất. Lúc giáng thì yếu, lúc thăng thì mạnh.

- Chân Thần phân thân, phóng tia xuống các cõi dưới :(a)

* Dưa Thiên khí của cõi Anoupadaka - Đại Niết Bàn hợp với Nguyên tử (hay bao học mình hồn chất khí Niết Bàn) của cõi Niết bàn để tạo nên Nguyên tử Trưởng tồn Niết bàn,

* Dưa Âm Dương khí của cõi Niết Bàn (Bác ái) hợp với Nguyên tử của cõi Bồ Đề để tạo nên Nguyên tử Trưởng tồn Bồ Đề.

* Dưa Thanh khí của cõi Bồ Đề (Hoạt Động) hợp với Nguyên tử của cõi Thượng giới để tạo nên Nguyên tử Trưởng tồn Thượng Giới.

Ba Nguyên tử Trưởng Tồn này là lõi của cái gọi là Chân Ngã.

Ba Nguyên tử Trưởng Tồn này gọi là ba Tia sáng của Chân Thần.

Tiếp theo :

* Phóng tia Bồ Đề - gọi là Kim (Huỳnh) Quang tuyền - xuống của cõi Hạ Trí, gồm chất khí Thượng Thanh khí cùng với Tinh hoa II, để tạo nên Nguyên tử Trưởng tồn Hạ Trí,

* Phóng tia Bồ Đề - gọi là Kim (Huỳnh) Quang tuyền - xuống sâu hơn tại cõi Dục Giới, gồm chất Thanh cõi này cùng với Tinh hoa III, để tạo nên Nguyên tử Trưởng tồn Trung Giới

* Phóng tia Bồ Đề - gọi là Kim (Huỳnh) Quang tuyền - xuống sâu hơn nữa tại cõi Trần, gồm chất khí cõi Trần cùng với Tinh hoa I (?), để tạo nên Nguyên tử Trưởng tồn Hạ Giới, gọi là Nguyên Tử Hồng Trần.

Ba Nguyên tử Trưởng Tồn này là lõi của cái gọi là Phàm Ngã.

CÁI CHẾT LÀ GÌ VỚI SỰ XUẤT THẾ CỦA CÁC NGUYÊN TỬ TRƯỜNG TỐN HÀ?

- Bây giờ ta hãy Lấy Huệ nhẫn quan sát quá trình ngược là quá trình di vào cái chết:
- Dây Kim (hay Huỳnh) Quang Tuyến dần dần ra xa khỏi xác thịt, cuốn Sinh lực theo. Xong nó thuun lại để bọc Hột Nguyên tử Trường tồn của cái xác như con nhộng nằm trong cái kén.
- Tiếp theo là hai giai đoạn chuyển động sau của dây Kim Quang Tuyến :
- Dây này rút vào quả tim. Nhìn vào tim ta thấy một ánh sáng chói loà, màu vàng tim. Từ chi đã lạnh ngắt, tuy quả tim vẫn còn hô hấp.
- Sau đó ánh sáng này, cùng Kim Quang Tuyến và hạt Nguyên tử

Tiếp theo Dây Kim Quang Tuyến cùng hạt Nguyên tử Trường tồn di vào khe khớp giữa xương hố đỉnh cốt (parietal) và hố hậu chẩm cốt (occipital) mà bay ra khỏi xác. Đến lúc này là cái chết thực sự.

Điều tương tự như trên sẽ xảy ra với cái Vía và cái Trí với các hạt Nguyên tử Trường tồn của cái Vía trước và sau nữa của cái Trí.

Khi cả ba thế Xác, Vía và Trí đã tan rã rồi thì cả ba hạt Nguyên tử Trường tồn của Tam Thế Hạ làm thành một khối chiếu sáng ngời trong Chân Nhân (hay Chân Thần).



Tron cuộn sách

Tâm thức học của bà ANNIE BESANT.

nà soạn giả là bà *Nguyễn Thị Hai*, có những đoạn sau:

Trong cuốn *Giáo lý Huyền bí* của mình, bà **H.BLAVATSKY** có nói :

"Hồi Đăng Giáo chủ Thiên Thần ! Tôi cảm thấy một Ngọn Lửa ! Tôi thấy hàng triệu tia sáng không tách rời ra, đang chói loà trong Nó . Ngọn Lửa đó chính là Ngôi thứ nhất . Còn những Tia sáng đó chính là các Chân Thần "

"Ý muốn biểu lộ của Đức Thượng Đế cũng là ý muốn biểu lộ của Chân Thần: Bởi vì Chân Thần là những tế bào của chính Bản thể của Ngài. Những tế bào này về sau sẽ trở thành những vật sống riêng biệt ở trong các Vũ trụ mà Ngài sẽ tạo ra. Dưới mảnh lục của Thiên Ý, những ánh sáng (Chân Thần) này tri thức được sự thay đổi vĩ đại mà ta gọi là "Sự Mang Thai" (Conception du Fils). Sau đó, các Chân Thần được chuyển qua Ngôi thứ hai rồi ngủ tại đó. Bao giờ Ngôi thứ ba xúi tiến, thì những tia sáng đó mới tiếp được mảnh lục tinh thần để trở thành một cá nhân riêng biệt. Trạng thái tách riêng (cá nhân hoá NHP) này, bà H.Blatzki gọi là "Buổi Bình Minh của bước Chia Ly" hay là sự "Khởi điểm của sự Chia ly".

Bí trạng thái của Chân Thần luôn luôn quay vào bên không tri thức được bên ngoài, và cùng ánh hường lẫn nhau. Chúng còn ngủ say...

Các Đáng Thiêng Liêng dánh thức chúng dậy, khiến chúng tri thức được bên ngoài. Ý chí, Minh Triết - Bác ái , Hoạt động được tinh thức dần dần, khởi cảm được ngoại cảnh .Và mỗi Tia sáng - tức là Chân Thần - trở thành một vị Chúa Tể Ánh Sáng (Seigneur de Lumière) được gọi là hay là Dhyan Chohan ", riêng biệt đối với đồng loại.

Thần lực Ý chí của của Ngôi thứ nhất được biểu lộ trong Chân Thần bằng ý chí muôn sống. Tiếp theo nhờ sự chỉ đạo của các Ngôi thứ hai và thứ ba và các vị Thần Sáng tạo (Ordres Créateurs) Chân Thần bắt đầu biết được, một cách mập mờ "kẻ khác" và "mình" với ý muốn cùi yếu ớt là đạt cho được tri thức rõ rệt hơn về "kẻ khác" và về "mình".

Chính đó là "cái Ý Muốn Sống của cá nhân" và cũng chính cái ý đó xúi giục Chân Thần di tuồng những cõi thấp hơn, trước (trroc) hơn. Vì chỉ tại các cõi trroc này thì Chân Thần mới có được "tri thức" rõ rệt mà thôi.

Tri thức Atmâ- Bouddhi - Manas luôn luôn tác động trên mọi cõi như một đơn vị duy nhất.

- Tại các cõi Trí, Ý chí phát hiện dưới hình thức Chọn lọc,

- Tại cõi Bồ Đề , Minh triết phát hiện dưới hình thức Phân biện,

- Tại cõi Niết Bàn, Hoạt động phát hiện dưới hình thức Hiểu biết.

- Tại cõi Trung giới thì Ý chí trở thành sự Ham muốn, Minh triết trở thành Bác ái và Hoạt động trở thành Cảm giác.

- Tại cõi **Hồng trần** thì

* Khí cụ của trạng thái thứ hai Minh triết là bộ óc, Minh triết được biểu lộ dưới hình thức Lý trí thuần túy và Tứ bì,

* Khí cụ của trạng thái thứ ba Hoạt động là Ngũ quan, Hoạt động biểu lộ dưới hình thức Trí khôn Sáng tạo.

* Trạng thái thứ nhất Ý chí được biểu lộ cuối cùng, đó là Quyền năng, Phúc lạc,là sự Yên Tinh hoàn toàn

TỔNG CÁC BIỂU HIỆN CỦA BA TRẠNG THÁI Ý CHÍ - MINH TRIẾT - HOẠT ĐỘNG CỦA CHÂN THẦN Ở CÁC CỐI KHÁC NHAU

	CÁC CỐI TRÍ	CỐI BỐ BÉ	CỐI NIÊT BÀN	CỐI TRUNG GIỚI	CỐI HỒNG TRẦN
Ý chí	<i>Chọn lọc</i>			<i>Ham muốn</i>	<i>Quyền năng</i> <i>Phúc lợc</i> <i>Yên tĩnh hoàn toàn</i>
Minh triết		<i>Phản biện</i>		<i>Bác ái</i>	<i>Lý trí thuần túy</i> và <i>Tử bi</i>
Hoạt động			<i>Hiểu biết</i>	<i>Cảm giác</i>	<i>Khí cụ : Não bộ</i> <i>Trí khôn Sáng tạo</i> <i>Khí cụ : Ngũ quan</i>

CHÂN THẦN VÀ HÌNH THỨC BIỂU LỘ BẰNG TIA SÁNG PHÓNG XUỐNG Ở CÁC CỐI DƯỚI

Chân Thần

* Sinh tại cõi Tối Đại Niết Bàn,

* Trú tại cõi Đại Niết Bàn và

* Biểu lộ mình xuống các cõi dưới : Niết Bàn - Thương giới - Trung giới - Hồng Trần , bằng cách phóng ánh sáng xuống.

CHÂN THẦN VÀ CÁC TRẠNG THÁI LINH QUANG CỦA NÓ

Chân Thần hay là Điểm Linh Quang "đi xuống" các cõi dưới để Tiến hoá dưới hình thái Loài Kim Thạch, Loài Thảo Mộc, Loài Cầm thú và Loài Người.

Nhưng trước đó, Chân Thần phải trải qua 3 hình thái gọi là Tinh Linh (Élémentals)

- Điểm Linh Quang từ cõi Đại Niết Bàn khi "đi xuống" (tức là phóng "ánh sáng" xuống để tiến hóa) tới cõi Niết Bàn, thì đã bị các khí cõi trên "bao vây" và mang tên là Tinh linh thứ I.

- Điểm Linh Quang (Chân Thần) tiếp tục "đi xuống" đến cõi Thương giới (để tiến hóa !) và lại bị khí cõi đó "bao vây". Do cõi này là hữu hình - khác 3 cõi trên - nên lúc này Điểm Linh Quang có dạng xác định và mang tên là Tinh linh thứ II.

- Điểm Linh Quang (Chân Thần) tiếp tục "đi xuống" nữa (để tiến hóa hơn nữa !) đến cõi Trung giới và lại bị khí cõi đó "bao vây". Lúc này nó có dạng xác định hơn trước và mang tên là Tinh linh thứ III

Sau đó Điểm Linh Quang "xuống" tới cõi Kim Thạch . Sau nữa nó bắt đầu "đi lên" (Phản Hoàn Nguyên) ...

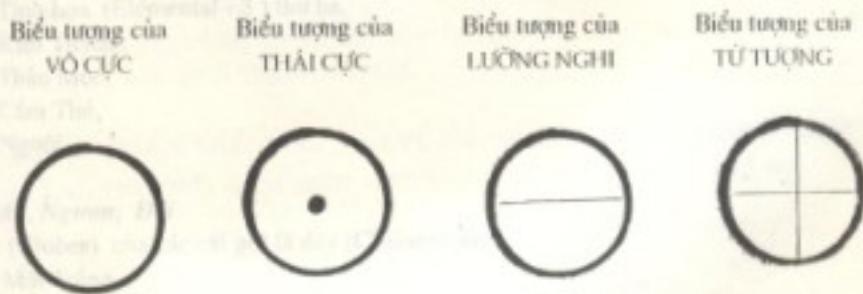
4. Bà La Môn Giáo : Brahman , Vishnou, Shiva.
5. Hỏa giáo : Ahuramazda, Asha, Vohumano.
6. Giáo lý Ai Cập : Oriris, Isis, Horus .
7. Thông Thiên học : Đệ nhất Thượng Đế, Đệ nhì Thượng Đế , Đệ tam Thượng Đế (Logos).

II. *Chức năng, Nhân cách*

- 1 . Ý chí- Quyền lực , Bác ái - Minh triết , Thông tuệ Tích cực hay
hay Ý chí - Bác ái - Minh Triết hay Ý Chí - Bác ái - Hoạt động (thiêng liêng)
2. Tinh- Động - Nhịp .
- Ý chí \Rightarrow Tinh (tró quán tính của " Nguyên tử " - gọi là Tamas),
- Bác ái \Rightarrow Động (tró động tính của " Nguyên tử- gọi là Rajas),
- Hoạt động (thiêng liêng) \Rightarrow Nhịp (tró tinh có nhịp điệu hay tần số của " Nguyên tử" - Rythme - gọi là Sattva).
3. Chân , Thiện , Mỹ hay Bi , Trí , Dũng.
4. Tham , Sân, Si.

IV. *Xã hội theo đạo Khổng*

3. Quản , Sư , Phụ,
4. Tam Tông : Tông Phụ, Tông Phu, Tông Tử ...



Nét ngang trỏ sự phân chia, Nét đứng trỏ sự mờ mang, sanh sôi, tạo ra loại cấu trúc cơ bản gọi là các loại " Nguyên tử " thuộc 7 cõi.

" Nguyên tử " của mỗi cõi đều mang tính đáp ứng với tính chất của cõi đó , chẳng hạn " Nguyên tử " cõi Via đáp ứng được với tính cảm của Linh hồn , " Nguyên tử " cõi Trí đáp ứng được với trí thức của Linh hồn...

HỆ BÂY (THẤT TINH)

Bảy loại Khí Vũ trù (còn Phụ Lục)

- Khí của cõi Tối Đại Niết Bàn gọi là Tiên Thiên khí hay Koilon ,
- Khí của cõi Đại Niết Bàn gọi là Thiên khí ,
- Khí của cõi Niết Bàn gọi là Âm - Dương khí ,
- Khí của cõi Bồ Đề gọi là Thái Thanh Khí ,
- Khí của cõi Thượng Giới gọi là Thượng Thanh Khí ,

PHIẾU LƯU NGOÀI CƠ THỂ . William Buhlman [49]

Các tư liệu sau này đóng vai trò tương tự như các thực nghiệm qua máy móc trong Vật lý học, nhưng một bên mang tính khách quan (objective), còn bên này mang tính chủ quan (subjective) và đồng tình (consensual).

TRẢI NGHIỆM VỀ QUAN ĐIỂM VŨ TRỤ DA CHIỀU, LỒ ĐEN VÀ TÌNH DẤP ỨNG Ý NGHĨ CỦA VŨ TRỤ DA CHIỀU**LỒ ĐEN VÀ CẦU NỐI VŨ TRỤ VẬT LÝ - PHI VẬT LÝ**

Hiện nay, nhiều nhà khoa học cho rằng vũ trụ là *da chiểu* và *lồ đen* hiện nay là chiếc cầu nối một vũ trụ này với một vũ trụ khác. Lồ đen được gọi là cầu Einstein - Rozen.

Trong Vật lý hiện đại; người ta cho rằng lồ đen là cầu nối giữa các chiều khác nhau của Vũ trụ da chiểu.

Có nhiều công trình về lồ đen và cầu nối của các tác giả Arthur Eddington, Christian Fronsdal, David Finkelstein, John Wheeler, G. Szentes, Charles Misner, Martin Kruskal, P. Kerr, H. Reissner, G. Nordstrom...

Ngoài ra, vật chất thấy được chỉ vào khoảng 10% vật chất toàn bộ trong Vũ trụ. Vật chất chưa thấy được gọi là Vật chất đen vô hình.

Cần nhớ rằng Vũ trụ vô hình là niềm tin phổ quát nhất của loài người.

Koran Mohammed, H. Blavatski (như đã thấy) - quan niệm Vũ trụ có 7 cõi hay 7 chiều, trong đó có 6 cõi vô hình. Công giáo tin vào chiều thứ tư,

Như thế, có những quan điểm về Vũ trụ song song với Vũ trụ Vật lý, Vũ trụ Vật lý chỉ là lớp "bên ngoài" của Vũ trụ, nghĩa là :

- Các hạt vật lý đơn thuần chỉ là kết quả dày đặc của năng lượng phi vật chất.
- Mọi đối tượng và động sống đều có bản chất da chiểu

VŨ TRỤ DẤP ỨNG Ý NGHĨ (THOUGHT RESPONSIVE UNIVERSE)

- Thần vật lý chỉ là phương tiện sinh học để hiển lộ, còn thần *phi* vật lý là một hệ thống năng lượng tinh vi cao độ đáp ứng với ý nghĩ (thought responsive) chúng ta. Mỗi mức năng lượng vũ trụ đều được dùng cho một mục tiêu xác định.

- Loài người, trong quá trình tiến hóa của mình, nhất là tiến hóa Tâm thức - sẽ biểu lộ dần tính da chiểu của mình.

- Theo Hugh Everett thì mỗi thế giới hay mỗi chiều đều có một bản chất khác nhau của cùng một người đang sống trong kiếp sống của mình và thực hiện nhiều hành động khác nhau vào cùng một thời điểm.

Có ba loại môi trường năng lượng có quan hệ đến khái niệm Vũ trụ đáp ứng suy nghĩ :

- LOẠI MÔI TRƯỜNG NĂNG LƯỢNG ỔN ĐỊNH (consensus environment) tạo nên do sự đồng suy nghĩ tập trung như nhau của một nhóm người, kết quả của Tâm thức nhóm, và được duy trì lâu. Chẳng hạn là cõi Trời mà Thánh Saint John nói tới trong Mác Khải hay Mahomed nhắc đến trong Kinh Koran. Trong một chứng nghiệm xuất thần hay cận tử, chúng ta chuyển nhận biết có ý thức của ta từ thân vật lý sang thân phi vật lý tinh túng hơn. Để cho sáng tỏ tôi gọi việc này là "chuyển vào trong". Khi chúng ta thám hiểm vào trong xa khôi vật chất, thì ta phát hiện rằng chiều phi vật lý thứ nhất là song song với vũ trụ vật lý và cũng là một thực tại thống nhất. Môi trường năng lượng này về dáng vẻ cũng giống môi trường vật lý đến mức phần lớn mọi người đều tin là họ đang quan sát thế giới vật lý. Trong thực tế, họ đang quan sát chiều năng lượng bên trong thứ nhất của vũ trụ. Vì chiều này là gần nhất với vật chất xem xét về tần số nên nó thường được quan sát và chứng nghiệm trong các thám hiểm xuất thần. Chiều này là một thí dụ cơ bản về thực tại thống nhất (consensus reality): cấu trúc của nó rắn chắc và ổn định. Ý nghĩ của chúng ta, dù có tập trung thế nào, hầu như cũng không tạo ảnh hưởng gì mấy lên cấu trúc năng lượng môi trường này. Tuy nhiên, ý nghĩ của chúng ta sẽ cực kỳ ảnh hưởng lên thân năng lượng cá nhân ta. Nghĩ về bay sẽ làm chúng ta bay. Nghĩ đến bước sẽ làm cho bước...

Những thành phố và cấu trúc phi vật lý này tồn tại bên trong các chiều năng lượng thứ hai và thứ ba và còn tiếp tục được tạo khuôn và duy trì bởi tâm thức nhóm của hàng triệu cư dân phi vật lý. Khi chúng ta đi vào những môi trường này thì ý nghĩ chúng ta sẽ không làm thay đổi được các cấu trúc gấp phải.

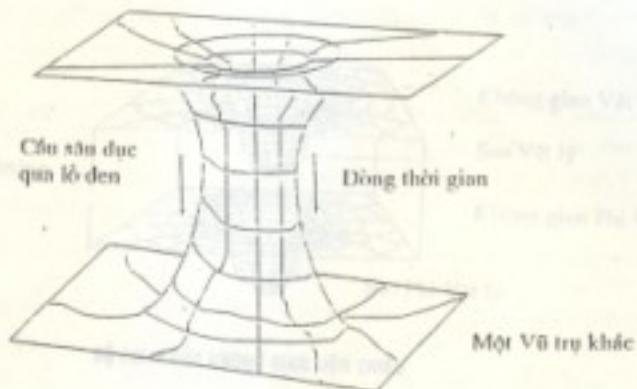
- LOẠI MÔI TRƯỜNG NĂNG LƯỢNG NHÓM KHÔNG ỔN ĐỊNH (non consensus environment) là bất kỳ môi trường hay thực tại nào không được tạo khuôn vững chắc bởi một nhóm. Tôi đã thấy rằng kiểu môi trường này là phổ biến nhất. Dáng vẻ có thể là bất kỳ cái gì ta tưởng tượng: rỗng, công viên, thành phố và đại dương, thậm chí toàn bộ hành tinh. Các môi trường không thống nhất dễ được phát hiện bởi vì, trong khi thường giống vật lý về dáng vẻ, chúng lại cực kỳ nhạy cảm với các suy nghĩ tập trung và sẽ thay đổi nhanh chóng và tái cấu trúc theo các ý nghĩ có cấu trúc và tiềm thức thịnh hành, hiện có trong miền lúc đó.



- Vũ trụ thấy được
- Màng năng lượng thứ nhất
- Màng năng lượng thứ hai
- Chiều phi vật lý song song thứ nhất
- Chiều phi vật lý song song thứ hai
- Chiều phi vật lý song song thứ ba
- Luồng năng lượng di ra
- Luồng năng lượng
- Luồng năng lượng bên trong

VŨ TRỤ BA CHIỀU

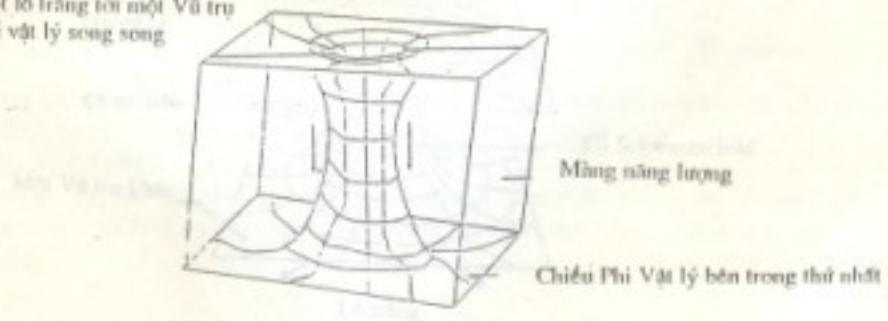
Vũ trụ Vật lý thấy được



CÁCH HIỂU HIỆN ĐẠI VỀ CẤU EINSTEIN - ROZEN

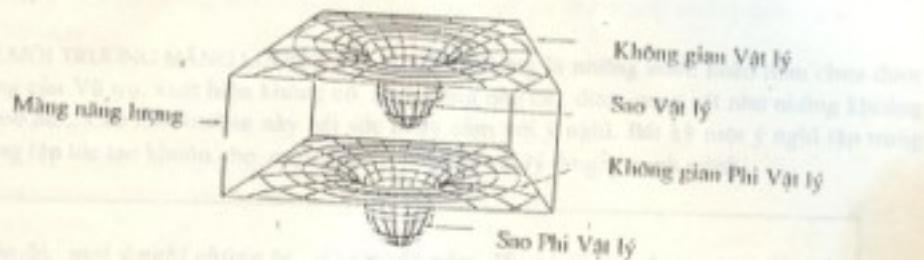
Lối mở đường hầm qua
một lỗ trống tới một Vũ trụ
Phi vật lý song song

Vũ trụ Vật lý thấy được



BƯỚC HẨM NĂNG LƯỢNG QUAN SẮC ĐƯỢC
TRONG CÁC CHỘNG NGHIỆM CĂN TỬ

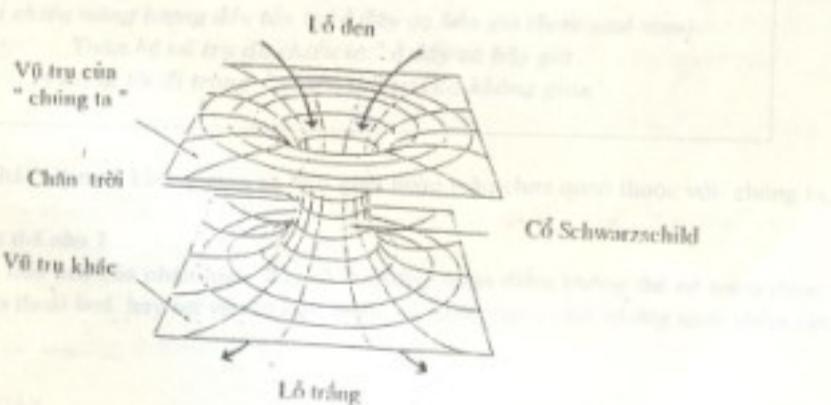
nhưng cần trích này sẽ để lại hình hưởng của nó ngay sau mỗi bước đi của bạn. Khi chúng ta di chuyển, lực hấp dẫn sẽ thay đổi. Các ảnh hưởng không ổn định này thường được gọi là biến thiên. Sau đây là một số ví dụ về biến thiên: Vì dù khi gặp một hình ảnh hoặc một cành hoa, chúng ta có thể cảm nhận được một cảm giác. Tuy nhiên nó lại dễ dàng cảm nhận được sau



BỘ CÔNG CỦA KHÔNG GIAN LIỀN CHIỀU

Điều đó, một khía cạnh không phải là không gian mà là thời gian. Thời gian cũng được mua bán với giá trị. Điều này có nghĩa là thời gian không có giá trị. Thành thử nếu như không có giá trị, thời gian sẽ không tồn tại. Hầu hết chúng ta đều đã nghe nói về khái niệm thời gian là không có giá trị.

Điều này có nghĩa là không gian và thời gian là hai khía cạnh không có giá trị. Điều này có nghĩa là không gian và thời gian là hai khía cạnh không có giá trị.



CÔ SCHWARZSCHILD HỐ VŨ TRỤ "CHUNG TA" VỚI MỘT VŨ TRỤ KHÁC

Điều này có nghĩa là không gian và thời gian là hai khía cạnh không có giá trị. Điều này có nghĩa là không gian và thời gian là hai khía cạnh không có giá trị.

ĐIỀU LÀ GIẢI QUYẾT

Đây là một khía cạnh khác, không bao, không lối thoát là một điều rất vui nhộn và thú vị. Điều chúng ta cần làm là tìm cách giải quyết nó.

Những cấu trúc này rất dễ bị ảnh hưởng của ý nghĩ, hay nói cách khác rất có tính đáp ứng ý nghĩ nhạy bén. Các môi trường không ổn định này thường được tạo bởi Tâm thức cao cấp để trở thành có lợi cho đương sự. Ví dụ khi gặp một tình huống ngán cảm hoạt động của mình, thì Tâm thức cao có thể tạo được một tình huống Tâm linh có lợi để đương đầu với tình huống ngán cảm đó.

- LOẠI MÔI TRƯỜNG NĂNG LƯỢNG TỰ NHIÊN thường là những miền hoàn toàn chưa được tạo dựng của Vũ trụ, xuất hiện không có hình dáng nào cả, được quan sát như những khoảng trống mờ ảo... Các môi trường này hết sức nhạy cảm với ý nghĩ. Bất kỳ một ý nghĩ tập trung nào cũng lập tức tạo khuôn cho một môi trường phi vật lý ở ngay cạnh mình.

*Do đó, mọi ý nghĩ chúng ta, dù tốt, dù xấu đều phát huy được sáng tạo của mình lên môi trường phi Vật lý ngay sát cạnh mình.
Thành thử cần hạn chế tối đa các ý nghĩ tiêu cực, mang tính hủy diệt, cần phải tập trung vào các chủ đề "Hoạt động vì người khác, yêu mến tất cả"
Nói chung cần phải rèn luyện việc kiểm soát ý nghĩ chúng ta.*

VŨ TRỤ LÀ Ở ĐÂY VÀ Bây GIỜ (THE UNIVERSE IS HERE AND NOW)

Các nhà thám hiểm các cõi vô hình đều phát biểu:

*Mọi chiều năng lượng đều tồn tại ở đây và bây giờ (here and now)
Toàn bộ vũ trụ đa chiều là "ở đây và bây giờ".
Chúng tôi đi trong "chiều thứ tư của không gian".*

Đây là những khái niệm về không gian và thời gian hoàn toàn chưa quen thuộc với chúng ta, là người Trần !

Hiểu ví dụ như thế nào ?

Trong quá trình tiến hoá của nhân loại, đây sẽ là những quan điểm không thể né tránh được, nếu không muốn thoái hoá hay rơi vào sự ngu muội, vô minh, tạo ra bởi những quan điểm vật chất thô thiển !

VŨ TRỤ LÀ Ở ĐÂY.

Điều này có nghĩa là

! Các cõi khác nhau đều tồn tại xen lấn với nhau trong cùng một không gian và

! Các thể năng lượng vô hình có thể hiện diện khắp mọi nơi (omniprésent) khi chưa tự

VŨ TRỤ LÀ BÂY GIỜ

Điều này có nghĩa là quá khứ, hiện tại, tương lai chỉ là **một điểm** đối với nhà Minh triết Trang Tử). Nói chung, cần giả từ quan niệm cho thời gian là một trúc số có thứ tự !

Điều này có nghĩa là quá khứ, hiện tại, tương lai chỉ là *một điểm* đối với nhà Minh triết (Trang Tử). Nói chung, cần giả từ quan niệm cho thời gian là một trục số có thứ tự !

KIỂM SOÁT VÀ TẬP TRUNG SUY NGHĨ KHI DU HÀNH TÂM LINH - XUẤT THẦN

Có nhiều nhân vật đã có nhiều trải nghiệm về xuất thần như: TS Stuart Twemlow, M.D.Glen Cabbard, Fowler Jones Ed. D ...

Thúy dương phải, tuyễn yên có quan hệ đến du hành Tâm linh - xuất thần .

Xuất thần đưa ra những hiểu biết về Minh triết vượt xa bên ngoài những giới hạn của nhân biết chúng ta .

Sự kiểm soát và tập trung suy nghĩ dùng để ra lệnh khi xuất thần .

Ví dụ về lệnh :

"Tôi chuyển vào thân năng lượng cao hơn "

"Rõ ràng ngay , Sáng tỏ ngay"

"Đứng lại "

"Xuống "

"Tôi chuyển vào trong "

"Tôi cần thấy cuộc đời mình "

"Tôi cần biết kiếp trước "

"Tôi tách ra bây giờ "

"Tôi chuyển sang phòng bên "

"Tôi đang nổi lên, tôi đang trở nên nhẹ hơn , tôi đang di chuyển ngay trong phòng khách".

"Tôi đi ra cửa ngay "

Và mỗi ý nghĩ tập trung đều có thể và có thể tạo ra một kết quả tức khắc.

Ngoài ra các Người ngoài Hành tinh có thể dùng ý chí để thắng Trường hấp dẫn.

Điều này có thể gợi cho chúng ta một sự nghi hoặc nào đó về mặt logic. Nhưng cần nhớ rằng

trong các pha xuất thần , luôn luôn có người vô hình giúp đỡ, chẳng hạn đưa chủ thể đến địa chỉ mong muốn(ví dụ đưa chủ thể chuyển sang phòng bên, hay đến kiếp trước của mình ...)

Ngoài ra thì Quán tưởng - Hình dung , Tưởng tượng có những giá trị trị thực thể của chúng.

Chú ý

Những cấu trúc về môi trường tạo ra bởi ý nghĩ, cảm xúc, tưởng tượng...theo nhiều tác giả , thường được gọi là Hình Tư tưởng.

* [60] trang 296

Dans l'immobile éternité, le temps n'existe pas. Il est créé , pour nous, en rapport avec les mouvements de la Terre.

Si nous n'avions pas la succession des années, des saisons, des jours et des nuits , au lieu de notre calendrier, au lieu des jours, des heures, des minutes, des secondes, l'immobile éternité régnera.

Dans l'espace absolu il n'y a pas de temps.

*[60] trang cuối 306

VỀ THỜI GIAN [61] trang 219

Thời gian cõi Trần là thời gian động

Thời gian cõi Âm là thời gian tĩnh. **PHỤ LỤC III**

TỰ TRUY TÌM VÀ MỘT SỐ KHÁI NIỆM KHÁC

Camille Flammarion
Après la mort
Quelle chose étrange due les progrès des sciences modernes
Ainsi d'abord acquise se plante de nouveau en ces terres
Le corps passe de l'âme à l'âme l'âme à l'âme tout au long

“Làm sao
Làm Cố định không
Je dirai que le tombeau, qui sur les mœurs je ferme
Ouvre le fermement,
Et ce que qui les bœufs nous prouvent good: le temps
Est le temps du temps”

Kinh nghiệm bản thảo

Tháng 5 Âm, Cảnh Thìn, Đông Anh.

Ngoài một người châm gai A đã chết khoảng 100 ngày*

* Chân A: Cố bảo già định đúng là, nay đây chưa xong, đây là làm

Chân đã đi qua một đường hầm, đến một cái cầu

Bên kia cầu là hai con đường

đến tận cửa hang rỗng, cánh A một bên qua

Nhưng ở gần cửa kia có khuya và khe, đang chờ con đường vào rừng

* Chân A: Điều này nghe có vẻ như là có thể là? (nhé có nhau 2)

* Sau đây Công ty họ hàng

* Mùa sau Công ty thấy không

t Khuông nhát tên họ được thi hành bằng tên số?

Chân A trả lời thấp thỏm, tên số chưa 2 ở (đi khép kín)

Raymond A. Moody

Sự sống sau cái chết

Người chết là những hồn tội lỗi

Người chết họ là những hình ảnh của quá khứ

Người chết gặp những hồn hồn hoang mang

tinh thần họ toàn toàn là bị đeo đòn

Lúc đầu ngày đó mà không biết là tên, tên ai là tên, tên kia là tên

Họ là tên là tên, không họ là tên là tên

PHỤ LỤC III

TỬ THƯ TÂY TẶNG VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM KHÁC

Camille Flammarion

Après la mort

*Quels que puissent être les progrès des découvertes futures,
notre doctrine acquise se résume désormais en ces termes :
Le corps passe. L'âme vit dans l'infini et dans l'éternité. [60]*

Victor Hugo.

Les Contemplations

*Je dis que le tombeau, qui sur les morts se ferme,
Ouvre le firmament.*

*Et ce que qu'ici-bas nous prenons pour le terme
Est le commencement.*

Kinh nghiệm bản thân

Tháng 5 Âm, Canh Thìn, Đồng Anh.

Gọi một người cháu gái A đã chết khoảng 100 ngày.

* Cháu A . Cô báo già định đứng lo, ở đây cháu sống đầy đủ lắm!

Cháu đã đi qua một đường hầm, đến một cái cầu.

Bên kia cầu là hai con đường.

dẫn đến một cánh rừng xanh & một bãi cát...

Nhiều người trên bãi cát khuyên cháu đừng theo con đường vào rừng...

* Cháu A! (Hỏi cá nhân 1) Ông nào bên cạnh cô ? (chỉ cá nhân 2)

* Sao đâu Ông ấy lại sáng thế ?

* Mà sao Ông ấy thấy xa vời thế ?

(Khoảng cách cõi âm được xác định bằng tần số !

Cháu A ở cõi thấp nhất, còn cá nhân 2 ở cõi khá cao)

Raymond A. Moody

Sự sống sau cái chết

Người chết đi quãng hầm tối tăm .

Người chết thấy lại những hình ảnh của quá khứ .

Người chết gặp những linh hồn hoang mang :

Hình như họ luôn luôn lê lết đôi chân.

Lang thang đây đó mà không biết đi đâu, theo ai và đi kiếm cái gì !

Họ rất hoang mang, không biết mình là ai, là cái gì ![61]

PHỤ LỤC III

TỦ THU TÂY TẠNG VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM KHÁC

Camille Flammarion

Après la mort

*Quels que puissent être les progrès des découvertes futures,
notre doctrine acquise se résume désormais en ces termes :
Le corps passe. L'âme vit dans l'infini et dans l'éternité. [60]*

Victor Hugo .

Les Comtemplations

*Je dis que le tombeau, qui sur les morts se ferme,
Ouvre le firmament.
Et ce que qu'ici-bas nous prenons pour le terme
Est le commencement.*

Kinh nghiệm bản thân

Tháng 5 Âm, Canh Thìn, Đông Anh.

Gọi một người cháu gái A đã chết khoảng 100 ngày.

* Cháu A . Cô báo gia đình đứng lo, ở đây cháu sống đầy đủ lâm!

Cháu đã đi qua một đường hầm, đến một cái cầu.

Bên kia cầu là hai con đường,

dẫn đến một cánh rừng xanh & một bãi cát...

Nhiều người trên bãi cát khuyên cháu đừng theo con đường vào rừng...

* Cháu A! (Hỏi cá nhân 1) Ông nào bên cạnh cô ? (chỉ cá nhân 2)

* Sao đầu Ông ấy lại sáng thế ?

* Mà sao Ông ấy thấy xa vời thế ?

(Khoảng cách cõi âm được xác định bằng tần số?

Cháu A ở cõi thấp nhất, còn cá nhân 2 ở cõi khá cao)

Raymond A. Moody

Sự sống sau cái chết

Người chết đi qua ng檻 hầm tối tăm .

Người chết thấy lại những hình ảnh của quá khứ .

Người chết gặp những linh hồn hoang mang :

Hình như họ luôn luôn lê lết đôi chân,

Lang thang đây đó mà không biết đi đâu, theo ai và đi kiếm cái gì !

Họ rất hoang mang, không biết mình là ai, là cái gì !![61]

- Khí của cõi Trung Giới gọi là Thanh khí,
- Khí của cõi Hồng Trần gọi là khí Hồng Trần Vật lý.

Bảy cung của sự tiến hóa

- Cung thứ nhất : Ý chí,
- Cung thứ hai : Bác ái ,
- Cung thứ ba : Hoạt động hay Thông tuệ,
- Cung thứ tư : Điều hoà và Thẩm mỹ,
- Cung thứ năm : Khoa học đúng đắn,
- Cung thứ sáu : Tin ngưỡng và Tôn thờ ,
- Cung thứ bảy : Cung tế, Lê nghi & Phù thủy.

Mỗi Chân Thần (Nhân) có thể chọn một Cung chính cho mình , nhưng lại có thể có những khả năng của các Cung khác.

Ở đây cũng như ở vài chỗ khác (Luân Xa .Cân chủng ...) , tính Toàn đồ được biểu hiện .

7 Loài *Hàng Thiên học* , song với chèo đều có cái chết , với tên cái chết này họ dùng nhau cho khai

- * Loài Tinh hoa (Élémental - 1) thứ nhất, Sao
- * Loài Tinh hoa (Élémental - 2) thứ hai, Sao Thiên (Thiên Nhâng) - Chân Ngã và Phản Ngã và
- * Loài Tinh hoa (Élémental - 3) thứ ba,
- * Loài Kim Thạch ,
- * Loài Thảo Mộc, Chân Nhâng Chân Nhân / Thiên và dương Hưu đã được biết là hoa hàn-hoát
- * Loài Cầm Thủ,
- * Loài Người.

"CHÂN THẦN" DỊ VĨ VŨ MẠNH CỦA CHÂN THẦN - CHÂN HUỐC

Dây, Bầu, Nguồn, Đời

- 7 Bầu (Globes) của các cái gọi là dây (Chaines) như
- * Dây Mặt Trăng,
- * Dây Quả Đất ...
- 7 Nguồn (Ronde) , tạo nên một Đời (Période) .v.v...

CHÚ Ý

Bạn đọc lưu ý : trong Thông Thiên học (xem Phụ lục) có nói Koilon là lỗ trống không, nhưng lại rất dày đặc.

Để bùn các nhận định này, xin nhắc :

1. Tác phẩm *Vũ trụ và con Người* được giấy phép xuất bản ngày 26 - 02 - 1957.
2. Bà H. Blavaski sáng lập ra Thông Thiên học năm 1875.
3. Mãi đến giữa thế kỷ 20 , Vật lý học mới phát hiện được rằng Chân không (Vakuum) có mật độ cực kỳ cao

$$\alpha = 10^{-94} \text{ gr/cm}^3$$

trong lúc đó thì mật độ vật chất cao nhất chỉ là

$$\beta = 10^{-91} \text{ gr/cm}^3, \quad \alpha > \beta !!!$$

Thân Trung Âm - Bardo Thodol

VỀ DI SẢN QUÝ BÁU TỬ THƯ - BARDO THODOL CỦA TÂY TẠNG

Tử Thư - Thân Trung Âm (Đắc độ) - Bardo Thodol của Tây Tạng là một kinh quan của thế giới, ngang hàng với Kinh Thánh, Kinh Coran, Kinh Dịch, Kinh Upanishad, Dao Đức Kinh. Bardo Thodol này là một văn bản quý báu mà Đại sư Siddha Karmalingpa đã tìm thấy được trên núi Gampoda.

Bardo Thodol không phải là một tài liệu hướng dẫn những người chết, mà hướng dẫn tất cả những ai muốn vượt qua cái chết bằng một quá trình *thắng hoa*, biến nó thành một quá trình *giải thoát*. Bởi lẽ, khi chết chúng ta cũng trải qua những bước tuần tự của thiền định. Ngay lúc chết, tâm thức con người lọt vào những trạng thái huyền bí, giống như những trạng thái của những vị đạo đố cao cấp [63] (Lat ma Anagarika Goginda)

Ý NGHĨA CUỘC SỐNG VÀ CÁI CHẾT

* Các hiện tượng của cuộc đời có thể so sánh với một giấc mộng, một ảo tưởng, một bong bóng nước, một cái bóng, một giọt sương lóng lánh, một anh chớp loé ra, và cần phải quán các hiện tượng dưới góc độ đó." Kinh Kim Cang [52]

* Do sự tự động cắt đứt khỏi vũ thể xác, cùng với tất cả những ham muốn và ngăn ngại của tâm thức nóng nực, cái chết rõ ràng đưa đến cho chúng ta một cơ hội hi hữu đặc biệt để giải phóng chúng ta ra khỏi sự ràng buộc của những bản năng tối tăm, và hé mở cho chúng ta nhìn thấp thoáng ánh sáng giải thoát dù rằng chỉ trong chốc lát.

Người nào có thể gắn bó với khoảnh khắc ấy và giữ mình được ngang tầm với sự hiểu biết đó, thì sẽ tham dự vào cuộc giải thoát.

Ngược lại, kẻ nào yếu đuối, rơi rớt do không thể giữ mình ở ngang tầm ấy, sẽ phải gặp ít nhiều khó khăn khi trở lại vòng luân hồi sinh tử.

Chỉ những ai đã có sự chuẩn bị cả cuộc đời mình mới có thể đối diện vững vàng với khoảnh khắc mãnh liệt ấy. Chính vì vậy, chúng ta hiểu vì sao trong các điểm đạo của các tông huyền môn lớn thời cổ đại, cũng như trong những nền văn hoá xa xưa hơn, đều có nghi thức về cái chết tượng trưng cho người được điểm đạo.

Đức Padma - Sambhava cũng đã dùng đến những nghi thức này. Chúng ta phải làm sao cho cuộc sống hàng ngày phải bao gồm cả sự chết, không phải như một kiểu chán đời, mà xem đó như một bộ phận không thể tách rời và rất cần thiết cho đời sống. Cần đi sâu vào cốt túy của Bản thể, nơi đây sự sống và cái chết là không tách rời nhau.

Vì sao ? Vì bản thân sâu xa chúng ta không khác gì một vị Phật. Sự khác nhau là ở chỗ một vị Phật ý thức được bản chất đó, còn con người gắn bó với thế gian lại không ý thức được điều đó do ảnh hưởng của bản ngã. Bản tính sâu xa của chúng sinh gọi là Sunhyata, là tiêm năng thanh tịnh, là Pháp thân, là Chân lý tối thượng, là Toàn thể (holography). (Lat ma Anagarika).

Ý nghĩa, Mục đích của Bardo Thodol

Nhiều giáo huấn sâu sắc được đưa ra để

Giúp đỡ người chết đóng cánh cửa Đầu thai, Nhằm tìm sự giải thoát

Lý do là ở chỗ trong lúc chết nói chung con người có tâm trí minh mẫn hơn, hay nói cụ thể hơn, những ngoại giác quan của họ được mở và họ nhận biết được rất nhiều Linh ảnh có ích cho sự Tiên hoà của từng người.

Cần nhớ rằng (tập II) Tâm linh hay Chân linh con người là một Tiểu Linh Quang mang Phật tính, đồng nhất toàn đồ (holographically identical) với Đại Linh quang. Do đó sẽ xảy ra các trường hợp sau :

CON DƯỜNG SIÊU THOÁT

* Cái nhìn sâu sắc dựa trên Chân linh

Những người đã đạt tới sự giác ngộ sâu sắc khi chết sẽ nhận biết cái Tinh hoa tối thượng của chính mình tức là Chân linh (Core Star) hay Thân Rỗng, hay Trí tuệ Vô sinh. Sự nhận biết này sách Từ Thư gọi là có "cái nhìn sâu sắc".

* Sự Phóng chiếu của chính mình (introspection)

Khả năng có "cái nhìn sâu sắc" qua Chân linh - Thân Rỗng đó cho phép họ nhận biết bản chất của các linh ảnh khùng khiếp từ hai loại Thần linh gọi là Thần Yên tĩnh và Thần linh Giận dữ : Đó chỉ là sự phóng chiếu của chính mình.

* Con đường giải thoát

Họ không hoảng sợ trước các Linh ảnh khùng khiếp trên và tìm hiểu được con đường giải thoát, nghĩa là họ hoà mình được trong Đại Linh quang, và cái chết biến thành con đường trở về Cõi Phật hay trở về với Vũ trụ.

Anh hãy nghĩ rằng anh sẽ được tái sinh một cách siêu nhiên trong một bông hoa sen, hay trong cõi Tây phương - Cực Lạc, dưới chân

DỨC PHẬT A DI DÀ

Nhưng nếu anh muốn được ở gần

DỨC DI LẠC MAITREYA

trong cõi Trời Đầu Suất, thi hãy hết sức tập trung và nghĩ rằng : Giờ đây trong trạng thái trung gian, đã đến lúc con được đến gần vị Ajita bách chiến bách thắng, vị Phật Vương hiện đang ở Cõi Trời Đầu Suất. Lúc ấy, bằng một phép lật siêu nhiên, anh sẽ nằm trong lòng một hoa sen ở dưới chân Đức Di Lạc...

CÁC ĐƯỜNG CỦA *Barla Thedad*

CON DƯỜNG VÔ MINH

* Những người không quen làm việc thiện sẽ không đạt được cái nhìn sâu sắc này. Họ sẽ vô minh.

VÒNG LUÂN HỒI

* Những người đã từng từ nhiều kiếp xa xưa làm nhiều điều ác do sự vô minh dày đặc, không thể đóng được cánh cửa đầu thai (nghĩa là họ phải đầu thai lại) và họ phải đau khổ trong vòng luân hồi sinh tử. Đối với loại người này cần có những hướng dẫn sâu sắc để họ có thể lựa chọn cửa đầu thai vào một trong sáu Cõi (Lục Đạo, tập IV) cho thích hợp.

Hãy cầu nguyện Đức Đại từ Đại bi Quan Thế Âm Bồ Tát Avalokitesvara, Cõi Tây phương và Thần Y - Dam :

Giờ đây con đi một lang thang, xa tất cả bạn bè, trong sự bao vây của những Linh ảnh khủng khiếp. Cầu xin chư Phật và Đức Đại từ Đại bi Quan Thế Âm Bồ Tát hãy ban cho con sức mạnh của lòng từ bi để giải thoát con khỏi sự sợ hãi, lo lắng và hoảng hốt của trạng thái trung gian.

Nếu con phải chịu đau khổ do những hành động xấu xa của con, cầu xin Thần Y - Dam hãy giải thoát con khỏi nỗi khổ đó.

Và trong lúc muôn nghìn tiếng sấm sét đang vang ầm lên, con cầu xin cho chúng trở thành âm thanh của Thần chủ lục tự :

OM MANI PADME HUM

Giờ đây con phải chịu đựng nghiệp quả các hành động của con mà không thể tránh được, con xin kêu gọi sự hộ trì của

DỨC ĐẠI TỬ ĐẠI BI QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT.

Hãy đọc lời cầu nguyện này với lòng thành kính, anh sẽ được dẫn dắt trên con đường đúng đắn của Sáu Cõi.

X

51

CÁC PHẦN CỦA *Bardo Thodol*

Bardo Thodol Thân Trung Âm gồm ba phần [64]:

Chikhai Bardo : Thân Trung Âm vào lúc chết,

Chonyid Bardo : Thân Trung Âm kinh nghiệm về thực tại,

Chikhai Bardo : Thân Trung Âm lúc tìm sự tái sinh.

Chikhai Bardo

A. Thực hiện cái nhìn sâu sắc nhờ bài tập sơ bộ

B. Trạng thái của Tâm trí giác ngộ

C. Cái nhìn sâu sắc của ánh Sáng Cơ Bản

Về phần này xin mời bạn đọc xem [61] thay do [64].

Chonyid Bardo

A. Linh ảnh của các vị Thần Yêu Tinh

B. Linh ảnh của những vị Thần giận dữ.

Chikhai Bardo

A. Thần trí của người chết

B. Những đặc trưng của sự sự chứng nghiệm cái chết

C. Sắc nặng của những hành động

D. Linh ảnh về những kiếp sau

E. Đống cánh cửa đầu thai.

Vì sự quan trọng của vấn đề, sau đây chúng tôi cố trích khái chi tiết một số đoạn của Từ Thư - Bardo Thodol để cho bạn đọc tiện tham khảo.

Tu túm của Đức Vairocana và Phổ biến nhất về sinh mạng, định mạng này đây, con mắt anh một cách hồn nhiên không thể chịu được sự khai lật của nó. Để đời với anh, sống này là một thử nghiệm không khác, mà sau thế giới này ta Tathātathātā, ta sẽ gặp một lần nữa. Lần này, dù ngay sau đây mắt anh sẽ không còn nhìn thấy, nhưng mắt anh vẫn rõ, ta xin tuở cõi hoa nụ tưới bùn, trong khát khao. Anh sẽ cảm thấy ta là đồng chí sự hối hả. Ngược lại, anh sẽ là một tên cát cứ, trước sau như hối hả, nhanh chóng cả hai.

Đừng sợ! Đừng để khép mình vào đó, đừng để ta trói buộc vào đây, đừng hồn rêu rỉ, đừng làm rêu rỉ cho nó! Đó là một chướng ngại trên con đường giải thoát.

A. Linh ảnh của các vị Thần Yên Tinh

NĂM NGÀY ĐẦU TIÊN SAU KHI CHẾT

- * Ngày thứ nhất. Linh ảnh của Đức Vairocana và Phật mẫu Akasadhatesvari.
- * Ngày thứ hai. Linh ảnh của Đức Vajrasava và Phật mẫu Locana, cùng với hai vị Bồ Tát nam là Ksitigabha, Maitreya, hai vị Bồ Tát nữ là Lasya, Puspa.
- * Ngày thứ ba. Linh ảnh của Đức Ratnasambhava và Phật mẫu Mamaki, cùng hai vị Bồ Tát nam là Akasagarbha, Samantabhadra và hai vị Bồ Tát nữ là Mala, Dhupa.
- * Ngày thứ tư. Linh ảnh của Đức Amatabha và Phật mẫu Pandaravasini, cùng với hai vị Bồ Tát nam là Avalokitesvara, Manjusri, hai vị Bồ Tát nữ là Kirti, Aloka.
- * Ngày thứ năm. Linh ảnh của Đức Amoghasiddhi và Phật mẫu Samayatara cùng với hai vị Bồ Tát nam là Vajrapani, Avarananiskambhin, hai vị Bồ Tát nữ là Gandha, Nirima.
- * Ngày thứ sáu. Linh ảnh về năm gia đình của Chư Phật
- * Ngày thứ bảy. Linh ảnh của những vị thần nắm giữ Trí tuệ.

NGÀY THỨ NHẤT

"Hồi người con cao quý, đã ba ngày rưỡi anh đã ở trong trạng thái vô thức. Giờ đây anh đã ra khỏi trạng thái ấy và suy nghĩ của anh là : Cái gì đã xảy ra với tôi ? Vậy anh phải nhận biết rằng anh đang ở trong trạng thái trung gian. Lúc này vòng luân hồi bị đảo ngược và mọi vật xuất hiện dưới dạng ánh sáng và thân của các Thần linh. Đối với anh các báu trời đều có màu lam xanh nhạt.

Linh ảnh của Vairocana, vị Phật tối cao, giờ đây xuất hiện trước mặt anh. Ngài ở cõi Trời Trung tâm, là nơi phán bố các hạt ánh sáng.

Ngài ngự trên Ngai sư tử, màu trắng, tay cầm bánh xe (có 8 nan) và ôm Phật Mẫu Akasadhetesvari - Nữ Chúa tể của cõi Trời. Miệng họ gần liền nhau.

Thức đại đã trở nên thanh tịnh, ánh sáng màu lam nhạt là trí tuệ cơ bản của tất cả mọi đối tượng nhận biết (Pháp giới thể tính trí), vọt lên trước mặt anh, long lanh, trong suối, chói sáng và rực rỡ.

Từ tim của Đức Vairocana và Phật Mẫu phát ra ánh sáng, ánh sáng này đập vào mắt anh một cách đột ngột khiến mắt anh không thể chịu được sự chói lợi của nó.

Đi đôi với ánh sáng này là một thứ ánh sáng khác, mờ của thế giới các vị Thần, trắng mờ mờ đập vào mắt anh. Lúc này, do nghiệp xấu dẫn dắt, anh sẽ tìm cách chạy trốn ánh sáng màu lam rực rỡ, là trí tuệ cơ bản của toàn bộ đối tượng nhận biết. Anh sẽ cảm thấy lo lắng và sợ hãi. Ngược lại, ánh sáng lờ mờ của các vị Thần lại thu hút anh một cách dễ chịu...

Đừng sợ ! Đừng đi theo ánh sáng mờ đó, đừng để bị thu hút vào đấy, đừng ham muốn nó, đừng bám víu lấy nó ! Đó là một chướng ngại trên con đường giải thoát !



Nếu anh hào hào đây nhỉ, anh sẽ lung linh trong trạng thái khai sáng, ready như

LINH ẢNH NGŨ TRÍ NHƯ LAI *Đường về cõi Phật*

		Nam	
		PHẬT BAGHAVAN RADNASAMBHAVA <i>Di Thiên</i> Ánh sáng vàng chói của Trí tuệ tối cao (Bình đẳng tinh trí) PHẬT MÀU MAMAKI <i>B.TATAKASACARBHIA & SAMANTARHADRA</i> BỐ TẤT MALA & DHUPA Tránh kiêu căng và ánh sáng xanh lam lờ mờ của cõi Người	
Dong		PHẬT AGHAVAN AKSOBHYA <i>Di Lạc</i> Ánh sáng trắng trong suốt, chói lọi phát ra từ tim <i>(Đại diện tinh trí)</i> P.MÀU LOCANA BỐ TẤT MAITREYA <i>(BỐ TẤT DI LẠC) &</i> BỐ TẤT KSHITIGABHA <i>B.TẤT LASYA & PUSPA</i> Tránh thù hận, giận dữ và các đốm sáng lờ mờ màu khói xám ác nghiệp của Đ. Ngực	PHẬT BAGHAVAN VAIROCANA <i>Di Minh Thương Dé</i> Ánh sáng màu xanh lam rực rỡ (Pháp giới thể tinh trí) PHẬT MÀU AKASADHATSEVARA Tránh mù quáng sầu thảm và ánh sáng lờ mờ của các Thần linh
			PHẬT BAGHAVAN AMITABHA <i>Di Đà</i> Ánh sáng đỏ chói lọi của Trí tuệ phán biệt tối cao <i>(Diệu quang sát trứ)</i> PM.PADARAVASINI B.T.AVALOKITESVARA <i>(QUAN THẾ ÂM BỐ TẤT)</i> BỐ TẤT MANJUSRI B.TẤT KIRTI & ALOKA Tránh ham muốn và ánh sáng vàng lờ mờ của cõi Ngã quý
		PHẬT BAGHAVAN AMOGHASIDHI <i>Di Bửu</i> Ánh sáng xanh lực lông lánh trong suốt của hành động hồn nhiên phát ra từ tim (Sở thành tác trí) P. MÀU SAMAYATARA BỐ TẤT VARAPANI & AVARANANISKAMBHIN <i>B.T. GANDHA & NIRTIMA</i> Tránh ganh ghét và ánh sáng lấp lòe màu đỏ của thế giới Atula	Tây
			PHẬT BAGHAVAN ATMAVIGHNA <i>Di Địa</i> Ánh sáng tím lấp lánh trong suốt của hành động hồn nhiên phát ra từ tim của Đức Trí và Maitreya và các thần linh từ trước hiện tại và sau
			PHẬT BAGHAVAN VISHNU <i>Di Bắc</i> Ánh sáng xanh lam trong suốt của hành động hồn nhiên phát ra từ tim của Đức Trí và Maitreya và các thần linh từ trước hiện tại và sau

Trình tự sau khi chết : Trung cung (ngày thứ nhất), Đông (ngày thứ hai), Nam (ngày thứ ba), Tây (ngày thứ tư), Bắc (ngày thứ năm). Theo sách Tứ Thư của Tây Tạng [63]

Nếu anh bám víu lấy nó , anh sẽ lang thang trong trạng thái thần linh, xoay vòng trong 6 cõi .
Hãy cầu xin Đức Baghavan Vairocana đến để kéo anh ra khỏi những đoạn đường khó khăn của trạng thái trung gian.

CẦU NGUYỆN :

Hồi ôi ! Giờ đây con đi lang thang
do sự mù quáng sâu thẳm của con
trong vòng luân hồi ...
Xin Đức Baghavan Vairocana
hãy dẫn dắt con đi tới phía trước.
Cầu xin Phật tối cao Aksadhatavarī
hãy đẩy con từ phía sau,
hãy giải thoát con khỏi con đường hiểm trở
đẩy sọ hãi của trạng thái trung gian
và hãy dẫn dắt con tới
Phật tính hoàn toàn.

NGÀY THỨ HAI

“Hoa sen hồng nở được với ánh sáng của hoa sen và Phật Mẫu”
Do những hành động ác của anh và mèn vô minh che phủ tâm trí anh, anh đã sợ hãi, chạy trốn ánh sáng của Phật và mặc dù có lời cầu nguyện anh vẫn bị rối loạn. Ngày thứ hai, hàng đoàn thiên thần của Vajrasattva cùng với những hành động ác trong cảnh địa ngục sẽ xuất hiện trước anh :

“Hồi người con cao quý, hãy lắng nghe !
Một thứ ánh sáng trắng là sự thăng hoa của thuỷ đại xuất hiện với anh trong ngày thứ hai, đồng thời với linh ảnh của Đức Tối cao Vajrasattva Aksobhya của Vương quốc Xanh lam rực rỡ ở phía Đông, gọi là Sư Hiện hoa Phúc lạc.
Đức Tối cao Vajrasattva Aksobhya thân hình màu xanh lam, tay cầm thiền杖 (Vajra) có 5 nhánh, ngồi trên lưng voi, miệng Ngài chạm vào miệng Phật Mẫu linh thiêng Locana. Bao quanh hai vị là hai Bồ Tát nam Ksitigarbha và Maitreya và hai Bồ Tát nữ là Lasya và Puspa. Đó là 6 khía cạnh của Phật tính sẽ xuất hiện trước mắt anh.

Trí tuệ cơ bản giống như tấm gương (Đại viễn cảnh trí) kết hợp với hình thái thanh tịnh tạo ra một thứ ánh sáng trắng trong suốt và chói lọi, vọt ra từ tim của Đức Tối cao Vajrasattva Aksobhya và Phật Mẫu Locana. Ánh sáng này rực rỡ đến nỗi anh không thể nhìn thấy được.

Một đốm sáng le lói màu khói xám cũng xuất hiện trước mắt anh, cùng với ánh sáng trí tuệ cơ bản trên. Vì trong anh còn thù hận và giận dữ nên anh sợ hãi ánh sáng trắng và muốn chạy trốn, vì ngược lại anh cảm thấy hấp dẫn bởi đốm sáng lờ mờ màu khói xám.

Dừng để bị lôi cuốn bởi ánh sáng lấp lóè tối tăm đó, vì đó là con đường của những ác nghiệp và những bức màn che phủ tâm trí anh, bị dồn nén bởi những cơn giận dữ. Dừng bấm víu vào đó, nếu không anh sẽ rơi vào những cảnh địa ngục và sẽ phải chịu những phiền não cực khổ không kể xiết, và còn lâu anh mới thoát được những cảnh ấy. Đó là một chướng ngại trên đường giải thoát.

CẨU NGUYỆN :

Hồi ôi ! Trong lúc con đi lang thang
do sự giận dữ và lòng thù hận sâu xa trong vòng luân hồi.
Trên con đường của ánh sáng,
làm nảy sinh trí tuệ tối cao Đại viên Cảnh trí
Con cầu xin Đức Baghavan Vajrasattva hãy dẫn dắt con
và Phật Mẫu Locana hãy đẩy con từ phía sau
Con cầu xin hai Ngài hãy giải phóng con khỏi những vực sâu khủng khiếp
trên con đường của trạng thái trung gian
Hãy dẫn dắt con đi đến Phật tính hoàn toàn và thanh tịnh

Với các ngày thứ ba, thứ tư và thứ năm, tình hình cũng tương tự như thế (xem bảng Linh ảnh Ngũ Trí Như Lai).

- * Hoặc linh hồn hòa được với ánh sáng của Đức Phật và Phật Mẫu ở
 - Phương Nam,
 - Phương Tây và
 - Phương Bắc .
- * Hoặc linh hồn người chết đi lang thang trong vòng Luân hồi :
 - Dưới nghiệp lực của lòng kiêu căng mạnh mẽ, với ánh sáng xanh lam lờ mờ của Người (ngày thứ ba),
 - Dưới nghiệp lực của những đam mê và đắm đuối mạnh mẽ, với ánh sáng lấp lóè màu vàng của Ngạ quỷ (ngày thứ tư),
 - Dưới nghiệp lực của lòng ganh ghét mạnh, với ánh sáng lấp lóè màu đỏ của thế giới Atula (ngày thứ năm).

NGÀY THỨ SÁU

LINH ẢNH VỀ 5 GIA ĐÌNH CỦA CHƯ PHẬT

Mặc dù đã được tiếp cận nhiều lần với cái nhìn sâu sắc, nhưng với những người nào đã bị khống chế quá lâu trong những xu hướng xấu và chưa quen với hình ảnh thanh tịnh của trí tuệ tối cao, thì họ vẫn còn bị lôi cuốn bởi những xu thế vô thức. Và do không được giữ lại bởi cái Mộc sáng suốt từ bi của Đức Phật, nên họ đã sợ hãi và bị cuốn hút vào con lối của những ảo ảnh.

Tại sao Đức Quán sát trời
Bồ Tát Nhập thiền

Dến ngày thứ sáu, họ thấy xuất hiện đồng thời

* Các vị Phật và Phật Mẫu trong Linh ảnh Ngũ Trí Như Lai của năm Cõi Trời cao
Yên tĩnh, tùng tháp bởi hàng đoàn Thiên Thần đồng thời với

* Sáu loại ánh sáng của sáu Cõi Bất tịnh :

+ Cõi Chư Thần,

+ Cõi Atula,

+ Cõi Người,

+ Cõi Súc sinh,

+ Cõi Ngạ quỷ,

+ Cõi Địa Ngục.

Các đoàn Thiên Thần tùng tháp các vị Phật chẳng hạn là

- Các vị Hộ Pháp dữ tợn như

+ Thiên thần chiến thắng Vigaya, cửa Đông,

+ Thiên thần tiêu diệt cái chết Yamantaka, cửa Nam,

+ Thiên thần Vua cổng ngựa Yayagrive, cửa Tây,

+ Thiên thần vòng xoáy Cam lồ Amrtakundali, cửa Bắc.

- Các Nữ Thần Hộ pháp

+ Ankusa cầm cái Móc,

+ Pasi cầm cái thông lọng ,

+ Senkhala cầm cái vòng tay,

+ Ghanta cầm cái chuông .

- Sáu vị Phật Tiên tri

+ Thần Indra

+ Thần Dhruhasimra, vị Tiên tri các loài Súc sinh,

+ Thần Jvalamuka, vị Tiên tri của các Ngạ quỷ,

+ Thần Dharamraja, vị Tiên tri của Địa Ngục,

+ Thần Samanta Bhadri ,

+ Thần Samanta Bhadra .

- Tổ tiên của tất cả các vị Phật .

Tất cả **42** vị linh thiêng trên đây là biểu hiện Báo thân của chư Phật, xuất hiện từ trái tim của anh như một biểu hiện của tâm trí thanh tịnh.

Thân của các vị trên không phải từ một nơi nào khác đến. Họ luôn luôn trưởng tồn và chính là sự bộc lộ những tiềm năng trí tuệ của chính anh:

+ Pháp Giới Thể Tính trí,

+ Đại Viên Cảnh trí,

+ Tối Cao Diệu Quan sát trí,

+ Sở Thành Tác trí.

CẨU NGUYỆN

còn kinh luân với tôi, nó cũng là ngày tháng khởi sự thi nhân và nhân lý và
hơn nữa không còn theo con đường của con người, mà là con đường của con voi.

Giờ đây con đã lang thang trong vòng luân hồi

Dưới quyền lực của Ngũ Độc (Tham, Sân, Si, Mạn, Nghịch).

Trên con đường ánh sáng với sự xuất hiện của sự hợp nhất của bốn Trí tuệ Tối cao,

Chùa xin Diết Bagha van của 5 Gia đình Chiến thắng hãy đắt con

Xin hãy giải thoát cho con khỏi con đường ánh sáng lấp lóe của 6 cõi Bất tịnh

Hãy cho con lên 5 cõi trời Tối thượng.

NGÀY THỨ BÂY

LINH ẢNH VỀ UỐNG VỊ THẦN NẤM GIỮ TRÍ TUỆ

Những người đại ác và không có một xu hướng tôn giáo nào buộc phải di lang thang. Và đến ngày thứ 7, những đoàn Thiên thần nắm giữ trí tuệ từ cõi Trời Phúc lạc (Trí tuệ thuần khiết) xuất hiện trước người chết, và con đường của giới súc sinh với sự ngu dốt mù quáng vô minh cũng đồng thời mở ra...

Thần Pemagargjiwanglschukh, chúa tể của Vũ khúc hoa sen với ánh sáng ngũ sắc, Trung ương.

Thần Zelawangpa, nắm toàn quyền năng với sự sống, màu vàng, phía Nam,
Thần Tshagjatschenpo, màu đỏ, phía Tây.

Mỗi vị Thần này đều nhảy múa, tay khoa một cái liếm và tay cầm một cái sọ chưa đầy máu...

Các Thần trên mỗi pí đều ôm một nữ Thần Dakini là Phật Mẫu...

Đứng sot hãi. Họ chỉ là những hình ảnh phóng chiếu của chính mình. Đứng bị thu hút bởi ánh sáng lấp lóe xanh lá cây của cõi súc sinh để rồi sẽ rơi vào giới ngu dốt đó.

B. Linh ảnh của các vị Thần Giận dữ

* Ngày thứ tám. Linh ảnh của Phật Heruka.

* Ngày thứ chín. Linh ảnh của Vajra Heruka.

* Ngày thứ mười. Linh ảnh của Ratna Heruka.

* Ngày thứ mười một. Linh ảnh của Patma Heruka.

* Ngày thứ mười hai. Linh ảnh của Karma Heruka.

* Ngày thứ mười ba.

* Ngày thứ mười bốn.

Sau khi người chết được đoàn Thiên thần của các vị Thần Yên tĩnh, những vị Thần nắm trí tuệ cùng với các Thần Dakini đón tiếp, thì giờ đây họ thấy xuất hiện 58 vị Thần Giận dữ, uống máu và tắm mình trong ngọn lửa. Thực chất họ chỉ là các Thần Yên tĩnh, được biểu hiện dưới một hình thức mới !

Vậy chúng ta sẽ phải suy nghĩ gì về tám cõi Thông Thiên học qua những khẳng định trên và chán không, họ đã đi trước Khoa học hiện đại gần 100 năm ???

SỐNG VÀ CHẾT

Sống là gì và chết là gì ?

Có ai không suy nghĩ về cái sống cũng như cái chết ?

Quan điểm sinh ký tử quy của cha ông chúng hay sai ?

Sống và chết có cơ chế gì không, trong sự tiến hóa của con Người chúng ta ?

Sống tạo ra từ cơ chế gì, và chết cũng tạo ra từ cơ chế gì ?

Con Người có vượt ra khỏi những ám ảnh của cái sống và cái chết hay không ?

Vì sống và chết liên hồi sẽ đưa con người đến đâu ?

Theo kinh sách Trung hưng diễn cao 2 hào 1700 (Hình Vương Môn Thủ Lã trọng)

Theo Thông Thiên học, sống và chết đều có cơ chế, và các cơ chế này lại dựa vào các khái niệm cực kỳ quan trọng sau (xem Phụ lục)

* Khái niệm Nguyên tử Trường Tồn- Chân Thần (Chân Nhân) - Chân Ngã, và Phàm Ngã và

* Khái niệm Koilon - Huỳnh Quang Tuyến.

Trong công trình này, chúng tôi tìm cách toán học hoá khái niệm Nguyên tử Trường Tồn bằng Octonion từ các khái niệm Chân Nhân (Thần) và đường Hara đã được toán học hoá từ trước.

BÀI TOÁN "CHÂN THẦN" ĐI YẾU VỀ MẠNH" CỦA CHÂN THẦN - CHÂN NGÃ - TAM THỂ THƯỢNG & DƯỜNG HARA- PHẨM NGÃ - TAM THỂ HÀ

Nhờ :

Nguyên Tử Trường Tồn **Khắc Luân Xa** !

*Chân Nhân (Chân Thần) Chân Ngã - Tam Thể Thượng
(Triade supérieure)*

TAM THỂ THƯỢNG VỚI BIỂU DIỄN QUÉ 5 HÀO TRÊN MÌNH VUÔNG MẶT TRỜI

Theo bảng XX- 3 Chương XIX, trang 278, 279, và bảng trang 120, thì Chân Nhân gồm các quẻ (công thức lý tưởng !)

6/2 , 2/6 ,
6/2 kéo theo 1/1, còn 2/6 kéo theo 9/9 .

Chuyển sang cấu trúc quẻ 5 hào dạng Tử Tượng ⊕ Bát Quái, ta được

Người chết sẽ rất kinh hoàng sợ hãi, lo lắng .Và ngày càng khó có thể nhận ra chân lý và tâm trí không còn làm chủ được. Người chết choáng váng và ngất đi.

NGÀY THỨ TÁM

Do không đạt được cái nhìn sâu sắc trong 7 ngày trước khi xuất hiện các vị Thần Yêu tinh, người chết lại đi lang thang . Và giờ đây trong những ngày thứ 8 – 14, sẽ xuất hiện những vị Thần uống máu... Chẳng hạn, trong ngày thứ 8 thì xuất hiện :

Linh ảnh của Đức Phật Heruka:

- * *Thân nâu sẫm,*
 - * *Có 3 đầu ,*
 - * *Có 6 tay, 4 chân.*
 - * *Giường mặt bên phải màu trắng, bên trái màu đỏ, ở giữa màu nâu sẫm.*
 - * *Thân sáng rực.*
 - * *9 con mắt nhìn chằm chằm vào người chết một cách khủng khiếp.*
 - * *Lông mày rậm rạp lèn như chớp, răng sáng chói như đồng.*
 - * *Ngài phá lén cười : A-la-la-ha-ha ! Ngài thở ám ám mạnh mẽ ,*
 - * *Những mảng tóc màu đồng hung của Ngài dựng đứng lên như những ngọn lửa ,*
 - * *Mặt Trời, Mặt Trăng và những sợi người chết kết vòng vương niệm trên đầu Ngài,*
 - * *Thân Ngài được trang sức bằng những con rắn quấn quanh và những cành đầu lâu với môi bị chất lia cỏ .*
 - * *Phía bên phải cánh tay thứ nhất Ngài mang một bánh xe, tay giữa cầm liềm, tay thứ ba cầm gươm, con bên trái tay thứ nhất Ngài cầm chuông, tay giữa cầm lưỡi cây, tay cuối cùng cầm sợi người .*
 - * *Phật Mẫu Krodhesvari ôm lấy thân Ngài, bàn tay phải của bà ôm vòng sau gáy Ngài, bàn tay trái dâng lên miệng Ngài một chiếc sọ người đựng đầy máu. Ngài phát ra từ cổ họng những nốt thanh âm vang như tiếng sấm sét..*
- Đừng sợ hãi ! Đức Phật Heruka xuất hiện ngay giữa óc của chính anh, Ngài là tâm trí của chính anh !*
- Nếu anh nhận biết Ngài thực sự, tức khắc anh sẽ được giải thoát !*
v.v..
- Các ngày sau – cho đến ngày 14 - cũng sẽ xảy ra những cảnh tượng tương tự như thế .

Hãy người con cao quý, hãy nhận biết rằng tất cả những hiện tượng mà anh cảm nhận, tất cả những dáng vẻ khủng khiếp, giận dữ ...những vị Thần uống máu có nhiều đầu đều là những phóng chiếu của chính anh . Hãy nhận biết rằng ánh sáng trong trắc chính là sự hiểu biết của anh, là sự toả sáng của chính anh. Nếu bằng cách này anh đạt được cái nhìn sâu sắc thi không mấy may nghi ngờ, ngay lập tức anh sẽ trở thành một vị Phật .

Còn nếu anh không nhận biết được những điều đó mà lại sợ hãi các vị Thần Yêu tinh sẽ biến thành các vị Hộ Pháp đen. Và tất cả các vị Thần Giận dữ sẽ xuất hiện dưới dạng Diêm Vương (Thần Yama của cái chết) .

Như vậy những ảo ảnh của chính anh sẽ giống như Ma vương và anh sẽ phải lang thang trong vòng Luân hồi.

MỘT SỐ MÃ T CHỦ

91. TETYAT OM CHODANE CHODANE SARUA PA PAM BICHO DI HANE CHOUDIE
BICHODHIE SARVA KARMA A QUA RA NA BICHO DANE SARUA

Đọc 7 Lần... Một chí có quyền nâng thanh lọc những hành động của tất cả chúng sinh, vén những bức màn vô minh bao trùm tâm trí họ và giải thoát họ khỏi gánh nặng của sự vô thức.

02. OM KOUWARA ROUPA DIHARA MEMBE CHA SAMBHAVA ANGUTSA ANGUERSA
LANGO LANGO DROUM HOUNG DZINA DZIKA MENOU CHIRYE KARAYA MAM
SARNADOUKEBE PEPE SAMAYA SASMAYA AMITOBHA BODAWA PAPAM C
HAYASOHA

Một chú này có thể thanh lọc các hành động xấu xa.

03. OM DOLIROUDZA XE MOYNAWAN

Một chủ này nhận sức mạnh đặc biệt.

04. OM HRI PEMA NARA TE CHARA HOUNG HOUNG PE HANOUBA CHA PARA HRI DA SAMBHARA OM PRABHARA SOHA OM ABHIKUETS A BOHEMIA

Đọc 7 lần. Mật chú này đọc trên xương, thịt sẽ xá được ác nghiệp khi ăn thịt, xương này (Văn Thủ Sư Lão Bố tát).

05. OM KHEWTSAKANA OM ABHURA LIOLING KALAMAN

Đọc 108 lần. Một chú này có quyền năng giải thoát tất cả những côn trùng bị chết do chúng ta vô ý đâm chấn lên (Văn Thủ Sư Lão Bác tài).

06. OM SAMARA BIMANA SAKARA MAMU DITAGU

Một chú này nhân gấp trăm lần công đức những hành động thiện của chúng ta

Sidpa Bardo

TRẠNG THÁI TRUNG GIAN CỦA CÁI TRÒ THẦNH

1. Thân trí của người chết
2. Linh ảnh của những kiếp sau
3. Đóng cảnh của đầu thai.

Vì người ác không nhận ra được thực chất của các linh ảnh khủng khiếp liên quan đến các vị Thần Yên tĩnh và Giận dữ trong Chonyid Bardso, nên đã qua 14 ngày họ đã sợ hãi và ngã đi. Khi thức tỉnh, anh sẽ nhận thức có

- * Một thân hình như trong quá khứ nhưng không có máu thịt và
- * Một thân vị lai với nghĩa là thân nơi anh sắp đầu thai.

1. THÂN TRÍ CỦA NGƯỜI CHẾT

Thân quá khứ vị lai của anh là một thân sáu rực, có đủ mọi khả năng của mỗi cảm quan, có các khả năng vận động tự do vượt núi, đồi, băng qua các đai lục... chỉ với suy nghĩ... có quyền năng phép lạ dưới ánh hưởng của nghiệp quả, (tức là triển khai được các quyền năng siêu nhiên xuất phát từ nghiệp lực của mình, chúng được hình thành bởi hệ quả của các hành động đã qua và không xuất phát từ sự thiện định hay những đức hạnh khác). Và tất cả những người sẽ tái sinh với bản chất như nhau (đồng tính) sẽ nhận biết được nhau.

Nhưng đừng để các linh ảnh đẹp hay khủng khiếp tác động đến

Với thân hiện nay, anh gặp được họ hàng, bạn bè, nhưng họ không nghe anh nói, không thấy anh... Anh sẽ nghĩ "Tôi đã chết rồi" và anh thấy khổ sở. Suốt ngày đêm, một thứ ánh sáng màu xám của mùa thu hay của hoàng hôn sẽ loé lên. Trạng thái trung gian này sẽ kéo dài đến 1, 2, 3, ..., tối đa là 7 tuần, cho đến tối đa là ngày thứ 49 và tùy nghiệp lực.

Những bảo tinh của nghiệp lực của anh sẽ trở nên rất dữ dội và khủng khiếp. Một bóng tối dày đặc, kinh khủng xuất hiện trước mặt anh, và trong đó vang lên những tiếng thét: Dánh nó đi! Giết nó đi!

Những người vô minh sẽ thấy xuất hiện hằng đoàn quỷ ăn thịt người, tay vung tít các vũ khí và thét: Dánh nó đi! Giết nó đi!

Anh sẽ thấy những đoàn thù dữ và những đoàn ám binh đuổi theo anh trong cơn bão tuyết và gió lớn...

Tiếng hú của gió bão, tiếng biến trào dâng và lửa bốc cháy

Cuồng cuồng anh chạy trốn, và con đường của anh sẽ bị chắn bởi ba cái vực màu trắng, đỏ, đen... Anh bị cuốn hút, rơi vào đó và sẽ tan xương nát thịt..

Nhưng anh đừng sợ hãi. Đó chỉ là những ảo ảnh của chính mình và 3 vực đó chỉ là thử đam mê xấu xa: Tham, sân, si của Týnh trạng quá độ phải tìm sự tái sinh. Anh sẽ gọi tên: Lạy Đức Đại từ, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, lạy Tam Bảo..., xin đừng bỏ con, tên con là... Xin đừng để con rơi vào ba kiếp sống khổ não ấy!

Những người đã đạt được trí tuệ cao và đã có công đức công hiến cho việc tyien và cho Phật Pháp sẽ được đón rước bởi tất cả những niệm phúc lạc hoàn hảo .
Những người không làm thiện, cũng không làm ác , nhưng đã sống cả đời trong sự bàng quang và ngu dốt sẽ không nhận được những niềm vui và nỗi khổ, nhưng sẽ được bao vây bởi sự thờ ơ và ngu dốt.

Tìm anh cảm thấy trống trải và lạnh lẽo. Anh chỉ ăn những gì cung tế cho anh. Anh còn dựa vào bạn bè nữa. Anh muốn làm bất kỳ cách nào để có một thân xác. Anh đi lang thang để tìm nốt xác thân và 9 lần trở về xác thân cũ đã thối hay bị thiêu đốt , nhưng chỉ gặp phiền muộn . Buồn chán anh muốn lao xuống các vực sâu từ trên các mõm đá cao .

Vậy hãy tránh ý nghĩ đi tìm một xác thân, ham muốn tìm lại một xác thân.
Cần ở trong trạng thái vô vi, không hành động.

Người chết

Anh phải chịu những nỗi khổ , do những hành động của chính anh.Thần bản mệnh đếm những hành động thiện của anh bằng những hòn cuội trắng.Thần ác sẽ đếm tất cả những hành động ác của anh bằng những hòn cuội đen. Anh sẽ nói dối và Thần Diêm vương sẽ dùng Kinh Chiếu Nghiệp để soi rọi mọi hành động tốt hay xấu của anh. Trong trạng thái trung gian, người chết phải đi lại tất cả những giai đoạn phát triển mà anh ta đã sống trên thế gian... Thần Diêm vương sẽ buộc vào cổ anh một dây thường và kéo anh đi . Anh sẽ bị chặt đầu, moi tim, móc ruột. Diêm vương sẽ hút óc anh, uống máu anh, ăn thịt và nhai xương anh.

Anh cứ tiếp tục bị băm vằm như thế, những đau khổ khôn xiết .

Nhưng đừng sợ sợ hãi, đừng nói dối , đừng sợ Diêm Vương vì những sứ giả của Thần chết chỉ là những phỏng chiếu của chính anh và thân trí anh cũng chỉ là rỗng không.

2. LINH ẢNH CỦA NHỮNG KIẾP SAU

Nếu anh không hiểu được những gì vừa đã diễn ra trước mắt anh thi kết quả sẽ là :
Xác thân kiếp trước anh sẽ bị xoá mờ dần dần để nhường chỗ cho xác thân kiếp sau.
Lúc đó trê anh sẽ chiếu lên 6 loại ánh sáng của 6 cõi. Ánh sáng mạnh nhất sẽ chiếu lên ở nơi nào mà những hành động quá khứ của anh sẽ làm anh tái sinh.

Vào lúc ánh sáng đó xuất hiện - dù là ánh sáng gì - anh cũng phải xem nó như Đức Đại từ, Đại bi. Điều này là cực kỳ quan trọng, vì nó có thể sẽ tránh cho anh một sự tái sinh

Hãy ở trong trạng thái tự nhiên với Thần Rỗng không (tức Chân Linh) , với Vô ngã không sản sinh bất cứ cái gì . Và anh có thể trở thành một vị Phật.

Nếu anh sẽ tái sinh làm Atula , thi anh sẽ thấy một cảnh rừng đẹp đẽ, luôn lờ như một vòng lửa.Trong mọi tình hình anh cần quay lưng lại.
Nếu anh phải tái sinh làm súc sinh, thi anh sẽ nhìn thấy những hang hốc,những vực sâu và những tổ chim hết bằng cỏ,tất cả như xuyên qua một màn sương dày đặc. Cũng không được vào nơi đó.

Nếu anh phải tái sinh làm Ngọ Quỷ, thi anh sẽ thấy những thân cây màu đen, những nhang hổ sụt lò và những khoáng không tối mù mịt. Khi ấy anh sẽ phải chịu moi nỗ khổ do đói và khát. Anh phải quay lưng lại ngay, bất cứ với tinh huống nào. Nếu anh phải ra vào trong Địa ngục, thi anh sẽ nghe những giao điệu do những kẻ có nghiệp xấu hát lên. Anh sẽ cảm thấy sẽ buộc phải vào đó dù không muốn, hoặc là anh sẽ tưởng mình đi qua những vùng tối tăm với những ngôi nhà màu đen hay đỏ và anh sẽ phải đi trên những con đường tối đen đầy hang hốc. Nếu anh vào đó anh sẽ rơi vào Địa ngục và sẽ phải chịu những cảnh đau khổ vô cùng của nóng và lạnh, và không có cách nào thoát khỏi. Anh phải quay lưng lại ngay, bất cứ với tinh huống nào.

Hãy người con yêu quý ! Mặc dù anh không muốn đi, nhưng anh cảm thấy bị xô đẩy bởi những quỷ dữ, nghĩa là bởi những hành động xấu của mình. Anh gần như bất tĩnh, anh không muốn đi nhưng lại bị lôi kéo ở phía trước bởi quỷ dữ và dao phủ, bị đẩy từ phía sau bởi bóng tối, các trận cuồng phong, bởi những tiếng la thét trong chiến trận, bởi những cơn bão tuyết, mưa đá và gió dữ. Anh sẽ chạy trốn vì hoảng hốt ...

Hãy nghĩ đến tinh huyền của tất cả mọi vật và Đức Baghavan Heruka tối cao.. và đừng để tâm trí anh gắn bó với bất cứ cái gì

Tái sinh vào cõi Người

Nếu anh sẽ sinh ra trong cõi phía Đông gọi là Purvavideha (Đông Thắng Thủ Châu) anh sẽ thấy một cái hồ và một đồi Thiên nga đang bơi.

Đừng đến đó, vì ở đây không có Phật Pháp.

Nếu anh phải tái sinh ở cõi phía Tây gọi là Aparagadania (Tây Nguồn Hoá Châu, nơi giàu giá súc) thi anh sẽ thấy một cái hồ có một con ngựa buộc bên cọc.

Đừng đến đó, hãy quay lưng lại vì nơi đây không có Phật Pháp.

Nếu anh sẽ tái sinh ở cõi phía Bắc (Bắc Cu Lô Châu) gọi là Uttarakuru, thi anh sẽ thấy một cái hồ có trâu bò đang ăn cỏ và một cái hồ có rồng bao quanh.

Mặc dù ở đây cuộc sống rất sung sướng. Nhưng đừng đến đó, hãy quay lưng lại vì cũng như trên nơi đây không có Phật Pháp.

Nếu anh tái sinh ở cõi phía Nam, gọi là Jambudvipa (Nam Thiện Bộ Châu, cõi người của chúng ta), anh sẽ thấy những lâu đài tuyệt đẹp . Nếu anh phải bước vào một kiếp mới thì

Hãy vào đó, vì nơi đây có Phật Pháp.

Tại đây, anh hãy lựa chọn một cửa đầu thai tốt:

* Tái sinh làm một người cứu vớt tất cả chúng sinh.

* Tái sinh làm con của một Đại Thánh,

* Tái sinh trong một gia đình được sự truyền thừa tinh khiết của Phật Pháp,

* Tái sinh vào trong một gia đình mà cha mẹ hoàn toàn tin vào Phật Pháp..

CẦU NGUYỆN

Khi vào bụng mẹ, con xin cầu nguyện:
Xin cầu

CHÚ PHẬT, CHÚ BỒ TÁT HỘ PHƯƠNG
DỨC ĐẠI TỬ ĐẠI BÌ QUÂN THẾ ÂM BỒ TÁT

hãy ban cho con phúc lành trong bụng mẹ, như một lâu dài thiêng liêng, và con xin các Ngài chuyển giao cho con quyền năng được điểm đạo.

Nhưng khi chọn cửa đầu thai, anh có nguy cơ bị nhầm lẫn. Vì do nghiệp quả, khi thấy một bụng mẹ thanh tịnh anh sẽ tưởng là bất tịnh và ngược lại. Thành thử anh nên theo lời khuyên sau:

Khi anh thấy mở một cửa đầu thai thanh tịnh, thì đừng cảm nhận một sự gần bó nồng. Còn khi thấy một cửa đầu thai bất tịnh thi cũng đừng cảm nhận chán ghét... Anh phải ở trong trạng thái

TÂM ĐẠI BÌNH DẮNG

(Điển sự tu hành của Đức Phật) Trong số tập IV, các kinh này, Đức Phật nói chúng ta đừng không ưa thích và cũng không chán ghét, lên trên làm linh thiêng và từ xa xa khinh thường, để anh ta không nhận ra sự thật của anh ta. Trước kia năm trước tôi không cảm nhận được sự chán ghét... Còn nếu anh không từ bỏ được sự ưa thích hay chán ghét thi hãy cầu nguyện như sau

CẦU NGUYỆN

Con xin

DỨC ĐẠI TỬ ĐẠI BÌ QUÂN THẾ ÂM BỒ TÁT

hãy cho con nhận biết được thực sự con đường đầu thai thanh tịnh.

Con xin chấm dứt mọi sự thù hận và huyền ái...

Xin cho con đi vào ánh sáng xanh lam của cõi Người

Hay ánh sáng trắng của cõi Chư thiên...

Một số Kíp Luân Hồi

Khi trinh - nghĩa là có tên sau khi chết, biến thành quỷ, sau đó biến thành con sinh vật biển như ngựa lùn mèo (Theo Kinh Thủ Lăng Nghiêm)

PHỤ LỤC IV

Mở rộng tâm nhàn

Óai nhàn của các Đức Phật

Trích từ Kinh Thủ Lăng Nghiêm [17]

Một số hiện tượng- liên quan đến Thiên tai (tập IV) , các khả năng Tâm linh nói chung và đến Sinh Tử Luân hồi đòi hỏi chúng ta phải vượt lên trên bao mê lầm ám trĩ của cả một thời, để mở rộng tâm nhàn, mà vươn tới những Chân Trời còn nằm ngoài, nói chung còn nằm khá xa cõi Trần thô kệch của chúng ta...

Phản Phụ này bổ sung cho Phụ Lục II trước đây.

Thiên tai và đất gãy nứt tình huống thành hình	Quỷ Quỷ	Lưu ý không cậy đất nát nhất là đất gãy	Lưu ý không
Thiên tai và đất gãy nứt tình huống thành hình	Quỷ Quỷ	Lưu ý không cậy đất nát nhất là đất gãy	Lưu ý không
Thiên tai và đất gãy nứt tình huống thành hình	Quỷ Quỷ	Lưu ý không cậy đất nát nhất là đất gãy	Lưu ý không
Thiên tai và đất gãy nứt tình huống thành hình	Quỷ Truyền Lòng	Lưu ý không cậy đất nát nhất là đất gãy	Lưu ý không
Thiên tai và đất gãy nứt tình huống thành hình	Quỷ Truyền Lòng	Lưu ý không cậy đất nát nhất là đất gãy	Lưu ý không

Nguyễn Văn

583

Một số Kiếp Luân Hồi

Chu trình: người (có tội) sau khi chết, biến thành quỷ, sau đó biến thành súc sinh, rồi lại biến thành người là như sau (Theo Kinh Thủ Lăng Nghiêm):

NGƯỜI	QUÝ	SỨC SINH	NGƯỜI
Tham tài vật gây tội. Gặp vật thành hình	Quái Quỷ	Chim cưu	Ngu si, hung dữ
Tham sắc gây tội Gặp gió thành hình	Bat Quỷ	Loài chim báo hiệu điều xấu như cù, qua	Loài quái dị
Tham đói trú người, gây tội. Gặp súc vật thành hình	My Quý	Loài chồn	Người ngu dại
Tham sân hận gây tội. Gặp sầu thành hình	Quý Cổ độc	Loài độc hại như rắn rết	Loài nham hiểm
Tham sự nhớ thù hận xưa gây tội. Gặp ván suy kè thù biến thành hình	Lê Quý	Loài giun, sán	Loài hèn nhát
Tham sự kiêu ngạo gây tội. Gặp khỉ thành hình	Ngựa Quý	Loài đê người ăn thịt, như gã, vịt, lợn	Loài nhu nhược
Tham lừa gạt người gây tội Gặp chó tội thành hình	Áp Quý	Loài cung cấp đồ mặc như tắm, cừu	Loài lão hụy
Tham ác kiêng gây tội. Gặp linh tinh thành hình	Quý Vọng lượng	Loài biết thời tiết như chim mèo (yến)	Loài vần hoa
Tham vụ vạ gây tội (?). Gặp linh hiển thành hình	Quý Dịch sứ	Loài báo điểm tốt như chim phùng	Loài thông minh
Tham kết bè đảng gây tội. Gặp người thành hình	Quý Truyền tông	Loài phục tùng, quấn quýt bên người, như mèo chồ	Loài thông đạt

Các cõi Tiên

DỊA HÀNH TIỀN	PHI HÀNH TIỀN	DU HÀNH TIỀN	KHÔNG HÀNH TIỀN	THIỀN HÀNH TIỀN
<i>Người chuyên dùng đồ bộ</i>	<i>Người chuyên dùng cổ cây</i>	<i>Người chuyên luyện đồ kim thạch</i>	<i>Người chuyên tập các động tác đặc biệt</i>	<i>Người chuyên luyện nước bọt</i>

THÔNG HÀNH TIỀN	ĐAO HÀNH TIỀN	CHIẾU HÀNH TIỀN	TINH HÀNH TIỀN	TUYẾT HÀNH TIỀN
<i>Người chuyên hấp thụ tinh hoa trời đất</i>	<i>Người chuyên lập phù chú chữa bệnh</i>	<i>Người chuyên chủ tư tưởng làm tâm tịnh</i>	<i>Người chuyên vận dụng khí huyết</i>	<i>Người chuyên biến hoá, xuất thân</i>

National Research Institute of Japan

Những người tu hành theo kiểu thành tiên, tuy có công luyện tập, thọ ngàn vạn tuế, nhưng cũng phải chết và xoay vần trong vòng lục đao.



1992-1993

TU THIỀN *Các Cõi Trời*

TƯ LIỆU CHỮ HÁN Ở CHÙA VẠN LIÊN, SỐ 127 – 129, ĐƯỜNG ĐẢO CAM MỘC,
Phường 4, Quận 8, tp HCM, do Thích Hân Hiển dịch

Các Cõi Trời Vô Sắc

Không có thân bằng nghiệp quả, cũng chẳng có thân vật chất, nhưng vẫn có cái thân định quả, chỉ thấy được khi thiền định: Khôngng có thân lượng, chỉ có mạng sống trong định lực.

* TRỜI PHI TƯỞNG PHI PHI TƯỞNG XỨ

- Sống được 8 vạn Đại Kiếp
- 1 ĐẠI KIẾP = 4 TRUNG KIẾP, 1 TRUNG KIẾP = 20 TIỂU KIẾP, 1 TIỂU KIẾP = 16.798.000 NĂM TRĂM

* TRỜI VÔ SỐ HỮU XỨ

- Sống được 6 vạn Đại Kiếp
- * TRỜI THỰC VÔ BIÊN XỨ
- Sống được 2 vạn Đại Kiếp.

Các Cõi Trời Hữu Sắc

CÁC CÕI TRỜI TÚ THIỀN

Tùng Trời Tú Thiên bao trùm 1.000 tùng Trời Tam Thiên, gồm 1.000.000.000 Tiểu Thế Giới, gọi là Mật Đại Thiên Thế Giới, thường gọi là Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới.

Tùng Trời Vô Tưởng dành cho phái Ngoại Đạo, khi được chứng quả.

* TRỜI SẮC CỨU CÁNH

- Sống được 1 vạn 6 nghìn Đại Kiếp, thân cao 16.000 do tuần (?)

* TRỜI THIỆN HIỆN

- Sống được 8 nghìn Đại Kiếp, thân cao 8.000 do tuần .

* TRỜI THIỆN KIẾN

- Sống được 4 nghìn Đại Kiếp, thân cao 4.000 do tuần .

* TRỜI VÔ NHIỆT

- Sống được 2 nghìn Đại Kiếp, thân cao 2.000 do tuần .

* TRỜI VÔ PHÍEN

- Sống được 1 nghìn Đại Kiếp, thân cao 1.000 do tuần .

* TRỜI VÔ TƯỞNG

- Sống được 5 trăm Đại Kiếp, thân cao 500 do tuần .

* TRỜI QUẢNG QUÀ

- Sống được 5 trăm Đại Kiếp, thân cao 500 do tuần .

* TRỜI PHƯỚC SANH

- Sống được 2 trăm 50 Đại Kiếp, thân cao 250 do tuần .

* TRỜI VÔ VẬN (?)

- Sống được 125 50 Đại Kiếp, thân cao 125 do tuần .

Biểu diễn Chân Nhân bằng Quẻ 5 Hào trên Hình Vuông Mặt Trời

$$\begin{aligned} \text{Chân Nhân} &= (I \otimes ke) \diamond (I \otimes e) \diamond (k \otimes k) \diamond (k \otimes I) = \\ &= (I \diamond I \diamond k \diamond k) \otimes (ke \diamond e) \diamond (k \diamond I) = -I \otimes (-k \diamond k) = -I \otimes I. \end{aligned} \quad (+)$$

Nhưng nếu cho Nội Quái Thủy k trước (trong nhân tử thứ hai) và Nội Quái Hỏa e (trong nhân tử thứ ba) sau (Thiên Nhất sinh Thủy), ta hoán vị $(I \otimes e)$ và $(k \otimes k)$ với nhau, ta được từ (*)

$$\begin{aligned} \text{Chân Nhân} &= (I \otimes ke) \diamond (k \otimes k) \diamond (I \otimes e) \diamond (k \otimes I) = \\ &= (I \diamond k \diamond I \diamond k) \otimes (ke \diamond k) \diamond (e \diamond I) = -I \otimes (k \diamond k) = -I \otimes I. \end{aligned} \quad (++)$$

Biểu thức này trong biểu diễn quẻ 5 hào trên Hình Vuông Mặt Trời là hợp lý.

Tóm lại :

Chân Nhân	Hỏa
Nguyên tử Trường Tồn Thượng Trí là $k \otimes I$, Luân Xa 7 tương ứng là $I \otimes I$.	
Nguyên tử Trường Tồn Thượng Vía là $k \otimes k$ và $I \otimes e$, Luân Xa 6 tương ứng là $I \otimes I$.	
Nguyên tử Trường Tồn Thượng Phách là $I \otimes ke$, Luân Xa 5 tương ứng là $k \otimes I$. (I)	

Dương Hara Dharm Haga - Tam Thế Haga (Triade inférieur)

TAM THẾ HẠ VỚI BIỂU DIỄN QUẺ 5 HÀO TRÊN HÌNH VUÔNG MẶT TRỜI

Dương Hara gồm các quẻ (công thức lý tưởng !)

6/6 và 2/2,

6/6 kéo theo 9/1 và 2/2 kéo theo 1/9

Biểu diễn Dương Hara bằng Quẻ 5 Hào trên Hình Vuông Mặt Trời

$$\begin{aligned} \text{Hara} &= (I \otimes I) \diamond (k \otimes e) \diamond (I \otimes k) \diamond (k \otimes ke) = \\ &= (I \diamond I \diamond I \diamond k) \otimes (I \diamond e \diamond k \diamond ke) = -I \otimes I. \end{aligned} \quad (+)$$

Cũng cho Nội Quái Thủy k trước (trong nhân tử thứ hai) và Nội Quái Hỏa e (trong nhân tử thứ ba) sau (Thiên Nhất sinh Thủy) ta được từ (+)

$$\begin{aligned} \text{Hara} &= (I \otimes I) \diamond (I \otimes k) \diamond (k \otimes e) \diamond (k \otimes ke) = \\ &= (I \diamond I \diamond k \diamond k) \otimes (I \diamond k \diamond e \diamond ke) = I \otimes I. \end{aligned} \quad (++)$$

Sóng được 4 Đại Kiếp, thân cao 4 do tuấn

TÚ THIỀN

PHÚC SINH THIỀN	PHÚC ÁI THIỀN	QUẢNG QUÀ THIỀN	VÔ TƯỞNG THIỀN
Các vị Tam Thiên nhận thấy cái vui không phải thường trú, tự tập chính quán rồi bỏ cái vui và cái khổ, nên càng được thanh tịnh	Trí sáng càng thanh tịnh, thi tùy thuận được bản tính không có vui khổ, cùng tốt vị lai của cõi mình	Dùng cái tâm sáng suốt thanh tịnh mà tu nhiều phúc đức	Phát triển tâm phỏng xã đến cùng tốt, tiêu diệt được các tưởng niệm, đi đến chỗ mọi tư tưởng đều bất đứt trong 500 kiếp

CÁC CỒI TRỜI TAM THIỀN

Tung Trời Tam Thiên bao trùm 1.000 tung Trời Nhị Thiên, gồm 1.000.000 Tiểu Thế Giới, gọi là Mật Trung Thiên Thế Giới.

• TRỜI ĐẠI TỊNH

- Sóng được 64 Đại Kiếp, thân cao 64 do tuấn.

• TRỜI VÔ LƯỢNG TỊNH

- Sóng được 32 Đại Kiếp, thân cao 32 do tuấn.

• TRỜI THIẾU TỊNH

- Sóng được 16 Đại Kiếp, thân cao 16 do tuấn.

TAM THIỀN

THIẾU TỊNH THIỀN	VÔ LƯỢNG TỊNH THIỀN	BIỂN TỊNH THIỀN
Tử Quang Âm Thiên, rời bỏ hỷ thụ, tinh tiến tu hành, được cái vui nhẹ nhàng yên lặng	Định lực càng cao, sự thanh tịnh không có bờ bến, thanh tâm được cái vui khinh an vô lượng	Trong và ngoài được yên lặng Dồn về cái vui khinh an toàn khắp

CÁC CỒI TRỜI NHỊ THIỀN

Tung Trời Nhị Thiên bao trùm 1.000 tung Trời Sơ Thiên, gồm 1.000 Tiểu Thế Giới, gọi là Mật Tiểu Thiên Thế Giới.

• TRỜI QUANG ÂM

- Sóng được 8 Đại Kiếp, thân cao 8 do tuấn.

• TRỜI VÔ LƯỢNG QUANG

- Sóng được 4 Đại Kiếp, thân cao 4 do tuần.
- TRỜI THIẾU QUANG**
- Sóng được 2 Đại Kiếp, thân cao 2 do tuần.

NHỊ THIỀN

CỐI TRỜI THIẾU QUANG THIỀN	VÔ LƯỢNG QUANG THIỀN	QUANG ÂM THIỀN
Tử Sơ Thiền, rời bỏ hoàn toàn Ngũ dục, tu tập đức hạnh thanh tịnh viên mãn định tâm kiên cố, phát sinh trí sáng suốt	Dịnh lực ngày càng tăng, trí ngày càng phát triển, hào càng sáng suốt, ánh vào thế giới 10 phương trong sáng như ngọc lưu ly	Dùng hào quang tri sáng làm công cụ giáo hóa, tuyên dương phuơng pháp tu hành thanh tịnh cung khắp mọi nơi

CÁC CỐI TRỜI SƠ THIỀN

Tùng Trời Sơ Thiền bao trùm 6 tùng Trời Cõi Dục, 1 Nai Tu Di, 1 Thái Dương Hộ, 1 Mại Trắng...

Một Sơ Thiền là một Tiểu Thế Giới

* TRỜI ĐẠI PHẠM

Sóng được 1 Trung Kiếp ruồi, thân cao 1 do tuần ruồi.

* TRỜI PHẠM PHỤ

Sóng được 1 Trung Kiếp, thân cao 1 do tuần.

* TRỜI PHẠM CHỦNG

Sóng được 1/2 Trung Kiếp, thân cao 1/2 do tuần.

SƠ THIỀN

PHẠM CHỦNG THIỀN	PHẠM PHỤ THIỀN	ĐẠI PHẠM THIỀN
Rời bỏ Ngũ dục	Rời bỏ Ngũ dục Vui vẻ với đức hạnh thanh tịnh	Rời bỏ Ngũ dục Vui vẻ với đức hạnh thanh tịnh Có trí sáng chỉ dạy phương pháp ly dục

Các Cõi Trời Dục Giới

Cõi 6 cõi, có hình tượng, có dục tính.

Vì từ Tùng Trời Dạ Ma trở lên đều là trên hư không, nên chỉ nương nơi mây.

Vì từ Tùng Trời Đạo Lợi trở lên xuống đều thuộc về Đất, nên chỉ nương nơi núi.

* CÕI TRỜI TỬ THIÊN VƯƠNG

Cõi này gần Quả Đất chúng ta nhất, cõi này do bốn Thiên Vương cai quản theo bốn hướng. Đó là

- Đông phương Trì Quốc Thiên Vương, Nam Phương Tăng Trường Thiên Vương.

- Tây Phương Quản Mục Thiên Vương, Bắc Phương Da Văn Thiên Vương.

Theo nhận xét của Thái Sư Khuôn Việt - là vị sư mà vua Đinh Tiên Hoàng đã tôn làm bậc thầy- thì Da Văn Thiên Vương đã giáng sinh vào nước Việt Nam với danh là Phù Đổng Thiên Vương, tức là Thánh Gióng, để dẹp giặc Ân. Tướng nhà Ân lúc bấy giờ là Thạch Linh Thần Tướng, hay giết người cuộp của, chính là một viên tướng Atula.

Tinh dục .Cõi Trời Tử Thiên Vương có tinh dục với hình thức giống như cõi Người hiện nay.

Thần lực và Trí tuệ. Cõi Trời Tử Thiên Vương có Thần lực và Trí tuệ cao hơn cõi Người, nhưng còn phải cần ánh sáng của Mặt Trời.

Tuổi thọ : 100 Tuổi Trời, một Tuổi Trời bằng 365 Ngày Trời.

Một Ngày Trời bằng 50 năm của loài Người.

CÕI TRỜI ĐÀI SAU

Đàn dục. Chợ bát ngát nhau. Không có bão táp mà chỉ có bão tuốt mây trời. Cảnh vật hoang

ảo. Hình ảnh "Đàn cá sinh và trưởng".

Đàn lực và Trí tuệ. Giống như cõi Trời Địa Lực, ở chỗ sinh vật có đặc quyền con đường sống,

Đàn thọ : 100 Tuổi Trời, mỗi Tuổi Trời bằng 365 Ngày Trời.

Một Ngày Trời bằng 50 năm của loài Người.

CÕI TRỜI ĐẦU SUẤT

Đàn dục. Chợ bát ngát nhau. Không có bão táp mà chỉ có bão tuốt mây trời. Cảnh vật hoang

ảo. Hình ảnh "Đàn cá sinh và trưởng".

Đàn lực và Trí tuệ. Giống cõi Đà Ma đầu cặp

Đàn thọ : 100 Tuổi Trời, một Tuổi Trời bằng 365 Ngày Trời. Một Ngày Trời bằng 400 năm

của loài Người.

Đàn này chia thành hai nhánh sau:

Cõi Đầu Suất Nói và Cõi Đầu Suất Nhịn.

Đàn này Đầu Đà Lực đang ở cái này, giống cây Phát giác còn thiên chưởng nghe.

Cõi Đầu Suất Nghe nói.

Đàn này không được nghe Đầu Đà Lực giống đực.

CỐI TRỜI ĐẠO LỢI

CỐI TRỜI ĐẠO LỢI

33 Vua Trời:

Ngọc Hoàng Thượng Đế ở giữa trên

Nữ Tu Di

cố toàn châu báu là Vàng Bạc Lưu Ly, Pha lê
các Vua khác phân ra trị vì 4 phương

Cối này do Thích Ca Đề Bà Nhân Đà La (hay Nàng Thiện Chúa) điều hành. Chỗ ở của Nàng
Thiện Chúa có rất nhiều ngọc quý, được kết thành lưỡi, do đó người ta gọi Nàng Thiện Chúa
là Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Tinh dục. Chỉ ôm nhau hôn, chứ không có giao cấu. Không có bào thai, mà chỉ có biến hoá
(?). Nam sinh nam, Nữ sinh nữ. Dùa trẻ sinh ra ở hông.

Thần lực và Trí tuệ. Sinh thể có hào quang tự chiếu sáng mình, không cần ánh sáng Mặt
Trời. Cối này cao hơn cõi Tứ Thiên Vương một cấp.

Tuổi thọ : 100 Tuổi Trời, một Tuổi Trời bằng 365 Ngày Trời.

Một Ngày Trời bằng 100 năm của loài Người.

CỐI TRỜI DẠ MA

Tinh dục. Chỉ bắt tay nhau. Không có bào thai, mà chỉ có biến hoá như trên. Nam sinh nam, Nữ sinh nữ.
Dùa trẻ sinh ra ở hông.

Thần lực và Trí tuệ. Giống như cõi Trời Đạo Lợi, ở chỗ sinh thể có hào quang tự chiếu sáng
mình, không cần ánh sáng Mặt Trời.

Tuổi thọ : 100 Tuổi Trời, một Tuổi Trời bằng 365 Ngày Trời.

Một Ngày Trời bằng 200 năm của loài Người.

CỐI TRỜI ĐẦU SUẤT

Tinh dục. Chạm tay nhau. Không có bào thai, mà chỉ có biến hoá. Nam sinh nam, Nữ sinh nữ.
Dùa trẻ sinh ra ở hông.

Thần lực và Trí tuệ. Hơn cõi Dạ Ma một cấp.

Tuổi thọ : 100 Tuổi Trời, một Tuổi Trời bằng 365 Ngày Trời. Một Ngày Trời bằng 400 năm
của loài Người.

Cối này chia làm hai như sau:

1. Cõi Đầu Suất Nội viện.

Hiện nay Đức Di Lạc đang ở cõi này, giảng dạy Phật giáo cho thiên chúng nghe.

2. Cõi Đầu Suất Ngoại viện.

Cối này không được nghe Đức Di Lạc giảng đạo.

CỐI TRỜI HOA LẠO

Tinh đực Khí sinh sau mỗi

Thần hạc và Tự

nhà mìn

Tuổi thứ 100 Tùy

Mỗi Ngày Tuy

CỐI TRỜI TÙ THIÊN VƯƠNG

Biển Mặn chúa 4 Cõi Người

TÚ TRONG RA NGOÀI

III

Trời Nhật Nguyệt Tinh Tú

Trời Thường Phóng Dật

Trời Tri Hoa Man

Trời Kiến Thủy

Biển Mặn

Biển Nước Thom, có hoa sen Uu Bát La màu trắng, Bát Đầu Ma màu đỏ, Cà Mau Đà màu trắng,

Bàn Trà Lợi màu vàng...

Núi Song Trì, cao rộng 42.000 do tuần

Biển Nước Thom như trên

Núi Trì Trục cao rộng 21.000 do tuần

Biển Nước Thom như trên

Núi Đầm Mộc cao rộng 12.000 do tuần

Biển Nước Thom như trên

Núi Thiên Kiến cao rộng 6.000 do tuần

Biển Nước Thom như trên

Núi Ma Nhĩ cao rộng 3.000 do tuần

Biển Nước Thom như trên

Núi Chuồng Ngai cao rộng 1.200 do tuần

Biển Nước Thom như trên

Núi Trì Địa cao rộng 600 do tuần

Biển Mặn chúa 4 Cõi Người,

rộng 362.000 do tuần

Bên ngoài Biển Mặn tuấn tự có:

* Núi Luân Vi cao rộng 300 do tuần, chu vi là 3.610.350 do tuần,

* Địa Luân sâu 168.000 do tuần.

* Kim Luân cao 320.000 do tuần, rộng bằng Thủy Luân,

* Thủy Luân cao 800.000 do tuần rộng 1.203.450 do tuần,

* Phong Luân cao 1.600.000 do tuần

Bên ngoài nữa là Hè Khoeg .

Biển Mặn

• CỐI TRỜI HOÁ LẠC

Tinh dục.Chỉ nhìn nhau một lúc là thọ thai.

Thần lực và Trí tuệ .Hoá lạc có nghĩa là tự thân chính mình biến hoá thành các tiện nghi minh muôn..

Tuổi thọ : 100 Tuổi Trời, một Tuổi Trời bằng 365 Ngày Trời.

Một Ngày Trời bằng 800 năm của loài Người.

• CỐI TRỜI THA HOÁ TỰ TẠI

Thần lực và Trí tuệ .Để có tiện nghi trong cuộc sống ,cối này không những có khả năng Hoá lạc như cối trước - với nghĩa là từ tự chính mình - nhưng còn có cả khả năng biến hoá từ những cái có sẵn trong Vũ trụ.

Tuổi thọ : 100 Tuổi Trời, một Tuổi Trời bằng 365 Ngày Trời.

Một Ngày Trời bằng 1.600 năm của loài Người.

Cối TA BÀ (hay là cối Kham Nhán) là cối con người chịu đựng nhiều điều khổ, nhất là

Lan khôi Singh Tả



Các cối Atula

ATULA THUỘC LOÀI QUÝ	ATULA THUỘC LOÀI NGƯỜI	ATULA THUỘC LOÀI TRỜI	ATULA THUỘC LOÀI SỨC SINH
Tử loài quý, được thần thông vào hư không Tử trứng sinh ra	Tử cối trời, đức kém phải sa đọa, ở gần Mặt Trời, M.Trắng Tử thai sinh ra	Có sức mạnh có thể tranh quyền với Đế Thích, Tử Thiên Vương. Tử biến hoá	Sinh trong lòng biển lớn, lặn trong thủy huyết. Tháp kém. Tử tháp khi sinh ra

Atula, tuy có thần thông biến hoá, nhưng còn nhiều lòng giận ghét, không được lên các cối Trời. Như đã thấy ở trên, Atula không thuộc một loài nào xác định.

Sáu Giao báo

Chúng sinh tập huân những điều xấu vào thức thiêng tám, nên phải chuốc lấy những ác bao nỗi sáu cǎn. Trong lúc lâm chung, khi nghiệp cũ chưa rời hồn, quả báo mới chưa hiện thành, thi nỗi ý thức người chết, theo sự huân tập, hiện ra những cảnh rất đáng ghê sợ, gọi là giao báo.

GIAO BÁO VỀ THẤY Chiêu cảm ác quâ và hai khả năng	GIAO BÁO VỀ NGHÉ Chiêu cảm ác quâ và hai khả năng	GIAO BÁO VỀ NGƯỜI Chiêu cảm ác quâ và hai khả năng	GIAO BÁO VỀ VỊ Chiêu cảm ác quâ và hai khả năng	GIAO BÁO VỀ XÚC Chiêu cảm ác quâ và hai khả năng	GIAO BÁO VỀ Ý NGHĨ Chiêu cảm ác quâ và hai khả năng
Thấy lửa đầy khắp mươi phương.	Thấy sóng cuộn chim ngập đất trời	Thấy hơi độc đầy rẩy xa gần	Thấy lưỡi sắt nung đỏ che khắp thế gian	Thấy nụi lớn bốn mặt hợp kín lại	Thấy gió dữ thổi nát cõi nước
Thần thức bay rời theo khói vào ngực Vô Gián:	Thần thức sa xuống theo dòng vào ngực Vô Gián:	Thần thức từ dưới đất trôi lên, vào ngực Vô Gián:	Thần thức từ dưới tung lên lên, treo ngược đầu, vào ngực Vô Gián:	Thần thức thấy rắn lùn, la sát đầu ngực... lùa vào ngực Vô Gián:	Thần thức bị thổi lên trên không, xoay rời theo gió, sa vào ngực Vô Gián:
HAI KHẢ NĂNG	HAI KHẢ NĂNG	HAI KHẢ NĂNG	HAI KHẢ NĂNG	HAI KHẢ NĂNG	HAI KHẢ NĂNG
- Thấy sáng và nhiều vật dữ, sinh ra khiếp sợ vô cùng	- Nghe rõ, các thứ ồn ào, làm tâm thần rối loạn	- Ngửi thông, hơi dữ xông vào, tâm thần rối loạn.	- Nuốt vào, kết thành giá lạnh, thận thể nứt nẻ	- Hít xúc, thấy nái kẹp ép mình, xương thịt nát	- Không biết, tột mê, hoang mang ruồi chay không thời
Thấy tối và không thấy gì sinh ra hoảng hốt vô hạn	- Điều hồn, lắng lẽ không nghe gì, làm thần thức chìm lịm	- Ngạt mũi, hơi thở ngạt, không thông, chè giác	- Mùa ra, bay lên thành lùa hổng, đốt rui xương tủy,	- Ly xúc, thấy dao gươm chém vào mình, tim gan bị cắt xé	- Không mê, biết, bị đốt cháy, đau buốt không chịu nổi.

Bí chú : Năm thức 1, 2, 3, 4, 5 : Nhân thức, Nhì thức, Tý thức, Thiệt thức, Thần thức.

Thức 6 : Ý thức

Thức 7 : Mạt Na thức, cõi nguồn của chấp ngã và chấp pháp,

Thức 8 : A Lại Gia thức hay Không Mật, giữ gìn các thứ hạt giống không làm mất.

Các con đường vào Lục Đạo :

Địa ngục, Hỏa quý, Súc sinh,

Atula, Người và Trời

PHÂN BIỆT TÌNH, TƯỞNG NĂNG NHẸ

Chúng sinh mê lầm chấp ngã, lấy phân biệt làm tâm, lấy xác thịt làm thân nên phải theo cái tâm, cái thân ấy, mà xoay vần trên con đường sinh tử. Chúng sinh trong mỗi nghiệp, lúc đang sống thi hằng ngày hành động theo nghiệp thức hiện tiền của mình. Nhưng đến khi chết thi lại phải tùy theo sự huân tập (vào A Lại Gia Thủ) mà đổi sang nghiệp khác. Trong lúc lâm chung, sẽ tái hiện các cảnh Thiện - Tưởng và Ác - Tình của cuộc đời. Và tùy theo mỗi quan hệ Thiện - Ác hay Tưởng - Tình đó mà xác định con đường vào Lục Đạo.

THUẨN TƯỞNG	TƯỞNG NHIỀU, TÌNH IT	TƯỞNG TÌNH CẢM NHƯU	TƯỞNG IT, TÌNH NHIỀU
Linh hồn bay lên, sẽ sinh trong cõi (đạo) Trời. Nếu trong tâm bay lên gồm có phúc đức trí tuệ cùng với tinh nguyên, thi tự nhiên tâm được khai ngộ, thấy tất cả tinh độ Thập phương Chư Phật, theo nguyên mà vẫn sinh	Linh hồn bay lên không xa, thi sẽ làm Phi tiên, Đại lực Quý vương, Phi hành Đạ xoa, Địa hành La sát, dù khắp 4 cõi trời, không bị ngăn ngại. Nếu có nguyên tốt, thi sẽ được ở dưới Pháp toa của Như Lai	Linh hồn không bay lên không dọa xuống, sẽ sinh nơi nhân gian. Tưởng sáng suốt nên thông minh Tình u ám nên ngu độn	Linh hồn sẽ đi vào các loại hoành sinh. Năng làm giống có lông. Nhẹ làm giống cùi cánh

BA TƯỞNG, BẤT TÌNH	MỘT TƯỞNG, CHÍN TÌNH	THUẨN TÌNH
Linh hồn chìm xuống dưới Thủy Luân, sẽ sinh nơi mè Hoá Luân, chịu tác động của lửa hồng, thân làm Ngạ quý, thường bị đốt cháy. Vì nước có thể làm hại, nên trái trăm nghìn kiếp không ăn uống	Linh hồn xuống tận Hoả Luân, vào ranh giới giữa Hoả Luân và Phong Luân. Nhẹ thi vào Địa Ngục Hữu Gián Nặng thi vào Địa Ngục Vô Gián.	Linh hồn chìm sâu vào Địa Ngục A Tỳ

Những cảnh trong Tường Âm

THAM CẨU CÁC PHƯƠNG TIỀN THIỆN XẢO BẾ LÀM VIỆC LỢI THA	THÍCH ĐỊ CHỐT KHI XUẤT THẦN, BIẾT BƯỚC NHIỀU CỘI	THAM CẨU KHÉ HỢP VỚI CHÂN LÝ	THAM CẨU KHI XUẤT THẦN XÉT CÔNG CỜI GỐC CỦA SỰ VẬT	THAM CẨU BƯỚC TRƯỜNG SINH
<i>Thiên Ma Quái Quỷ</i> hiện ra nhiều thần thông, thần hình biến đổi, hoặc có hào quang, nói trước những điều tai biến, làm người tu hành mê muội	<i>Thiên Ma Bát Quỷ</i> đến thuyết pháp làm người nghe thấy thần minh hoá ra thân vàng, ngôi hoa sen báu, tường là Hoá thân của Phật, Bồ Tát...	<i>Thiên Ma Mỵ Quỷ</i> hiện ra nhiều thần thông, làm cho người được tha tám thông, người được túc mạng thông, tường là Bồ Tát...	<i>Thiên Ma Cố Độc Quỷ, Áp Quỷ</i> đến thuyết pháp, hiện ra thần thông. Thiên ma này thường bảo thế giới hiện tại là cõi Phật, pháp thân là ở nơi xác thịt...	<i>Thiên Ma Trụ thể Tự Tại thiên</i> hiện ra nhiều thần thông và tư xưng là Đức Phật nguyên thuỷ, khg cần tu ánh mà đắc đạo, hoặc nói nó đã phát sinh ra Chư Phật...
THAM CẨU CẨM ỨNG BIẾT TRƯỚC CÁC VIỆC	THAM CẨU THẦN LÂNG CÓ NHIỀU THẦN THÔNG	THAM CẨU BƯỚC TỰ MẠNG THÔNG, BIẾT CÁC ĐIỀU QUẢ KHỔ	THAM CẨU BƯỚC NHIỀU THẦN LỰC	THAM CẨU BƯỚC CÁI KHỔNG SÀO XA
<i>Thiên Ma Lệ Quỷ</i> đến thuyết pháp, lâm cho người nghe thấy minh được trăm nghìn tuốt, Thiên ma này thường nói đến trước là vợ con, anh em, trước đã độ cho, nay đến hoá độ đưa về cõi Phật, hay nói cõi trời là Đại Qq Minh...	<i>Thiên Ma Đại Lực Quỷ</i> đến hiện ra nhiều thần thông, lâm cho đương sự lâm la Bồ Tát, theo lời ma dạy, bồ mát công hạnh tu hành và sê bị chim đầm...	<i>Thiên Ma Quý thần núi rừng, Th.Hoàng.</i> đến thuyết pháp, lâm cho thấy được nhiều vật kỳ lạ, hoặc nhân được những đồ quý báu. Ma thường chỉ cho những chỗ Thánh Hiển án nắp, và thấy ở đó nhiều người kỳ lạ, tường lầm lù Bồ Tát...	<i>Thiên Ma Sơn tinh, Hải tinh, Hà tinh, Phong tinh.</i> hiện ra rất nhiều thần thông, hoặc ngồi ở giữa hư không, hoặc đi trên nước làm cho người tu hành tường lầm lù Bồ Tát...	<i>Thiên Ma Tinh khi Nhật Nguyệt bực thực....</i> hiện ra tư cố biến thành khảng, tử khảng biến thành cõi, đi đến ché bai giờ lungt, bác bõ nhân qua, người tu hành tường lầm lù Bồ Tát...

Có Sinh, có Diệt làm cái Nhân Diện đáo thành 12 Chủng loại Chủng Sinh

Thời gian có 3 Đời, Không gian có 4 Phương.

Không gian và Thời gian liên hệ với nhau mật thiết với nhau,
hình thành 12 Loài Chủng Sinh với $7 \times 1.000 \times 12 = 84.000$ Loạn tường.

BIỂN ĐẢO VỀ SONG HÒA HỢP VỚI KHÍ	BIỂN ĐẢO VỀ DỤC HÒA HỢP VỚI TƯ	BIỂN ĐẢO VỀ THỦ HÒA HỢP VỚI KHOÁM	BIỂN ĐẢO VỀ GIÀ HÒA HỢP VỚI XỨC	BIỂN ĐẢO VỀ CHƯƠNG HÒA HỢP VỚI NƯỚC	BIỂN ĐẢO VỀ HOÀC HÒA HỢP VỚI ÁM
84.000 loạn tường bay lăn, nên mồi có nắm trúng triết lăn trong cõi nước xa. chim, rùa, rắn, các loài đáy nhảy.	84.000 loạn tường ngang dọc nên mồi có bạc thai trái lăn trong cõi nước: ngerdì, súc, rồng, tiên, các loài đáy nhảy	84.000 loạn tường ngiêng giữa nên có tế thi thấp sinh trời lăn trong cõi nước: nhưng nhíu, quỷ đèng, các loài đáy nhảy	84.000 loạn tường mỗi cùnén có yết nam hoá sinh trời lăn trong cõi nước: chuyển thoái, phi hành, các loài đáy nhảy	84.000 loạn tường tinh diệu nên có yết nam sản tường trời lăn trong cõi nước: hồn cứu, tinh minh, các loài đáy nhảy	84.000 loạn tường thẩm ẩn nên có yết nam vô sắc trời lăn trong cõi nước: không tán tiêu trầm, các loài đáy nhảy

BIỂN ĐẢO VỀ ÂM HÒA HỢP VỚI ÓC	BIỂN ĐẢO VỀ SĨ HÒA HỢP VỚI KHOÁM	BIỂN ĐẢO VỀ HỌT HÒA HỢP VỚI KHOÁM	BIỂN ĐẢO VỀ TÌNH HÒA HỢP VỚI CHỦ	BIỂN ĐẢO VỀ VỐNG HÒA HỢP VỚI MỊ	BIỂN ĐẢO VỀ SÁT HÒA HỢP VỚI ÔM
84.000 loạn tường tiêm kết nên có yết nam hữu tướng trời lăn trong cõi nước: thần quý tinh linh, các loài đáy nhảy	84.000 loạn tường khô cằn, nên có yết nam vô tướng trời lăn trong cõi nước: tinh thần hoá lâm đất, cây vàng đỗ,	84.000 loạn tường nhấn y, nên có yết nam không có sắc mà có sắc trời lăn trong cõi nước:	84.000 loạn tường hở triệu, nên có yết nam không có tướng mà có tướng trời lăn trong cõi nước:	84.000 loạn tường hở hổ, nên có yết nam không có tướng mà vò tướng trời lăn trong cõi nước: những giống tò vò muỗi chát khác thành cái thân của mình, các loài đáy nhảy	84.000 tư tưởng ăn thịt cha mẹ, nên có yết nam không vò tướng mà vò tướng trời lăn trong cõi nước: thó kiều ốp khuất đất làm con, chim phả kinh áp quả cây đúc lâm con, con lợn lên ăn thịt cha mẹ các loài đáy nhảy

Tóm lại : $I \otimes I$ = THÁI DƯƠNG \otimes KIẾN
 Nguyên tử Trường Tồn Hạ Trí là $I \otimes I$, Luân Xa 3 tương ứng là $I \otimes ke$,
 Nguyên tử Trường Tồn Hạ Vía là $I \otimes k$ và $k \otimes e$, Luân Xa 2 tương ứng là $i \otimes ke$
 Nguyên tử Trường Tồn Hạ Phách là $k \otimes ke$, Luân Xa 1 tương ứng là $k \otimes ke$. (II)

Như thế theo (**) và (++) Khi Chân Nhân và Hara quy Thiên $I \otimes I$, trên trục Thiên Địa thì bức tranh Chân Thần "đi yêu về mạnh" là như sau :

$I \otimes I =$ THÁI DƯƠNG \otimes KIẾN	
$\Downarrow \Downarrow \Downarrow$ Theo Trục Âm Địa ke	$\Downarrow \Downarrow \Downarrow$ Theo Trục Đương Thiên t
Chân Nhân Kiến \diamond Kiến Kiến vi Thiên	Hara Ly \diamond Kiến Hòa Thiên Đại Hữu
Chân Ngã TAM THẾ THƯỢNG	Đàm Ngã TAM THẾ HẠ
I. NTTT Thượng Trí $k \otimes I$ II. NTTT Thượng Vía $h \otimes k$ III. NTTT Thượng Vía $I \otimes e$ IV. NTTT Thg Phách $I \otimes ke$	I. NTTT Hợ Trí $I \otimes I$ II. NTTT Hợ Vía $I \otimes k$ III. NTTT Hợ Vía $k \otimes e$ IV. NTTT Hợ Phách $k \otimes ke$

Kinh Corinthieu : CHÂN THẦN KHI ĐI THÌ YÊU KHI VỀ THÌ MẠNH

Thg Trí và phần Thg Vía Tình hoa của Ch.Thần I & II: $k \otimes I \Rightarrow I \otimes I$, $k \otimes k \Rightarrow I \otimes k$.
 Phần Thg Vía kém Tình hoa và Thg Phách của Ch.Thần III & IV: $I \otimes e \Rightarrow k \otimes e$, $I \otimes ke \Rightarrow k \otimes ke$.

TỪ TAM THẾ THƯỢNG SANG TAM THẾ HẠ

Số sánh (I) - Tam Thế Thượng và (II) - Tam Thế Hạ với nhau ta thấy có sự chuyển hoá như sau:

$k \Rightarrow I$ tăng đối với phần Tình hoa và $I \Rightarrow k$ giảm đối với phần kém Tình hoa.

TIỂU SỬ TÁC GIẢ

GSIS Nguyễn Hoàng Phương sinh năm Dinh Mão - 1927, tại Miền Nam Việt Nam.

Từ năm 1954, ông đã dạy các môn Toán, Vật Lý Lý Thuyết, đặc biệt là Lý thuyết Nhóm, Cơ Lý thuyết, Lý thuyết Tương Đối, Cơ Học Lượng Tử, Lý thuyết Hat Cơ bản tại Trường Đại Học Tổng Hợp Hà Nội, nay là Trường Đại Học Tự Nhiên thuộc Đại Học Quốc Gia Hà Nội.

Từ năm 1970, ông chuyển sang nghiên cứu những vấn đề thuộc Triết Đông phương, Trường Sinh học trên các mặt Triết học, Phương pháp Luân và Cơ chế, trong mối quan hệ với các Khoa học Tây phương. Và từ năm 1985, ông đã định hướng được con đường Tích hợp Triết cổ Đông phương với Lý thuyết Tập mờ (Fuzzy Set), sáng tạo bởi L.A. Zadeh (Đại học Berkeley – California) và một số Căn Khoa học (Parasciences). Ông đã viết được một số sách và công trình nghiên cứu sau:

01. Cơ Lý thuyết,
02. Nhập môn Cơ Lượng Tử, Cơ sở và Phương pháp luận (Tích hợp Toán Lý Hoá),
03. Lý thuyết Nhóm và Ứng dụng vào Vật lý Lượng tử,
04. Albert Einstein
05. Xử lý tín hiệu rời rạc,
06. Toán tập mờ cho kỹ sư,
07. Galiléo Galilée
08. Đông Y học dưới ánh sáng của Lý thuyết Tập mờ
09. Oriental Philosophy Fundamentals and Fuzzy Set. East and West
10. Tích hợp Đa văn hoá Đông Tây, cho một chiến lược giáo dục tương lai.

Bắt đầu năm 1997, ông đã đi sâu hơn và tính Thống nhất Đông Tây Kim Cổ, bao gồm cả Vật chất, Sự sống, Nhân văn... và năm 2000 - 2001, đã ra đời công trình sau:

11. *Tứ mảnh* *Đi Lạc* (cản cứ vào các báo cáo tại Hội Thảo Quốc tế về Việt Nam Học, Hà Nội, 15-17 tháng 7 năm 1998 và Cafeo 2000, Hà Nội), trên cơ sở *Thống nhất Bát Quái Đông phương và Octonion Tây Phương và Thuyết Thiên - Địa - Nhân Hợp nhất*. Có thể nói rằng Octonion là bộ xương logic Tây phương của Bát Quái - Kinh Dịch, còn Bát Quái là cấu trúc 3 - *Đa dạng hoá* của Octonion để triển khai các học thuyết Minh triết của Đông phương. Công trình 11 này, với 7 Tập = 1100 trang, đã tạo nên *học* một Vũ Trụ Quan mới cho Thiên Niên Kỷ III, gọi là

Khoa học Thiên Niên Kỷ Đường Minh Đì Lạc Thành Đức, Thiên Nhân hợp nhất.

thay cho Thiên niên Kỷ II "mờ mịt" đã qua là Thiên Niên Kỷ Mat Pháp, Địa Nhân hợp nhất.

* Phương pháp luận công trình dựa vào *Bát Quái - Octonion* và một số So đồ gọi là *Hình Vuông Kỷ Diệu Thủ Tinh* của nền văn minh cổ Hebrews.

* Dựa vào *Nhất Nguyên Tồn tại Âm Dương*, đã bước đầu xây dựng được các *Nhất Nguyên* *Đì Lạc* lịch sử: Các *Nhất Nguyên* Sóng tạo: *Duy Lý & Minh triết*, *Tiến hoá: Sinh & Tử*, *Nhân quả: Quá khứ & Tương lai*, *Sắc Sắc & Không Không* của nhà Phật trong khuôn khổ *Phi Không gian & Phi Thời gian*. Đây là vấn đề chiến lược cao nhất được quan tâm bởi Hệ thống Phật Giáo cao nhất của Nhân loại là

TAM VI: Phật Bàn Cỗ, Phật Đì Lạc, Phật Đại Thông cảng

TAM VI: Thánh Sư Morya, Koot Hoomi và Jesus.

Đặc biệt, qua công trình 11 ông đã

* Xây dựng được mô hình của hệ 49 Cói, 49 Luân Xa, 49 Căn chung Nhân loại khác nhau trên cơ sở của hệ Tâm linh Hệ 49 Ngọn Lửa của Mẫu, từ đó đề cập đến các Thiên Tài lịch sử lớn.

* Giải trình và chính lý bằng toán học Bát quái - Octonion Cấu trúc Thứ tư (hay Tư Quái truyền) của Hệ Văn Vương, tức là phần *Duy Lý* của nó, đồng thời làm sáng tỏ được một phần logic Ngữ nghĩa của nó, tức là phần *Minh Triết* của Nhân Văn học Đông phương.

* Chứng minh được *Kinh Dịch* là Lý thuyết *Thống Nhất* Vĩ đại các Học thuyết Nhân văn Đông phương.

* Xây dựng được một Hệ 64 que mới cho Kỷ Nguyên mới

* Giải các bài toán Đại số Octonion - Bát Quái cho Kinh Dịch

* Buộc đầu xây dựng một *Mô hình* *Thống Nhất* trên *Hình Vuông Kỷ Diệu* của *Mặt Trời*.

* Xây dựng được một mô hình của cái gọi là *10 Phương Phốt* hay "Chiếu thứ tư" của Không gian.

* Xây dựng được một số phương án: *Sắc Sắc Không Không - Phi Không gian & Phi Thời gian*, và tìm các phương án thử nghiệm về *Cơ chế* của Tiên tri dựa vào *Thuyết Thái Âm, Tử Vi và Bát Tự Hỏa Lực...*